

# Chúc mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20.11

*Kính gửi: Các giáo sư, nhà giáo lão thành, giảng viên, nhà khoa học, cán bộ, viên chức!*

Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, thay mặt Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN, tôi trân trọng gửi tới các giáo sư, cựu giáo chức, giảng viên, nhà khoa học, lãnh đạo quản lý, cán bộ viên chức, người lao động đã và đang công tác tại ĐHQGHN lời tri ân sâu sắc và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Năm học 2020-2021 đã khép lại với rất nhiều thách thức và khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19. Nhờ sự tận tâm huyết, tận tụy, quyết tâm cao trên tinh thần trách nhiệm và đổi mới sáng tạo của toàn thể các thầy cô, ĐHQGHN tiếp tục đạt được những thành tựu quan trọng, phát huy vai trò đầu tàu, nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam; tiếp tục có bước chuyển mình vượt lên mạnh mẽ, khẳng định danh tiếng, xác lập vị trí đại học hàng đầu Việt Nam và ghi danh vào nhóm các trường đại học có vị thế cao trong khu vực và thế giới.

Một năm học với nhiều biến động nhưng ĐHQGHN đã tạo niềm tin với xã hội và luôn thực hiện tốt các cam kết với cộng đồng trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Các mô hình đào tạo có tính tiên phong, sáng tạo, đặc sắc của ĐHQGHN tiếp tục nhận được hiệu ứng tích cực từ người học và xã hội. Các chuỗi giá trị đổi mới sáng tạo trong ĐHQGHN không ngừng tạo ra các giá trị đặc sắc mới, phụng sự cộng đồng và sự phát triển đất nước.

ĐHQGHN trân trọng ghi nhận, biểu dương tinh thần trách nhiệm, nỗ lực bền bỉ cũng như những cống hiến quý báu của đội ngũ thầy cô trong việc tiếp tục tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của ĐHQGHN đã được vun đắp trong suốt thế kỷ qua.

Bước sang năm học 2021-2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp. Đó là thách thức lớn đối với ĐHQGHN, đòi hỏi chúng ta phải có những giải pháp sáng tạo hơn nữa để đảm bảo chất lượng, hiệu quả đào tạo và nghiên cứu khoa học trong "trạng thái bình thường mới", tiếp tục đưa ĐHQGHN phát triển theo lộ trình đã được xác lập – một trung tâm đại học theo định hướng nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

Với các thầy cô, tôi mong rằng, chúng ta cùng nhau đổi mới quản trị đại học, xây dựng một đại học thông minh, sáng tạo và thân thiện thông qua việc chuyển đổi số sâu rộng và toàn diện trong các hoạt động. Mỗi thầy cô vừa là giảng viên nhiệt huyết, truyền lửa sáng tạo, hết lòng vì người học; vừa là nhà khoa học say mê nghiên cứu, không ngừng tạo ra những giá trị mới. ĐHQGHN cùng với các thầy cô kiến tạo một môi trường tự do học thuật, khai phóng, nuôi dưỡng và thúc đẩy sáng tạo để thu hút nhiều hơn nữa các nhà khoa học, các em sinh viên tài năng, có hoài bão và có đam mê khoa học đến làm việc, học tập và cống hiến.

Một lần nữa, kính chúc các Thầy, Cô và gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và có được nhiều thành tựu mới trong sự nghiệp trồng người cao quý của chúng ta!

**LÊ QUÂN**

**Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN**



# CHÚC MỪNG LÃNH ĐẠO ĐHQGHN QUA CÁC THỜI KỲ VÀ HỘI CỤY GIÁO CHỨC NHÂN KỶ NIỆM NGÀY 20/11

## THUY DƯƠNG

### ĐHQGHN BAN HÀNH CHÍNH SÁCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE DÀNH CHO ĐỘI NGŪ GIÁO SƯ

Ngày 17/11/2021, ĐHQGHN đã ban hành công văn số 3661/ĐHQGHN-TCCB về chương trình tư vấn sức khỏe đối với đội ngũ nhà giáo là Giáo sư, Phó Giáo sư.

Thực hiện chính sách trọng dụng đối với các nhà khoa học trình độ cao, ĐHQGHN triển khai một số chính sách ưu đãi đối với các Giáo sư, Phó Giáo sư trong đó có chính sách về chăm sóc sức khỏe.

Theo đó, ĐHQGHN giao Bệnh viện ĐHQGHN là đơn vị đào tạo thực hành của Trường ĐH Y Dược và lĩnh vực khoa học sức khỏe của ĐHQGHN xây dựng chương trình tư vấn sức khỏe cá nhân và khám sức khỏe định kỳ tiêu chuẩn cao đối với các Giáo sư và Phó Giáo sư của ĐHQGHN.

ĐHQGHN hiện có đội ngũ Giáo sư và Phó Giáo sư hùng hậu, đây là đội ngũ nhà khoa học trình độ cao có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công cuộc phát triển và hội nhập quốc tế.

Nhân dịp kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ban Giám đốc ĐHQGHN đã tổ chức buổi gặp mặt, chúc mừng và tri ân các giáo sư, nhà giáo lão thành, lãnh đạo ĐHQGHN qua các thời kỳ. Buổi gặp mặt như một lời tri ân sâu sắc tới các nhà giáo đã có nhiều năm cống hiến cho sự nghiệp phát triển của giáo dục nói chung và ĐHQGHN nói riêng.

Trong dịp này, Ban Giám đốc ĐHQGHN cũng đã tới thăm và chúc mừng các nhà giáo lão thành đã dành cả cuộc đời cho sự nghiệp khoa học và giáo dục.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân đã có buổi gặp gỡ thân mật với các nhà giáo lão thành trong Ban chấp hành Hội Cựu Giáo chức ĐHQGHN. Tại buổi gặp mặt, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân đã chúc mừng các thầy, cô là cựu giáo chức nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và điểm lại một số kết quả mà tập thể cán bộ giảng viên và sinh viên ĐHQGHN đã đạt được trong thời gian qua.

Giám đốc ĐHQGHN bày tỏ mong muốn nhận



được ý kiến đóng góp của các nhà giáo, nhà khoa học, cán bộ trong việc xây dựng và phát triển ĐHQGHN. Về ĐHQGHN, Giám đốc nhấn mạnh sẽ tạo điều kiện tốt nhất để Hội Cựu giáo chức có các hoạt động về chuyên môn, nghiên cứu, xuất bản sách, ...

Giám đốc Lê Quân cho biết, trong thời gian tới, ĐHQGHN phát triển gắn với đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động, điều chỉnh nội dung đào tạo phù hợp với thời cuộc, mở rộng các chương trình kỹ thuật công nghệ thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; giảm bớt thủ tục hành chính, tăng tính thiết thực, tính năng động với thực tiễn liên thông, liên kết trong toàn ĐHQGHN; Đẩy nhanh việc đưa sinh viên tới học tập tại Hòa Lạc.

Tại buổi gặp mặt, GS. Đinh Văn Đức - Chủ tịch Hội Cựu giáo chức ĐHQGHN, cùng một số nhà giáo đã có những chia sẻ của cá nhân về vai trò và vị thế của ĐHQGHN trước vận hội mới. Các nhà giáo, giáo sư đã vui mừng, phấn khởi về những thành tựu ĐHQGHN đã đạt được trong thời gian qua, đồng thời bày tỏ sự tin tưởng thời gian tới với sự lãnh đạo của tập thể Ban Giám đốc ĐHQGHN sẽ tiếp tục là đơn vị dẫn đầu trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và có vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế. GS. Đinh Văn Đức cam kết với đội ngũ 1600 cựu giáo chức sẽ luôn đồng hành và lan tỏa tư duy mới trong quản trị đại học của ĐHQGHN.

Trong thời gian tới, Hội Cựu giáo chức ĐHQGHN sẽ tiếp tục kế thừa và phát huy các kết quả đã đạt được, tiếp tục tổ chức các hoạt động có ý nghĩa, xúc tiến việc thành lập thêm các hội thành viên mới theo nguyện vọng của cựu giáo chức các đơn vị trong ĐHQGHN; tổ chức nhiều hoạt động phù hợp với tình hình mới: tổ chức gặp mặt theo truyền thống; kết hợp với các đơn vị thành viên tổ chức các diễn đàn, hội thảo, ...

## ICVNS 2021

### CÁC NGÀNH NGHIÊN CỨU VIỆT NAM VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ĐẤT NƯỚC



#### THỰC CHI

Đó là nội dung mà Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh khi phát biểu tại phiên khai mạc Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ VI với chủ đề "Việt Nam chủ động hội nhập và phát triển bền vững" do Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam phối hợp với Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức. Hội thảo diễn ra trong 2 ngày từ ngày 28 – 29/10/2021.

Theo Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, kể từ Hội thảo Việt Nam học lần đầu tiên được tổ chức vào năm 1998, các kỳ Hội thảo đều cho thấy sự nhất quán về mục tiêu nghiên cứu Việt Nam vì sự phát triển bền vững của đất nước và góp phần vào sự hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững của khu vực và thế giới. Những đóng

góp quan trọng từ kết quả nghiên cứu Việt Nam học, từ các cuộc Hội thảo Quốc tế Việt Nam học là rất đáng trân trọng và có ý nghĩa thiết thực, nhất là trên phương diện xây dựng chính sách đối ngoại, ổn định chính trị, phát triển kinh tế-xã hội. Phó Thủ tướng bày tỏ sự vui mừng trước sự lớn mạnh của lực lượng nghiên cứu Việt Nam học ở cả trong và ngoài nước.

Hội thảo lần này diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã tác động sâu sắc đến kinh tế, chính trị, xã hội của toàn thế giới; đặt ra những thách thức to lớn đối với sự phát triển của các quốc gia. Thế giới hôm nay trở nên rất khác so với trước khi đại dịch xuất hiện, với những thời cơ và thách thức mới trên cả bình diện

tích cực và tiêu cực. Tuy nhiên, điều này không thể thay đổi bản chất các đại dịch là kẻ thù chung của nhân loại hôm qua, hôm nay và ngày mai, vấn đề là phải làm sao để kẻ thù này không thể gây tổn thất nhiều cho ngày mai sau không chỉ là đầu bài của ngành y tế hay khoa học công nghệ mà còn là của tất cả các ngành khoa học nói chung.

Ở Việt Nam, tới hôm nay, đại dịch Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc, nền kinh tế bắt đầu bước vào giai đoạn phục hồi và tiếp tục tăng trưởng. Báo cáo chính trị tại Đại hội đã nhận định về sự vận động toàn cảnh của thế giới, trong đó nhấn mạnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tuy gặp nhiều trở ngại nhưng vẫn là xu hướng chủ đạo; phát triển bền vững tiếp tục là xu thế bao trùm; đồng thời cũng khẳng định quan điểm phát triển nhanh và bền vững, dựa trên khoa học và công nghệ, hài hòa giữa kinh tế với văn hóa-xã hội; chủ động tận dụng cơ hội phát triển trong bối cảnh thế giới hậu đại dịch Covid-19 và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư... Việt Nam cũng tái khẳng định quan điểm lấy con người làm trung tâm, là mục tiêu và động lực của phát triển; khơi dậy khát vọng phát triển quốc gia phồn vinh, hạnh phúc; phát huy vai trò là thành viên tích cực, trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, góp phần kiến tạo, gìn giữ hòa bình, hợp tác phát triển trong khu vực và trên thế giới. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, Việt Nam cũng như các quốc gia khác đều đang đối mặt với nhiều thách thức, nhiều vấn đề mới, cần được nhận thức đúng đắn và giải quyết kịp thời, hiệu quả. Giới khoa học nói chung và những người nghiên cứu Việt Nam học nói riêng đứng trước đòi hỏi tiếp tục đi sâu làm rõ các giá trị, các tiềm năng và phương cách để phát huy các giá trị, khơi dậy các tiềm năng, biến thành năng lực nội sinh để đất nước phát triển nhanh hơn, bền vững hơn.

Phó Thủ tướng đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu làm sâu sắc hơn nội dung của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cũng như vị trí và vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cũng như những cách tiếp cận phù hợp để đấu tranh hiệu quả với những hành vi phản văn hóa; những lệch lạc trong định hướng giá trị và hiện trạng suy đồi đạo đức. Bên cạnh văn hóa, Việt Nam học cũng cần quan tâm nhiều hơn đến các vấn đề xã hội, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh, không gian mạng và các yếu tố an ninh phi truyền thống ngày càng hiện hữu, qua đó dự báo xu thế, đưa ra những cảnh báo về các vấn đề xã hội, các biện pháp khắc phục những bất cập, mâu thuẫn mới nảy sinh, đảm bảo thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, phát huy vai trò và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân nhận định, trải qua 6 kỳ hội thảo, với quy mô ngày càng lớn, những hiểu biết về Việt Nam ở trong nước và thế giới được từng bước nâng lên, nhiều nghiên cứu, đề xuất đã được ứng dụng vào thực tiễn hoạch định và triển khai chính sách. Đó là những đóng góp thiết thực phục vụ cho công cuộc phát triển đất nước, hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam, đóng góp cho sự thịnh vượng chung của nhân loại. Ông bày tỏ hy vọng hội thảo lần này sẽ tiếp nối thành công của 5 kỳ hội thảo trước trên tất cả các phương diện, bất chấp những cản trở của dịch bệnh và khoảng cách địa lý.

Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ VI tiếp tục hướng tới việc phát triển sâu rộng ngành Việt Nam học trên toàn cầu, là diễn đàn để các nhà khoa học trong và ngoài nước kế thừa các nghiên cứu trước đó về Việt Nam học, đồng thời làm rõ các vấn đề đương đại của Việt Nam trong thế kỷ XXI. Hội thảo Quốc tế Việt Nam học là sự kiện để thu hút giới nghiên cứu, giới truyền thông trong nước và quốc tế tiếp tục nghiên cứu về Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới, hướng tới sự chủ động hội nhập quốc tế và phát triển bền vững trong thập niên thứ Ba của thế kỷ XXI trên nhiều khía cạnh: chính trị, luật pháp, con người, văn hóa, xã hội, dân tộc, tôn giáo, kinh tế, hội nhập quốc tế, phát triển công nghệ, bảo vệ môi trường và nhiều lĩnh vực khác; đồng thời nhằm làm rõ vai trò tích cực của Việt Nam trong tiến trình xây dựng môi trường hòa bình và ổn định trong khu vực và trên thế giới. Hội thảo diễn ra trên cả hình thức trực tiếp và trực tuyến với 500 đại biểu trong nước (đã đáp ứng đủ điều kiện phòng dịch) và khoảng 100 đại biểu quốc tế. Hơn 400 báo cáo khoa học sẽ được trình bày tại Hội thảo.

Nội dung Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ VI được xây dựng bao gồm phiên toàn thể và các phiên chuyên đề với sự chủ trì của Lãnh đạo Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, Lãnh đạo ĐHQGHN và lãnh đạo của các Viện/trường nghiên cứu chuyên ngành; tập trung vào 11 chủ đề chính (10 tiểu ban và 1 diễn đàn), trải rộng trên tất cả các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, theo cách tiếp cận liên ngành và đa ngành, trong đó nhấn mạnh các nghiên cứu để phát triển ngành Việt Nam học, gia tăng vị thế của Việt Nam trên chính trường quốc tế, góp phần phản bác các quan điểm và nhận định sai trái, phiến diện về quá trình phát triển và hội nhập của Việt Nam.

Ngoài phiên khai mạc, phiên bế mạc, Hội thảo sẽ bao gồm 10 Tiểu ban và 01 Diễn đàn được tổ chức trong 02 ngày 28 – 29/10/2021. Nội dung của các tiểu ban tập trung vào các vấn đề quan trọng, có hàm ý chính sách cần được nghiên cứu, trao đổi và thảo luận.

# VIỆT NAM HỌC

## THÀNH TỰU VÀ TRIỂN VỌNG

ĐÂY LÀ CHỦ ĐỀ CỦA DIỄN ĐÀN KHOA HỌC DO ĐHQGHN CHỦ TRÌ TRONG KHUÔN  
KHỔ HỘI THẢO QUỐC TẾ VIỆT NAM HỌC LẦN THỨ VI ĐƯỢC TỔ CHỨC CHIỀU  
28/10/2021 TẠI ĐHQGHN.



### 👉 SONG MINH

Diễn đàn “Việt Nam học: Thành tựu và Triển vọng” là không gian để các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà hoạt động xã hội và hoạch định chính sách cùng chia sẻ, đánh giá những thành tựu đạt được trong nghiên cứu, giảng dạy Việt Nam học thời gian qua và chỉ ra những vấn đề tồn tại, hạn chế cũng như xác định đường hướng phát triển của ngành Việt Nam học trong thời gian tới.

Phát biểu khai mạc Diễn đàn, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân nhấn mạnh, mục đích của Diễn đàn là tăng cường kết nối, mở rộng giao lưu, hợp tác, phát triển mạng lưới Việt Nam học toàn cầu trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh thực hiện công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, chủ động hội nhập sâu rộng với thế giới và nhân loại trong bối cảnh trải qua những biến chuyển to lớn của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 với những mối quan tâm chung ngày càng gia tăng.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân bày tỏ kỳ vọng, các nhà khoa học, học giả cùng đóng góp cho sự phát triển bền vững của Việt Nam thông qua những sáng

kiến, đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, xã hội giúp Việt Nam phát triển bền vững, đồng thời góp phần nâng cao vị thế và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam với thế giới.

Trình bày báo cáo đề dẫn tại Diễn đàn với chủ đề: “Việt Nam học: Kinh nghiệm quá khứ và những vấn đề đang đặt ra”, GS.TSKH Vũ Minh Giang - Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo ĐHQGHN, Trưởng Ban tổ chức Diễn đàn cho biết, nghiên cứu Việt Nam dưới tiếp cận của từng khoa học chuyên ngành đã được thực hiện ở cả trong và ngoài nước từ nhiều thế kỷ trước, tuy nhiên, nghiên cứu Việt Nam với tư cách là một khoa học liên ngành dựa trên những lý thuyết và phương pháp mới chỉ thực sự phát triển mạnh mẽ trong khoảng hơn nửa thế kỷ gần đây.

Tại Diễn đàn, các nhà khoa học đã trình bày các tham luận xoay quanh tình hình nghiên cứu Việt Nam trên thế giới.

Bản về tình hình nghiên cứu Việt Nam tại Nhật Bản trong 20 năm qua, GS.

Furuta Motoo - nguyên Chủ tịch Hội Nhật Bản nghiên cứu Việt Nam, Hiệu trưởng Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN đã chỉ ra những thách thức hiện tại và triển vọng hướng tới tương lai. Theo GS. Furuta Motoo, đa dạng hóa và tiếp cận thực tế xã hội Việt Nam qua điều tra điền dã là thế mạnh của ngành Việt Nam học tại Nhật Bản hiện nay.

Chia sẻ một số kinh nghiệm giảng dạy ngành Việt Nam học tại Trường ĐH Charles, Cộng hòa Séc, TS. Bình Slavická cho biết, ngành Việt Nam học được coi là một trong những ngành chiến lược của Khoa Triết học, Trường ĐH Charles, CH Séc. Nguyên tắc giảng dạy tiếng Việt ở Trường ĐH Charles là “Lấy ngữ âm ngữ pháp làm trọng, kỹ năng diễn đạt nói, nghe, đọc, viết là đích”, vì vậy, bước quan trọng đầu tiên là ngữ âm và ngữ pháp.

GS.TS Mai Trọng Nhuận - Chủ tịch Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục ĐHQGHN cho rằng, một trong những hướng nghiên cứu tiếp theo về Việt Nam cần được quan tâm là vấn đề phát triển kinh tế song song với trách nhiệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

## ĐHQGHN VÀ TẬP ĐOÀN T&amp;T

# CỘNG HƯỞNG THỂ MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC



## ANH DUY

**N**gày 20/11/2021, tại cơ sở Hòa Lạc đã diễn ra lễ kí kết văn bản hợp tác giữa ĐHQGHN và Tập đoàn T&T.

Mục tiêu của hoạt động hợp tác này nhằm phát huy mọi nguồn lực, thế mạnh của hai bên, đặc biệt là trí tuệ và tâm huyết của đội ngũ nhà khoa học của ĐHQGHN và kinh nghiệm thực tiễn của Tập đoàn T&T để tạo thành sức mạnh tổng hợp cho sự phát triển khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo tiệm cận với tiến bộ khoa học của thế giới. ĐHQGHN và Tập đoàn T&T đã thống nhất thỏa thuận các nội dung hợp tác ở các lĩnh vực: Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Tiếp cận các sản phẩm, tiện ích trong hệ sinh thái của Tập đoàn T&T. Các lĩnh vực hợp tác cụ thể bao gồm: quản trị doanh nghiệp, phát triển đô thị, phát triển hạ tầng, nông nghiệp - môi trường, Y tế, thể thao, giáo dục.

Phát biểu tại lễ ký kết, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân nhấn mạnh, ĐHQGHN luôn tiên phong đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động. Các hoạt động nghiên cứu và triển khai (R&D) của ĐHQGHN luôn gắn chặt với thực tiễn và bắt nhịp với nhu cầu của doanh nghiệp, xã hội vì sự phát triển quốc gia.

Thời gian qua, đội ngũ cán bộ, nhà khoa học của ĐHQGHN luôn tiên phong dẫn đầu vào những lĩnh vực nghiên cứu mới và tham gia giải quyết những bài toán khó của sự phát triển đất nước. Bên cạnh đó, ĐHQGHN đã kiến tạo nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy chuỗi giá trị đổi mới sáng tạo trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học để tạo ra những giá trị gia tăng mới phục vụ cộng đồng.

Để nhanh chóng chuyển giao những thành quả trong đào tạo và nghiên cứu phục vụ xã hội, ĐHQGHN đặc biệt chú trọng tăng cường

hợp tác với các doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước. Các doanh nghiệp, tập đoàn vừa là đối tác phát triển, vừa là bên sử dụng nguồn nhân lực đồng thời là đơn vị hỗ trợ ĐHQGHN tăng cường năng lực phát triển, cung ứng dịch vụ chất lượng cao cho xã hội.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân nhấn mạnh, việc hợp tác với Tập đoàn T&T có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và thúc đẩy chuyển giao tri thức. Sự hợp tác giữa Tập đoàn T&T và ĐHQGHN sẽ cùng cộng hưởng thế mạnh hai bên để kiến tạo một hệ sinh thái chất lượng cao giúp ươm mầm, phát triển những tài năng, nhà khoa học tương lai.

Tổng Giám đốc Tập đoàn T&T Đỗ Quang Hiến gửi lời chúc mừng tới các thầy, cô giáo của ĐHQGHN nhân ngày 20/11. Đồng thời, ông bày tỏ sự vinh dự và tự hào khi được học tập và trưởng thành trong môi trường Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, nay là ĐHQGHN.

Tổng Giám đốc Tập đoàn T&T đánh giá cao sự quyết tâm của ĐHQGHN, gắn nghiên cứu khoa học với thực tiễn. Đầu tư cho giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là sự đầu tư thông minh và phát triển bền vững của đất nước. Trong đó, ươm mầm các tài năng trẻ là xây dựng nền tảng để kiến tạo tương lai của các nhà khoa học đầu ngành, các nhà quản lý giỏi, các sư phạm mẫu mực, các nhân tài cho Việt Nam sau này. Hợp tác giữa ĐHQGHN và Tập đoàn T&T là mô hình hợp tác tiên phong trình độ cao giữa cơ sở giáo dục đại học hàng đầu Việt Nam với tập đoàn đa lĩnh vực, góp phần vào sự phát triển đất nước.

Tại lễ ký kết, tập đoàn T&T đã trao tặng kinh phí cho Quỹ phát triển tài năng trẻ của ĐHQGHN. Đây là món quà có ý nghĩa, thể hiện sự quan tâm của Tập đoàn T&T cho sự phát triển giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

## THÀNH LẬP BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN WORLD BANK

Ngày 28/10/2021, Giám đốc ĐHQGHN đã ký ban hành Quyết định số 3333/QĐ-ĐHQGHN về việc thành lập Ban Quản lý dự án “Phát triển các đại học quốc gia Việt Nam – Tiểu Dự án ĐHQGHN” gọi tắt là Ban Quản lý dự án World Bank.

Ban Quản lý dự án World Bank là đơn vị trực thuộc ĐHQGHN hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo chi thường xuyên; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Ban Quản lý dự án World Bank thực hiện quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu của ĐHQGHN tại Hòa Lạc bằng nguồn vốn tín dụng của Ngân hàng Thế giới – World Bank. Theo đó, hơn 100 triệu USD tín dụng này sẽ đầu tư xây dựng tại ba khu vực với tổng diện tích đất là 37,5 ha có 18 tòa nhà từ một đến tám tầng là các khu giảng đường, khu điều hành trung tâm, thư viện, khu phòng thí nghiệm liên ngành...

## ĐẨY MẠNH ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT

### MINH KHUÊ

Ngày 19/11/2021, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức Hội thảo về đào tạo các ngành công nghệ - kỹ thuật trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0). Hội thảo được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Hội thảo được tổ chức với mong muốn tạo diễn đàn kết nối các cơ quan lý giáo dục, các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, tập đoàn, doanh nghiệp, các chuyên gia, nhà khoa học cùng nhau thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm và giải pháp để phát triển các chương trình đào tạo về lĩnh vực kỹ thuật - công nghệ nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh CMCN 4.0.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân cho biết, trong thời gian tới, ĐHQGHN ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực nhóm ngành kỹ thuật - công nghệ đáp ứng nhu cầu thị trường lao động 4.0, với mục tiêu 25% quy mô sinh viên các ngành này.

Giám đốc Lê Quân nhấn mạnh, mục tiêu quan trọng là có thể thí điểm mô hình liên thông trong đào tạo giữa các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, qua đó các học viên cao đẳng có kỹ năng nghề, trình độ ngoại ngữ có thể liên thông lên các bậc đào tạo kỹ sư, cử nhân, góp phần xây dựng xã hội học tập, tổ chức học tập đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời.

Nhu cầu phát triển nền kinh tế số trong xu thế cách mạng 4.0 đòi hỏi sự thích ứng nhanh của nguồn nhân lực được trang bị kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp và công nghệ. Việc



đẩy mạnh liên kết giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

Khoa Quốc tế được giao nhiệm vụ xây dựng quy hoạch các ngành kỹ thuật - công nghệ trên cơ sở tận dụng tối đa thế mạnh các nguồn lực của cộng đồng “One VNU”: nhân lực, cơ sở vật chất, các mối quan hệ, sứ mệnh, trách nhiệm xã hội, chỉ số cạnh tranh quốc gia, đổi mới sáng tạo. Trong đó, nguồn lực khoa học cơ bản làm nền tảng cho khoa học ứng dụng, kỹ thuật công nghệ.

Chủ nhiệm Khoa Quốc tế Lê Trung Thành cho biết, các ngành đào tạo kỹ thuật và công nghệ tại Khoa tập trung vào các lĩnh vực then chốt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 như công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật và ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực kinh tế, xã hội.

Nhân dịp này, Khoa Quốc tế, ĐHQGHN đã ký kết văn bản thỏa thuận hợp tác với 03 trường Cao đẳng thực hiện thí điểm đào tạo chương trình theo tiêu chuẩn Úc, Đức trước sự chứng kiến của lãnh đạo ĐHQGHN và lãnh đạo Bộ LĐ-TB&XH.

# CƠ SỞ HÒA LẠC BẮT ĐẦU ĐÓN SINH VIÊN TỚI HỌC TẬP TỪ NIÊN KHÓA QH-2022

**ĐÀO NHUNG**



THÔNG TIN TRÊN ĐÂY ĐƯỢC ĐHQGHN ĐƯA RA NGÀY 20/10/2021 SAU BUỔI LÀM VIỆC VỀ KẾ HOẠCH ĐƯA SINH VIÊN ĐHQGHN LÊN HỌC TẬP TẠI CƠ SỞ HÒA LẠC CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐHQGHN DO GIÁM ĐỐC LÊ QUÂN CHỦ TRÌ VỚI LÃNH ĐẠO CÁC BAN CHỨC NĂNG, THỦ TRƯỞNG MỘT SỐ ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN, TRỰC THUỘC.

**P**hát biểu tại buổi làm việc, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân cho biết: căn cứ vào tiến độ thực tế các hạng mục xây dựng tại Hòa Lạc thì tháng 9/2022, ĐHQGHN sẽ đủ điều kiện để đón sinh viên đến học tập tại cơ sở Hòa Lạc. ĐHQGHN ưu tiên cho nhóm sinh viên tuyển sinh mới vào năm 2022 ở một số lĩnh vực đào tạo về kỹ thuật công nghệ, khoa học xã hội và kinh tế, luật ... theo mô hình A+B có sự phối hợp đào tạo liên ngành, liên đơn vị sẽ học tập tập trung tại cơ sở Hòa Lạc. Những năm tiếp theo sẽ căn cứ vào diện tích xây mới thực tế để tăng quy mô đào tạo tại Hòa Lạc nhằm giảm sự quá tải tại nội thành Hà Nội.

Các nội dung trao đổi tại cuộc họp bàn sâu đến các vấn đề như: phương án hoàn thiện cơ sở vật

chất của giảng đường, khu sáng tạo, thư viện, không gian học sống và học tập cho sinh viên, giảng viên; giao thông nội khu, kết nối hệ thống xe buýt nội thành; hệ thống ký túc xá với các phòng ở, phòng sinh hoạt chung như nhà bếp, phòng tự học cho sinh viên theo chuẩn hiện đại, chất lượng cao với hệ thống điều hòa không khí.

Tại cuộc họp lãnh đạo các Ban chức năng đã phân tích thực trạng tiến độ các hạng mục đã và đang triển khai tại Dự án ĐHQGHN tại Hòa Lạc. Đặc biệt, là các vướng mắc cần tháo gỡ để giải quyết kịp thời đồng bộ trong thời gian tới.

Giám đốc Lê Quân nhấn mạnh: tổ hợp các tòa nhà HT1, HT2 thuộc zone 4 của Trường ĐH Khoa học

Tự nhiên, khu Ký túc xá số 4 đã sẵn sàng đáp ứng để tiếp nhận theo quy mô thiết kế là gần 4.000 sinh viên học tập và sinh sống với môi trường đại học hiện đại, tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế.

Giám đốc Lê Quân đề nghị, thủ trưởng các đơn vị, lãnh đạo các phòng ban liên quan cần phối hợp chặt chẽ với nhau để triển khai công tác nhanh, hiệu quả và chất lượng. Không bàn khó, không bàn lùi. ĐHQGHN sẽ tiến hành thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác triển khai nhiệm vụ cụ thể.

Đối với chương trình đào tạo, Ban Giám đốc yêu cầu Ban Đào tạo làm đầu mối để thống nhất tên chương trình đào tạo nhưng cần dựa vào nguyên tắc mô hình đào tạo A+B. Các đơn vị liên quan phối hợp với Ban Đào tạo để chuẩn bị cho kỳ tuyển sinh năm 2022. Các chương trình đào tạo cần thiết kế theo hướng giáo dục khai phóng, sinh viên có thể được tùy chỉnh lựa chọn nhiều ngành học; chương trình đào tạo cũng phải gắn với chuyển đổi số nhằm thực hiện 05 nhiệm vụ mục tiêu của năm học mà ĐHQGHN đã đặt ra.

Trước đó, ngày 5/10/2021 trong buổi làm việc giữa ĐHQGHN và Tập đoàn T&T về mô hình đối tác công tư (PPP) với triển vọng hợp tác trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt với dự án xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc, ĐHQGHN kêu gọi Tập đoàn T&T hợp tác đầu tư xây dựng và phát triển các khu dịch vụ, khu liên hiệp thể thao cho cán bộ, sinh viên sinh hoạt và học tập với quy mô từ 50 nghìn đến 60 nghìn người.

Ngày 1/10/2021, tại buổi làm việc giữa ĐHQGHN với Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch & Đầu tư và UBND Tp. Hà Nội, các cơ





quan đã ủng hộ ĐHQGHN đa dạng hóa nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc.

Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng cho rằng, cần có đề xuất, kiến nghị mới phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch dài hạn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Bộ Xây dựng hoàn toàn ủng hộ và sát cánh cùng ĐHQGHN trong các công việc liên quan để đẩy nhanh tiến độ xây dựng.

Tại buổi làm việc, đại diện các đơn vị: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hà Nội, UBND huyện Thạch Thất đã cùng trao đổi, thảo luận nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tồn tại như: cơ chế đầu tư, giải phóng mặt bằng, quy hoạch... Các đại diện đều cho rằng, thời gian qua sự phối hợp giữa ĐHQGHN với các bộ, ngành rất hiệu

quả. Quan điểm của các bộ, ngành và Tp. Hà Nội là luôn hỗ trợ tối đa với ĐHQGHN theo đúng quan điểm “đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển bền vững”.

Tại cuộc họp giao ban công tác xây dựng Hòa Lạc mới đây, Giám đốc ĐHQGHN đã giao nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan của ĐHQGHN cùng quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu đại hội Đảng lần thứ VI về công tác đầu tư xây dựng, phấn đấu từ năm 2022 đến năm 2025 sẽ chuyển dần công tác điều hành, công tác dạy và học, nghiên cứu của các đơn vị lên Hòa Lạc. Đến năm 2025, cơ sở vật chất của ĐHQGHN tại Hòa Lạc sẽ được hoàn thành giai đoạn 1, đưa vào khai thác phục vụ đào tạo, nghiên cứu cho 15.000 sinh viên.

Ngày 27/10/2021, ĐHQGHN đã ban hành Quyết định số 221 - QĐ/ĐU về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ đưa sinh viên của ĐHQGHN lên học tập tại cơ sở Hòa Lạc và Quyết định số 3317/QĐ-ĐHQGHN về việc thành lập Tổ Công tác triển khai nhiệm vụ đưa sinh viên của ĐHQGHN lên học tập tại cơ sở Hòa Lạc. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ định hướng và quyết định các chủ trương, chính sách lớn để đẩy nhanh tiến độ đưa sinh viên của ĐHQGHN lên học tập tại cơ sở Hòa Lạc. Tổ Công tác có trách nhiệm tham mưu, giúp Giám đốc ĐHQGHN tổ chức thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; xây dựng kế hoạch, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, phê duyệt để triển khai việc chuẩn bị các nguồn lực, điều kiện về tổ chức, nhân sự, đào tạo, nghiên cứu khoa học, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu, hợp tác phát triển và các vấn đề khác để đón sinh viên của ĐHQGHN tới học tập tại cơ sở Hòa Lạc

# HỘI THẢO

**ĐỊNH HƯỚNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ  
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

Lào Cai, ngày 16 tháng 11 năm 2021



## CÁC NGHIÊN CỨU CỦA ĐHQGHN VỚI SỨ MỆNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ

### ĐĂNG AN

HỘI THẢO “ĐỊNH HƯỚNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN VÙNG TRUNG DU, MIỀN NÚI BẮC BỘ ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045” VỪA ĐƯỢC BAN KINH TẾ TRUNG ƯƠNG PHỐI HỢP VỚI TỈNH ỦY LÀO CAI TỔ CHỨC NHẪM CỨNG CỐ CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN GIÚP BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW, NGÀY 01/7/2004 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHÓA IX VỀ “PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ ĐẾN NĂM 2020”.

Với kinh nghiệm triển khai chương trình KH&CN cấp Nhà nước Phát triển bền vững vùng Tây Bắc, báo cáo trình bày tại hội thảo, Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn nhấn mạnh quan điểm phát triển bền vững vùng Trung du và Miền núi Bắc bộ đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Theo Phó Giám đốc Phạm Bảo Sơn, để phát triển kinh tế, cần lấy kinh tế tư nhân và doanh nghiệp làm chủ lực phát triển kinh tế, phát huy nội lực, thúc đẩy tinh thần doanh nhân của người dân vùng Tây Bắc.

Cùng với đó là hình thành các khu kinh tế biên mậu, giữ ổn định chính sách thương mại biên giới. Bên cạnh đó, cần đề ra các chính sách phát triển vùng và tộc người thiểu số có sự phân biệt giữa mức sống và điều kiện phát triển của từng tộc người. Từ đó, xây dựng các giải pháp can thiệp để giảm nghèo đa chiều gắn với phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới bao gồm bốn nhóm tiêu chí quan trọng: Sinh kế; Sức khỏe và dinh dưỡng; Giáo dục; Điều kiện sống gắn với phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Song song với đó, tiếp tục phát triển du lịch trở thành mũi nhọn phát triển kinh tế của vùng, phấn đấu đến giai đoạn 2021-2030, du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, chiếm tỷ trọng cao

trong cơ cấu GRDP của các tỉnh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Về phát triển văn hóa – xã hội, Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn cho rằng, phải coi biên cương là cốt lõi của chính sách dân tộc, phát triển kinh tế và quốc phòng – an ninh. Phát huy tối đa truyền thống cách mạng, văn hóa, tiềm năng, thế mạnh về nông nghiệp rừng, du lịch sinh thái, tâm linh còn chưa được khai thác hoặc khai thác chưa tương xứng với quy mô của vùng Tây Bắc và các vùng phụ cận.

Phó Giám đốc Phạm Bảo Sơn nhấn mạnh vai trò của việc duy trì và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống

gắn với phát triển kinh tế và môi trường sinh thái, làm cho các giá trị văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực, các mặt hoạt động, quan hệ xã hội, thành sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển bền vững.

Đề Trung du và Miền núi Bắc Bộ nói chung và vùng Tây Bắc nói riêng trở thành vùng năng động và phát triển hài hòa về kinh tế - sinh thái - xã hội, cần xây dựng bộ tiêu chí chuyển đổi kinh tế - sinh thái – xã hội trong hoạch định và đánh giá các chính sách phát triển, từng bước chuyển đổi và xây dựng các mô hình phát triển địa phương thông minh 4.0 trên cơ sở ứng dụng khoa học và công nghệ.

Bên cạnh đó, cần xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực địa phương thông qua đào tạo nghề tại chỗ/tiếp nhận chuyển giao tri thức của các nguồn di động nhằm thu hút các nguồn di động kèm di cư.

Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn cũng đã trình bày các định hướng và giải pháp để phát triển bền vững vùng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 về phát triển kinh tế; văn hóa – xã hội; giáo dục và đào tạo; đảm bảo môi trường sinh thái, sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu; phát triển Chính phủ Điện tử và Chuyển đổi số.

## PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2022-2026 CỦA KHOA TOÁN - CƠ - TIN HỌC

Ngày 5/11/2021, Giám đốc ĐHQGHN đã ký Quyết định số 3466/QĐ-ĐHQGHN về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ “Phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và nhân lực giai đoạn 2022-2026 của Khoa Toán - Cơ - Tin học” của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên.

Mục tiêu tổng quát của nhiệm vụ là Khoa Toán - Cơ - Tin học của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học có chất lượng ngang tầm với các đơn vị nghiên cứu tiên tiến trong khu vực Đông Nam Á và có một số nhóm nghiên cứu mạng đạt trình độ tiên tiến châu Á. Đồng thời có khả năng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao, tăng số sinh viên đại học và sau đại học khá giỏi, để góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển đào tạo và nghiên cứu của ĐHQGHN. Phấn đấu đến năm 2030 nằm trong top 400 trong bảng xếp hạng QS về ngành Toán (hiện nay xếp trong nhóm 401-450).

Sau 5 năm thực hiện, nhiệm vụ cần đạt các sản phẩm sau:

- Về Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Có 01 giải thưởng mang tầm quốc gia, tăng 4-5 Phó Giáo sư và 10-15 Tiến sĩ.

- Về đào tạo:
  - + Tăng thêm 15-20 sinh viên hệ Cử nhân Khoa học tài năng.
  - + Hàng năm 5-10 học viên/nghiên cứu sinh SĐH có vị trí trợ giảng ngắn hạn.
  - + Mở mới các chương trình đào tạo: Thạc sĩ Toán ứng dụng trong Kỹ thuật và Kinh doanh; Các định hướng mới (Fintech, An toàn thông tin...) trong ngành Toán tin, Khoa học dữ liệu ở bậc đại học; Mở mới 01 chương trình bằng kép với Khoa ngoài; 01 chương trình trong Khoa.
  - + Xây dựng số hóa chọn lọc 10-15 môn học có bài giảng, ngân hàng đề...
  - + Thành lập trung tâm hỗ trợ học tập cho sinh viên.
- Về Nghiên cứu khoa học: Công bố 350 bài trên các tạp chí ISI/Scopus, tăng 12-15% so với giai đoạn hiện nay. Trong đó, có 5-10 bài công bố trên các tạp chí top 5%; 4 nhóm nghiên cứu mạnh; 2 nhóm nghiên cứu tiềm năng; có 2-3 hướng ứng dụng liên kết hợp tác với doanh nghiệp.

## THẦY VÀ TRÒ TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHOA HỌC TỰ NHIÊN ĐẠT THÀNH TÍCH CAO TRONG CÁC KỲ THI OLYMPIC QUỐC TẾ NĂM 2021



### ↳ LAN DUY

8 học sinh có thành tích xuất sắc trong kỳ thi Olympic quốc tế năm 2020 đã được Giám đốc ĐHQGHN tặng bằng khen. Cùng với đó, 20 giáo viên cũng được vinh danh và khen thưởng trong công tác giáo dục, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.

Trong năm 2021 vừa qua, các đội tuyển học sinh giỏi của Việt Nam tham dự kì thi Olympic khu vực và quốc tế đã đạt được nhiều thành tích xuất sắc với 12 Huy chương Vàng 13 Huy chương Bạc và 10 Huy chương Đồng. Góp phần vào sự thành công vang dội ấy, học sinh Trường THPT Chuyên Khoa học Tự nhiên với 08 bạn tham gia trong các đội tuyển dự thi Olympic Tin học châu Á-Thái Bình Dương, Olympic Vật lý châu Âu và Olympic quốc tế các môn Toán học, Vật lý, Hóa học và môn Tin học mang về 02 Huy chương Vàng 04 Huy chương Bạc và 03 Huy chương Đồng.

Trong số 8 học sinh đạt huy chương quốc tế năm nay, có 6 bạn là học sinh lớp 12, 1 bạn lớp 11, và 1 bạn là học sinh lớp 10. Cả 6 học sinh lớp 12 đạt giải, hiện đã trở thành sinh viên của các trường đại học, trong đó có 5 em đã lựa chọn các ngành đào tạo chất lượng cao của trường ĐHKHTN và trường ĐHCN, ĐHQGHN. Trong hoàn cảnh khó khăn chung do đại dịch gây ra, những tấm huy chương các em đạt được càng thêm ý nghĩa, càng minh chứng cho ý chí khát vọng cống hiến mạnh mẽ của HS trường THPT chuyên KHTN.

TS. Lê Công Lợi, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên KHTN nhấn mạnh tuyển sinh lớp 10 trong các năm vừa qua, nhất là việc xét tuyển thẳng một số học sinh có thành tích xuất sắc ở bậc THCS đã cho thấy một chính sách đúng đắn trong công tác ươm mầm tài năng trẻ, thành tích của các đội tuyển chuyên Tổng hợp trước kia và chuyên KHTN ngày nay vừa là thách thức nhưng cũng là động lực và niềm tin để các học sinh tham gia

các đội tuyển luôn có sự khát khao trong việc chinh phục đỉnh cao của các kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế.

Ghi nhận những nỗ lực của thầy và trò THPT chuyên KHTN, Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn khẳng định, ĐHQGHN với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Trong sự nghiệp chung ấy, có đóng góp đáng kể của Trường THPT chuyên KHTN, Trường ĐHKHTN, đặc biệt trong việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi trong suốt những năm qua. Thành tích mà học sinh Trường THPT chuyên KHTN đạt được đã mang về vinh dự cho bản thân các bạn, vinh dự tự hào cho nhà trường, cho ĐHQGHN và vinh quang cho Tổ quốc.

Thực hiện chủ trương đào tạo nhân lực chất lượng cao, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, trong những năm qua, ĐHQGHN đã ban hành nhiều chính sách nhằm tăng cường thu hút học sinh, sinh viên giỏi và nâng cao chất lượng đào tạo, hướng tới chuẩn khu vực và quốc tế. Các trường đại học thành viên của ĐHQGHN đều có chính sách tuyển sinh thu hút sinh viên giỏi như tuyển thẳng, ưu tiên cộng điểm tuyển sinh cho các học sinh đạt kết quả cao trong học tập, đặc biệt là các em đạt huy chương trong các kì thi Olympic quốc tế. Gần đây nhất là chính sách học bổng cho các nghiên cứu sinh chuẩn quốc tế của ĐHQGHN. ĐHQGHN luôn đồng hành và sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để ủng hộ, hỗ trợ và phát triển các tài năng trẻ, Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn nhấn mạnh.

Đại diện cho các bạn học sinh được khen thưởng, bạn Trang Đào Công Minh, hiện đang là sinh viên ngành Vật lý, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN chia sẻ, ba năm cấp 3 là quãng thời gian vô giá, là những năm tháng đẹp nhất của bản thân khi được học tập và theo đuổi đam mê dưới mái trường THPT chuyên KHTN. Trang Đào Công Minh gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Lãnh đạo ĐHQGHN, lãnh đạo nhà trường, cũng như các thầy, cô giáo đã ân cần động viên, khích lệ để em có được thành tích này.

Nhiều chuyên gia, nhà khoa học, đại diện các Tập đoàn, doanh nghiệp và hàng trăm sinh viên ngành kỹ thuật, công nghệ trong và ngoài ĐHQGHN tham dự, hội thảo được tổ chức bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

Giám đốc Trung tâm HDC, Phạm Việt Thắng nhấn mạnh, trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, sự dịch chuyển từ nền kinh tế truyền thống sang nền kinh tế số đã và đang mang lại những chuyển biến tích cực trên mọi phương diện của đời sống kinh tế - xã hội. Đặc biệt, lĩnh vực khởi nghiệp ngành Kỹ thuật và Công nghệ từ tư duy đổi mới sáng tạo. Nắm bắt được thực tế đó, HDC phối hợp với NIC tổ chức Hội thảo “Khởi nghiệp ngành kỹ thuật và công nghệ từ tư duy đổi mới sáng tạo - Engineering and Tech Starup Onboarding”. Hội thảo sẽ là diễn đàn để sinh viên ngành kỹ thuật, công nghệ trong và ngoài ĐHQGHN có thêm cái nhìn tổng thể về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong xu thế mới.

Hội thảo đã phần nào trang bị bổ sung thông tin, giúp cho sinh viên hiểu rõ thêm về khởi nghiệp từ tư duy đổi mới sáng tạo, chủ động nghiên cứu tìm hiểu và bổ sung năng lực cần thiết về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, design thinking, sản xuất thông minh, ... đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; truyền cảm hứng, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho sinh viên, giúp sinh viên thay đổi tư duy, nhận thức để biến ý tưởng đổi mới sáng tạo thành hiện thực.

Giám đốc Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Quốc gia, Bộ kế hoạch Đầu tư, Vũ Quốc Huy nhấn mạnh thêm về việc phối hợp với HDC tổ chức hội thảo. Sự kiện này mang ý nghĩa thiết thực giúp thúc đẩy và trang bị những thông tin, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khoa học công nghệ - một trong những trụ cột nhằm phát triển kinh tế xã hội bền vững. Chỉ có khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo mới bắt kịp với thời đại.

Trong khuôn khổ hội thảo, sinh viên có cơ hội trải nghiệm, lắng nghe và tiếp thu thêm các thông tin về cách mạng công nghiệp 4.0 và cơ hội khởi nghiệp đổi mới

# KHỞI NGHIỆP NGÀNH KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ TỪ TƯ DUY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

THÁI DƯƠNG



SÁNG NGÀY 12/11/2021, TRUNG TÂM DỰ BÁO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, ĐHQGHN (HDC) PHỐI HỢP VỚI TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA, BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (NIC) TỔ CHỨC HỘI THẢO VỚI CHỦ ĐỀ “KHỞI NGHIỆP NGÀNH KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ TỪ TƯ DUY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - ENGINEERING AND TECH STARUP ONBOARDING” VỚI SỰ ĐỒNG HÀNH CỦA CÔNG TY TNHH HITACHI SYSTEMS VIỆT NAM VÀ VIỆN QUỐC TẾ PHÁP NGỮ, ĐHQGHN.

ngành công nghệ và kỹ thuật thông qua 3 tham luận với các chủ đề: Chuyển đổi số từ nhận thức đến hành động do ông Nguyễn Hoàng Hiệp, Giám đốc điều hành quốc gia Công ty TNHH Hitachi Systems Việt Nam trình bày; Khởi nghiệp ngành công nghệ kỹ thuật do ông Phạm Tuấn Hiệp, Giám đốc Ươm tạo BK Holdings; Trí tuệ nhân tạo Đa thể thức và Ứng dụng do Chủ nhiệm Bộ môn Kỹ thuật Robot, Giám đốc Trung tâm Đảm bảo Chất lượng, Trường ĐH Công nghệ – ĐHQGHN, Hoàng Văn Xiêm.

Chủ nhiệm Bộ môn Kỹ thuật Robot, Giám đốc Trung tâm Đảm bảo Chất lượng, Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN, Hoàng Văn Xiêm đã chia sẻ tổng quan bức tranh trí tuệ nhân tạo - AI KHÔNG phải là “Chìa khóa vạn năng” giúp mở ra mọi cánh cửa công nghệ! Trí tuệ nhân tạo không làm cho con người “sàng khoái” hơn, và càng không thể thay thế được con người trong tương lai; Trí tuệ nhân tạo vẫn đang ở trong giai đoạn rất “BABY”.

Tại hội thảo các diễn giả cùng thảo luận với đại biểu, sinh viên tham dự về các giải pháp đổi mới sáng tạo, làm thế nào để khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo,...

# ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

HỘI THẢO "SẮP XẾP, KIẾN TOÀN CƠ CẤU TỔ CHỨC CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ KHỐI ĐẢNG Ở TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG" DO VIỆN ĐÀO TẠO BÁO CHÍ VÀ TRUYỀN THÔNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQGHN VÀ VIỆN KHOA HỌC TỔ CHỨC, CÁN BỘ (BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG) TỔ CHỨC NGÀY 13/11/2021 VỪA QUA.

**THANH HÀ**



Các nhà khoa học, nhà quản lý báo chí tham dự hội thảo đã thể hiện sự ủng hộ chủ trương của Đảng và Nhà nước về Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 (theo Quyết định 362/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 3/4/2019), đồng thời tham góp những ý kiến phản ánh những khó khăn, tồn tại nảy sinh trong quá trình triển khai; những bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng mô hình toà soạn báo chí hiện đại, hội tụ, đa phương tiện bám sát các xu hướng phát triển của báo chí truyền thông trong tương lai...

Theo PGS.TS Đặng Thị Thu Hương (Viện trưởng Viện Đào tạo Báo chí và Truyền thông), Quyết định 362/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong quy hoạch phát triển báo chí của đất nước, về cả quy mô tác động và tư duy quản lý. Sự quy hoạch, sắp xếp này lại diễn ra đúng vào giai đoạn bản lề, khi các cơ quan báo chí và truyền thông đứng trước thách thức phải đổi mới để tiếp cận tốt hơn với thị trường, thích ứng với sự phát triển của khoa học công nghệ và nhu cầu của công chúng báo chí mới.

Chủ trương quy hoạch báo chí phản ánh sự thay đổi về tư duy quản lý, từ quản lý đồng hành cùng sự phát triển đến quản lý để thúc đẩy sự phát triển; khắc phục các hiện tượng báo chí thương mại hoá, sai lệch tôn chỉ mục đích, đi chệch quan điểm đường lối của Đảng... Bên cạnh đó, việc quy hoạch sắp xếp lại các cơ

quan báo chí cũng để nhằm tinh giản bộ máy, tăng hiệu quả hoạt động của báo chí, chuyển dịch dần sang cơ chế tự chủ tài chính, để báo chí đến được với công chúng một cách thiết thực nhất, giúp các cơ quan báo chí của Việt Nam định vị mình và phát triển ở tầm vóc khu vực và thế giới.

Tuy nhiên, sau gần 3 năm thực hiện quy hoạch, bên cạnh những kết quả và thành tựu đạt được, nhiều vấn đề khoa học và thực tiễn đã được đặt ra đối với các cơ quan quản lý báo chí và các toà soạn báo: làm rõ những khái niệm và mô hình hoạt động báo chí hiện đại, giải quyết thách thức trong việc sáp nhập và cải tổ các cơ quan báo chí, giải pháp xây dựng quy trình vận hành theo mô hình toà soạn đa phương tiện...

PGS.TS Đinh Văn Hường (Đại học Quốc gia Hà Nội) đặt câu hỏi: "Các cơ quan báo chí của Đảng ở trung ương và địa phương sau một thời gian dài được bao cấp và vẫn đang nặng với tư duy này khi dần chuyển sang tự chủ tài chính sẽ như thế nào?". Có nhiều vấn đề cần tháo gỡ trong quá trình thực hiện quy hoạch báo chí như: đánh giá tác động, ảnh hưởng của quy hoạch đến tư tưởng, lợi ích và nguyện vọng của đối tượng và phạm vi điều chỉnh; làm thế nào để đổi mới tư duy, nhận thức về quản lý, quản trị cơ quan báo chí từ đơn loại hình đến đa loại hình; vấn đề bảo đảm điều kiện về nhân lực, hạ tầng cơ sở, tài chính, cơ chế chính sách để thực hiện.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy (Trưởng phòng Quản lý báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông) nhấn mạnh rằng, trong quá trình thực hiện quy hoạch, ở nơi nào mà cơ quan chủ quản báo chí sâu sát với hoạt động của tờ báo, có sự đoàn kết và đồng lòng của tập thể đơn vị thì nơi đó triển khai khá thuận lợi. Mặt khác, cái "được" lớn nhất là quá trình tái cấu trúc lại toà soạn báo đã lộ ra nhiều vấn đề căn cốt của tờ báo, giúp cơ quan chủ quản nắm bắt và có hướng giải quyết.

PGS.TS Vũ Văn Hà (Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản) cho biết, sau khi có quyết định về quy hoạch báo chí, Tạp chí Cộng sản đã rất tích cực triển khai và đến nay đã hoàn thành việc sắp xếp và kiện toàn trên 4 khía cạnh: công tác cán bộ; cơ cấu tổ chức sản phẩm, ấn phẩm; khâu phát hành; khâu tài chính. Về công tác cán bộ, Tạp chí gặp phải vấn đề về: rút gọn các đầu mối phòng ban, giảm biên chế nhưng lại gia tăng các nhiệm vụ và đối mặt với yêu cầu cao hơn về chất lượng. Giải pháp được thực hiện là làm công tác tư tưởng, kết hợp các nguyên tắc "cứng" và "mềm", tập trung đào tạo nguồn lực để đáp ứng các vị trí công việc.

PGS.TS Bùi Chí Trung (Viện Đào tạo Báo chí và Truyền thông) đề xuất hướng xây dựng tòa soạn theo mô hình truyền thông hội tụ (cross media) đã áp dụng ở Thông tấn xã Việt Nam và báo Nhân dân: sử dụng chung các hạ tầng công nghệ, quy trình tác nghiệp điều hành chung và chia sẻ dữ liệu chung. Bên cạnh đó, câu chuyện tái sắp xếp cơ cấu tổ chức là câu chuyện con người, nhưng đồng thời phải đi kèm với chiến lược nội dung phù hợp với cơ cấu tổ chức ấy.

TS. Đỗ Anh Đức (Viện Đào tạo Báo chí và Truyền thông) chia sẻ bài học kinh nghiệm về tái cơ cấu tòa soạn của báo chí phương Tây. Theo đó, con người được coi là động lực và mục tiêu của chuyển đổi số; hướng tới giảm bớt nhân lực, thu hẹp quy mô tòa soạn, làm sao để ít người mà sản xuất được nhiều nội dung hơn; tối đa hóa lợi ích và gắn kết với người dùng.

TS. Nguyễn Tuấn Anh (Học viện Ngoại giao) bàn về ba xu hướng phát triển của báo chí đương đại thế giới mà Việt Nam không thể nằm ngoài: chuyển đổi số, đa dạng hóa, nội dung trả phí. Điều này đòi hỏi các tòa soạn phải chuyển đổi mô hình số sao cho phù hợp, về cả mô hình sản xuất tin bài đồng bộ, lẫn công tác làm tin; ví dụ như hỗ trợ dữ liệu lớn, điện toán đám mây, internet vạn vật phục vụ tác nghiệp của phóng viên... Bên cạnh đó, cần thay đổi và bổ sung loại hình báo chí trên mạng xã hội đi kèm là các quy định pháp lý để điều chỉnh hoạt động truyền thông trên các nền tảng này. Các tờ báo còn có thể kết hợp với các kênh truyền thông như Netflix, tiktok; sử dụng facebook để phát các chương trình trực tuyến live stream... Báo chí với các nội dung trả phí cần được phát triển với các gợi ý: mô hình thu phí theo hướng dữ liệu cao với các thông tin được tổng hợp từ nhiều nguồn khác nhau; mô hình đọc báo không quảng cáo; mô hình một thành viên là nòng cốt...

## VÌ MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC AN TOÀN VÀ TÔN TRỌNG SỰ ĐA DẠNG

SÁNG NGÀY 6/11, TRƯỜNG ĐH GIÁO DỤC, ĐHQGHN PHỐI HỢP VỚI LIÊN HỢP QUỐC TẠI VIỆT NAM VÀ MẠNG LƯỚI QUẦN THỂ ĐÍCH TRẺ VIỆT NAM (VIETNAM NETWORK OF YOUNG KEY AFFECTED POPULATION - VYKAP) TỔ CHỨC TỌA ĐÀM "VÌ MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC AN TOÀN VÀ TÔN TRỌNG SỰ ĐA DẠNG".

### VIỆT HƯƠNG



Tọa đàm nằm trong chiến dịch truyền thông mạng xã hội "Chiến dịch Tự do và Bình đẳng năm 2021" của Liên Hợp Quốc tại Việt Nam. Chương trình được khởi động từ giữa tháng 10/2021, mục đích giúp các nhà giáo hiện tại và tương lai nhận thức được sức mạnh của họ trong việc tạo nên xã hội có tính bao trùm qua việc giảng dạy và giáo dục giới tính toàn diện, tôn trọng sự đa dạng.

Phát biểu tại tọa đàm, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Giáo dục Nguyễn Đức Huy nhấn mạnh, Trường ĐH Giáo dục luôn hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện cho người học, truyền tải các giá trị văn hóa và tôn trọng con người thông qua việc xây dựng cộng đồng học tập và trải nghiệm cho sinh viên.

Phó Hiệu trưởng Nguyễn Đức Huy mong muốn, với cách nhìn nhận vấn đề đa chiều, sâu sắc và toàn diện, các sinh viên sẽ góp phần thúc đẩy môi trường giáo dục an toàn, ở đó, sự khác biệt và đa dạng được tôn trọng.

Tại tọa đàm, các diễn giả đã chia sẻ những thông tin hữu ích về giới, giới tính, đa dạng tính dục, kỹ năng an toàn tình dục và phòng chống HIV. Bên cạnh đó, các chuyên gia cũng giới thiệu cách thức hoạt động của các tổ chức, cộng đồng và cá nhân đang hoạt động trên lĩnh vực quyền của cộng đồng LGBTIQ+.

Những thông tin hữu ích này cũng được truyền tải một cách sinh động qua các trò chơi hấp dẫn trên ứng dụng Kahoot và phiên chia sẻ thảo luận giữa sinh viên và các diễn giả, khách mời về chủ đề đang đang giới trong môi trường giáo dục: "Câu chuyện thực tế, kiến thức về SOGIESCs và giải pháp".

# PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

NGÀY 5/11/2021, ĐHQGHN ĐÃ TỔ CHỨC LỄ RA MẮT KÊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ NGHỀ NGHIỆP. KÊNH ĐƯỢC THÀNH LẬP NHẪM MỤC ĐÍCH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP.

 BÌNH MINH





**T**ham dự Lễ ra mắt Kênh Chất lượng giáo dục đại học và nghề nghiệp theo hình thức trực tiếp và trực tuyến có: ông Choltis Dhirathiti - Giám đốc Điều hành Mạng lưới các đại học ASEAN (AUN); ông Phạm Vũ Quốc Bình - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, ông Nguyễn Quang Việt - Cục trưởng Cục kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; ông Lê Mỹ Phong - Phó Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Về phía ĐHQGHN có ông Phạm Bảo Sơn - Phó Giám đốc; ông Nguyễn Hữu Đức - nguyên Phó Giám đốc; ông Mai Trọng Nhuận - Chủ tịch Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục; ông Nghiêm Xuân Huy - Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục; đại diện lãnh đạo Văn phòng, các ban chức năng.

Những năm gần đây, Đảng và Chính phủ đã có quan điểm chỉ đạo quyết liệt và chính sách cụ thể về đổi mới toàn diện giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Trong đó, định hướng và chính sách về tự chủ đại học đang dẫn đi vào cuộc sống. Để thực hiện quyền tự chủ, các trường đại học, cao đẳng cần thể hiện được trách nhiệm giải trình và cam kết chất lượng đào tạo đối với xã hội. Hoạt động quản trị hệ thống, đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng là công cụ đặc biệt quan trọng và cần thiết để hỗ trợ việc thực hiện trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục.

Ông Nghiêm Xuân Huy, Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, đơn vị thường trực của Kênh chia sẻ, với kinh nghiệm hơn 25 năm đi đầu trong cả nước về thực hiện quản trị đại học, đảm bảo chất lượng và kiểm



### GIÁM ĐỐC ĐHQGHN LÊ QUÂN

**Với vai trò, sứ mệnh thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng trong đổi mới giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học, ĐHQGHN luôn nỗ lực để có thứ hạng cao trong các bảng xếp hạng trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, ĐHQGHN luôn coi chất lượng giáo dục là gốc và sẵn sàng chia sẻ, mong muốn lan tỏa và phát triển văn hóa chất lượng.**

định chất lượng giáo dục, ĐHQGHN có một đội ngũ nhân sự cơ hữu cũng như mạng lưới đối tác với am hiểu sâu về lý thuyết và thực tiễn quản trị, đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục để triển khai và vận hành Kênh. Bên cạnh đó ĐHQGHN còn có một lực lượng kỹ sư CNTT với kiến thức và kỹ năng về CNTT phù hợp để phát triển và quản trị hệ thống quản trị đại học, đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục.

Đánh giá cao sáng kiến của ĐHQGHN trong việc thành lập Kênh Chất lượng giáo dục đại học và nghề nghiệp, ông Choltis Dhirathiti - Giám đốc Điều hành AUN cho rằng nền tảng này sẽ góp





**Văn hóa chất lượng luôn được đề cao và đóng vai trò là số 1, xuyên suốt các hoạt động của ĐHQGHN. Do đó, việc ra mắt Kênh Chất lượng giáo dục đại học và nghề nghiệp sẽ góp phần phát triển chất lượng giáo dục của ĐHQGHN nói riêng, hệ thống giáo dục đại học và nghề nghiệp cả nước nói chung.**



phân hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển chất lượng hệ thống giáo dục đại học và nghề nghiệp của Việt Nam. Ông bày tỏ ấn tượng với mục tiêu hoạt động của Kênh khi hướng tới hình thành cộng đồng giáo dục đại học và nghề nghiệp gắn kết, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau và cho biết, đây cũng chính là trọng tâm của AUN trong lộ trình góp phần xây dựng ASEAN trở thành trung tâm giáo dục chất lượng cao.

Phát biểu tại buổi lễ, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân cho biết, với vai trò, sứ mệnh thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng trong đổi mới giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học, ĐHQGHN luôn nỗ lực để có thứ hạng cao trong các bảng xếp hạng trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, ĐHQGHN luôn coi chất lượng giáo dục là gốc và sẵn sàng chia sẻ, mong muốn lan tỏa và phát triển văn hóa chất lượng.

Theo Giám đốc Lê Quân, hoạt động chuyển đổi số đang được triển khai mạnh mẽ tại ĐHQGHN. Vừa qua, ĐHQGHN đã ra mắt Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học, một hệ thống hỗ

trợ công tác dạy - học trực tuyến và trực tiếp cho giáo viên, phụ huynh và học sinh tiểu học vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn nói riêng và các địa phương cả nước nói chung. Hiện nay, đã có trên 100 nghìn người từ gần 40 địa phương đăng ký tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ trực tuyến qua kênh này. ĐHQGHN sẽ tiếp tục đẩy mạnh kênh giáo dục phổ thông thông qua các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông trong thời gian tới.

Văn hóa chất lượng luôn được đề cao và đóng vai trò là số 1, xuyên suốt các hoạt động của ĐHQGHN. Do đó, việc ra mắt Kênh Chất lượng giáo dục đại học và nghề nghiệp sẽ góp phần phát triển chất lượng giáo dục của ĐHQGHN nói riêng, hệ thống giáo dục đại học và nghề nghiệp cả nước nói chung.

Giám đốc Lê Quân chia sẻ, Kênh Chất lượng giáo dục đại học và nghề nghiệp hướng tới tạo lập và phát triển nền tảng để thúc đẩy văn hóa chất lượng của các trường đại học và cao đẳng tại Việt Nam, hoạt động trên cơ sở 4 trục nội dung chính gồm: Đảm bảo chất lượng, Kiểm định chất lượng, Xếp hạng và đối sánh chất lượng giáo dục và Quản trị trường học.

Kênh hướng tới triển khai các hoạt động chính: nghiên cứu và tư vấn chính sách; báo cáo và đánh giá giáo dục; hội nghị/hội thảo/diễn đàn; bồi dưỡng và tăng cường năng lực; tôn vinh, ghi nhận, lan tỏa các thực hành xuất sắc trong quản trị đại học. Mục đích cuối cùng của Kênh là tạo được nền tảng để phát triển văn hóa chất lượng của các trường đại học và cao đẳng Việt Nam.



Ông cũng cho biết, trong thời gian tới, ĐHQGHN sẽ giới thiệu Kênh phát triển nguồn nhân lực, tập trung kết nối doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Nền tảng này hướng tới kết nối việc đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, gắn với giáo dục học tập suốt đời.

Giám đốc Lê Quân cũng khẳng định ĐHQGHN phát triển nền tảng công nghệ, dùng công nghệ để đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc chuyển đổi số, hướng tới mục đích kết nối, hình thành mạng lưới, chia sẻ cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh văn hóa hợp tác và cùng nhau phát triển.

Tại sự kiện, ông Phạm Vũ Quốc Bình - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và ông Lê Mỹ Phong - Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có phát biểu chúc mừng sự thành lập và ra mắt Kênh Chất lượng giáo dục đại học và nghề nghiệp của ĐHQGHN và bày tỏ hy vọng nền tảng này sẽ giúp tập hợp đội ngũ các nhà khoa học, các cơ sở giáo dục đại học cùng nghiên cứu, hỗ trợ và phát triển hoạt động đảm bảo chất lượng và văn hóa chất lượng.

Mở đầu cho hoạt động của Kênh, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục - ĐHQGHN, đơn vị thường trực của Kênh, tổ chức Hội thảo khoa học "Đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đại học trong bối cảnh tự chủ đại học: Lý luận và thực tiễn". Đây là diễn đàn để các nhà quản lý giáo dục, chuyên gia giáo dục đại học, các nhà nghiên cứu, giảng viên, cán bộ công tác trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng và xếp hạng đại học cùng làm rõ các vấn đề về lý luận và thực tiễn trong công tác đảm bảo chất lượng; cập nhật và phổ biến các xu thế mới trong hoạt động đảm bảo - kiểm định chất lượng và xếp hạng đại học; nhận diện thực trạng và đánh giá hiệu quả việc triển khai chính sách về tự chủ đại học, quản trị đại học nói chung, kiểm định - đảm bảo chất lượng và xếp hạng đại học nói riêng tại Việt Nam; đồng thời chia sẻ kinh nghiệm và thực hành tốt trong hoạt động đảm bảo, kiểm định chất lượng và xếp hạng đại học.



Kênh có nhiệm vụ triển khai các chương trình, sự kiện, hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển văn hóa chất lượng của các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp trong cả nước. Mục tiêu hoạt động cụ thể của Kênh như sau:

- Hình thành được cộng đồng giáo dục đại học và nghề nghiệp trong cả nước, gắn kết, chia sẻ, hỗ trợ cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động quản trị nhà trường, đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng, xếp hạng và đối sánh chất lượng giáo dục;
- Triển khai được các nghiên cứu chuyển giao các giải pháp về quản trị, đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng, xếp hạng và đối sánh chất lượng giáo dục;
- Hỗ trợ được các cơ sở giáo dục trong thực hiện các mục tiêu về kiểm định chất lượng theo các quy định của pháp luật, bộ ngành liên quan;
- Hỗ trợ được các cơ sở giáo dục xây dựng và hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong;
- Thúc đẩy, hỗ trợ áp dụng được các giải pháp khác nhau cho hoạt động quản trị tại các trường đại học và cao đẳng như: đối sánh và xếp hạng đại học, đo lường đánh giá giáo dục, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ,...

# HỌC BỔNG SAU ĐẠI HỌC BƯỚC ĐỘT PHÁ TIÊN PHONG

📍MINH TRÍ

NGÀY 19/11/2021, GIÁM ĐỐC ĐHQGHN LÊ QUÂN ĐÃ KÝ QUYẾT ĐỊNH SỐ 3688/QĐ-ĐHQGHN BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ VIỆC HỖ TRỢ HỌC BỔNG CHO CÁC NGHIÊN CỨU SINH VÀ CÁC THỰC TẬP SINH SAU TIẾN SỸ Ở ĐHQGHN, BẢN TIN ĐHQGHN ĐÃ TRAO ĐỔI VỚI GS.TSKH NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC, TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO VỀ QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG NÀY:



**Thư GS. Nguyễn Đình Đức, ông đánh giá thế nào về ý nghĩa và tác động của Quyết định 3688 mà Giám đốc ĐHQGHN vừa ký ban hành?**

Quyết định số 3688/QĐ-ĐHQGHN ngày 19/11/2021 mà Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân vừa ký ban hành là một quyết định lịch sử. Đây là điều mà chúng tôi đã ấp ủ và trăn trở từ lâu, nhưng đến bây giờ mới trở thành hiện thực. Quyết định này sẽ có ý nghĩa và tác động rất lớn, sẽ tạo nên những đột phá trong nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của ĐHQGHN.

Quyết định này hỗ trợ học bổng lên đến 100 triệu/năm cho các nghiên cứu sinh và 120 triệu/năm cho các tiến sỹ trẻ có năng lực nghiên cứu và công bố quốc tế xuất sắc. Với học bổng này, cộng thêm các nguồn hỗ trợ khác từ hoạt động tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học, các nghiên cứu sinh và thực tập sinh có thể yên tâm, toàn tâm toàn ý cho nghiên cứu.

Như các bạn đã biết, nghiên cứu sinh và các tiến sỹ trẻ chính là nguồn nhân lực KHCN đông đảo, trẻ trung và nhiệt huyết, đóng vai trò chủ lực trong việc thực hiện các nhiệm vụ KHCN dưới sự lãnh đạo của các giáo sư, các nhà khoa học đầu ngành, đầu đàn trong nhà trường.

Đây là quyết định mạnh dạn và nỗ lực, quyết tâm rất lớn của Giám đốc ĐHQGHN. Lần đầu tiên ĐHQGHN cấp học bổng lớn như vậy cho nghiên cứu sinh và cũng là lần đầu tiên trong cả nước có một đại học công lập tiên phong thiết lập và cấp học bổng cho hệ thực tập sinh sau tiến sỹ.

Thông qua quyết định này, sẽ thu hút được nhiều nghiên cứu sinh giỏi, tiến sỹ giỏi đến ĐHQGHN học tập, nghiên cứu, và vì thế, vị thế, tiềm lực khoa học công nghệ sẽ được tăng cường, ảnh hưởng và xếp hạng của ĐHQGHN trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và quốc tế chắc chắn sẽ được giữ vững và tăng lên mạnh mẽ trong vài năm tới.

**Vậy yêu cầu và trách nhiệm của các ứng**



**GS.TSKH Nguyễn Đình Đức**

**viên được nhận học bổng này như thế nào thưa GS?**

Với học bổng cho nghiên cứu sinh: Ứng viên phải là nghiên cứu sinh của ĐHQGHN, và không quá 40 tuổi, có điểm trung bình trung học lực ở bậc đại học hoặc thạc sỹ từ 2.8 trở lên có thể nộp hồ sơ xin học bổng.

Với thực tập sinh, áp dụng cho tất cả các tiến sỹ của các cơ sở đào tạo trong cũng như ngoài ĐHQGHN (kể cả các ứng viên đang ở nước ngoài; người Việt Nam cũng như người nước ngoài) không quá 45 tuổi, muốn về ĐHQGHN thực tập sau tiến sỹ, thời gian từ 1-3 năm.

Các ứng viên nghiên cứu sinh, thực tập sinh khi nộp hồ sơ để ĐHQGHN xem xét cấp học bổng cần có đề cương nghiên cứu, kèm theo các minh chứng về thành tích, năng lực nghiên cứu; được một cán bộ khoa học của ĐHQGHN nhận về làm nghiên cứu, thực tập trong nhóm nghiên cứu và bảo trợ cho ứng viên, và được sự đồng ý của cơ sở đào tạo. Thủ tục xét, cấp học bổng nhanh gọn.

Với các nghiên cứu sinh, để duy trì học bổng liên tục trong 3 năm, ĐHQGHN yêu cầu trong thời gian đào tạo, nghiên cứu sinh phải đạt được chuẩn đầu ra là tác giả chính (tác giả tên đầu/tác giả liên hệ) của tối thiểu 02 bài báo về kết quả nghiên cứu của luận án được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục các tạp chí ISI/Scopus, trong đó ít nhất 01 bài đăng trên tạp chí được xếp hạng Q1



(đối với lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ) hoặc ít nhất 01 bài đăng trên tạp chí được xếp hạng Q2 trở lên (đối với các lĩnh vực khác).

Với các thực tập sinh, yêu cầu mỗi năm tối thiểu công bố 01 bài báo về kết quả nghiên cứu trên tạp chí khoa học chuyên ngành hạng Q2 trở lên, thuộc danh mục các tạp chí ISI/Scopus.

Bên cạnh đó, nghiên cứu sinh, thực tập sinh được xem như lực lượng quan trọng tham gia các hoạt động NCKH trong ĐHQGHN, được bố trí tham gia giảng dạy và được hưởng kinh phí từ hoạt động giảng dạy theo quy định của cơ sở đào tạo.

Thông qua hoạt động này, một mặt các cơ sở đào tạo có thêm nguồn giảng viên trẻ, ưu tú, mặt khác các nghiên cứu sinh, thực tập sinh cũng được tham gia các nhóm nghiên cứu mạnh ở ĐHQGHN, được nâng cao trình độ, kỹ năng giảng dạy và nghiên cứu.

**GS đánh giá thế nào về tính khả thi**



Thông qua quyết định này, sẽ thu hút được nhiều nghiên cứu sinh giỏi, tiến sỹ giỏi đến ĐHQGHN học tập, nghiên cứu, và vì thế, vị thế, tiềm lực khoa học công nghệ sẽ được tăng cường, ảnh hưởng và xếp hạng của ĐHQGHN trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và quốc tế chắc chắn sẽ được giữ vững và tăng lên mạnh mẽ trong vài năm tới.



**trong việc thu hút nghiên cứu sinh và thực tập sinh của Quy định này?**

Quy định này không những khả thi mà còn đáp ứng mong mỏi bấy lâu nay của các thầy trong ĐHQGHN, mong mỏi có kinh phí để tuyển được những trò giỏi. Và các nghiên cứu sinh, tiến sỹ trẻ ở các nơi có điều kiện về ĐHQGHN tham gia nghiên cứu trong các nhóm nghiên cứu mạnh, nâng cao trình độ chuyên môn.

Theo thống kê của Ban Đào tạo, hiện nay quy mô nghiên cứu sinh của toàn ĐHQGHN là 1084. Trong số đó 350 nghiên cứu sinh từ các ngành kỹ thuật - công nghệ và 90% trong số này đều có công bố quốc tế, đủ điều kiện để được nhận và duy trì học bổng.

Hơn nữa, ĐHQGHN có đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao đông và mạnh nhất cả nước với 66 giáo sư, 398 phó giáo sư và 1100 tiến sỹ. ĐHQGHN có gần 100 nhóm nghiên cứu với 29 nhóm nghiên cứu mạnh cấp ĐHQGHN; về cơ sở vật chất đã có 61 phòng thí nghiệm, trong đó 17 phòng



thí nghiệm trọng điểm (bao gồm 1 phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia). 5 lĩnh vực của ĐHQGHN là Khoa học máy tính, Cơ kỹ thuật, Toán học, Vật lý, Kinh doanh và nghiên cứu quản lý đã được xếp hạng 501-600 trong bảng xếp hạng QS của thế giới. Mới đây, tháng 10/2021, 2 lĩnh vực là Khoa học và Khoa học máy tính (Computer Science) và Kỹ thuật (Engineering) của ĐHQGHN đã đứng trong bảng xếp hạng THE WUR ở vị trí 601-800, một bảng xếp hạng có uy tín rất cao về học thuật của thế giới. Đó là những lý do tôi tin tưởng Quy định này là một quyết định rất sáng suốt, hiệu quả và kịp thời của Giám đốc ĐHQGHN, và chắc chắn sẽ thu hút được rất nhiều nghiên cứu sinh và tiến sỹ trẻ tụ hội về ĐHQGHN trong thời gian tới.

**Với tư cách là GS đầu ngành của ĐHQGHN trong lĩnh vực vật liệu và kết cấu tiên tiến, ngoài chính sách học bổng thu hút nghiên cứu sinh và tiến sỹ trẻ xuất sắc, GS có nguyện vọng mong mọi gì nữa để nâng cao ảnh hưởng, uy tín và xếp hạng của ĐHQGHN?**

Tôi một lần nữa nhấn mạnh Quyết định số 3688/QĐ-ĐHQGHN ngày 19/11/2021 mà Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân vừa ký ban

hành là một quyết định tuyệt vời, đáp ứng mong đợi đã từ lâu của chúng tôi. Riêng nhóm nghiên cứu của tôi, tính sơ có thể thu hút hàng chục nghiên cứu sinh và thực tập sinh xuất sắc trong và ngoài nước đến làm việc. Quyết định này sẽ làm nên những đột phá trong việc nâng cao uy tín và thương hiệu, xếp hạng của ĐHQGHN.

Nếu hỏi có mong ước gì nữa, thì tôi xin đề xuất bên cạnh chính sách này, nên đầu tư trực tiếp và xứng tầm hơn nữa cho các nhóm nghiên cứu mạnh – vì đó chính là tế bào trong hoạt động đào tạo - nghiên cứu và chuyển giao công nghệ của một cơ sở đại học. Trên cơ sở đó, nhóm nghiên cứu mạnh không chỉ thu hút nghiên cứu sinh và các bạn tiến sỹ trẻ, mà còn có điều kiện thu hút các giáo sư giỏi đầu ngành từ nước ngoài về ĐHQGHN làm việc, cùng tham gia đào tạo và nghiên cứu, công bố các kết quả chung, cũng như để các nhà khoa học Việt Nam trong nhóm nghiên cứu có điều kiện đi trao đổi, thực tập ở các phòng thí nghiệm, các cơ sở đào tạo hàng đầu của nước ngoài, như vậy ĐHQGHN sẽ đào tạo được những cán bộ khoa học xuất sắc, có nhiều công bố xuất sắc, tiếp cận được những hướng nghiên cứu mới, hiện đại nhất của thế giới. Đó cũng là bài học mà rất nhiều nước xung quanh chúng ta đã áp dụng rất thành công.

**Xin cảm ơn Giáo sư!**



# TOÀN CẦU HOÁ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC: HƯỚNG TỚI MỘT NỀN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC BÌNH ĐẲNG

✍️ **SIMON MARGINSON**  
**PHẠM HIỆP** (tổng hợp)

**T**oàn cầu hóa - xu hướng hội tụ và hội nhập toàn cầu - có tiềm năng tuyệt vời nếu nhìn một cách toàn diện. Toàn cầu hoá cho chúng ta khả năng có thể hành động hợp tác thoát khỏi giới hạn bó buộc trong mỗi quốc gia, chẳng hạn như xử lý vấn đề biến đổi khí hậu.

Sự hội tụ toàn cầu hàm ý một sự thống nhất đầy đủ và chính thức với sự đa dạng về ý tưởng, kiến thức, trí tưởng tượng, chính phủ, thể chế, thói quen xã hội, trên cơ sở "heer butong"

(thuật ngữ Trung Quốc có nghĩa là "thống nhất trong đa dạng") mọi sự ở "tianxia" (thuật ngữ Trung Quốc có nghĩa là "trần gian").

Không một quốc gia hay nền văn hóa nào có mọi câu trả lời cho tất cả các vấn đề, và chúng ta có nhiều điều để học hỏi lẫn nhau. Đó là nguyên lý lý tưởng nhất.

Tuy vậy, trên thực tế, hội nhập toàn cầu hoạt động không được hiệu quả như mong đợi.

Trong khoa học xã hội, chúng ta cần phân loại mang tính mô tả để hình dung về không gian và thời gian. Khi "toàn cầu hóa" được định nghĩa đơn giản là hội nhập và hội tụ thì nó không mang theo "hành lý" nào khác. Nhưng toàn cầu hóa trong thực tế đi kèm với rất nhiều thứ khác. Nó bị định hình bởi các mối quan hệ quyền lực và chính trị, một lĩnh vực mà các đại diện khác nhau, bao gồm cả chúng ta, hoạt động vì lợi ích riêng của mình.

Sự ra đời của Internet vào năm 1990 đã



---

**SẼ CÓ NHỮNG THAY ĐỔI LỚN HƠN TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TOÀN CẦU VÀ TRONG LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU TRONG TƯƠNG LAI. SỰ THAY ĐỔI NÀY SẼ NHƯ THẾ NÀO VÀ AI SẼ THAY ĐỔI LÀ PHỤ THUỘC MỘT PHẦN VÀO CHÚNG TA.**

---

thay đổi mọi thứ. Mạng internet cung cấp các điều kiện công nghệ cho một xã hội mới, một cộng đồng toàn cầu đầu tiên.

Giáo dục đại học sau năm 1990 đã chứng kiến sự phát triển đáng kinh ngạc về sự dịch chuyển (mobility) của giảng viên và sinh viên, của các chương trình và cơ sở đào tạo xuyên biên giới, các quan hệ đối tác và sự liên kết giữa các cơ sở đào tạo, chia sẻ thông tin và nhân rộng các thực hành tốt.

Thế giới cũng đã chứng kiến sự ra đời, mở rộng nhanh chóng và đa dạng hóa trên toàn thế giới của hệ thống mạng lưới khoa học toàn cầu, với lượng kiến thức chung ngày càng tăng, gần ba triệu bài báo được xuất bản mỗi năm.

Số lượng các quốc gia có hệ thống khoa học riêng đã tăng gấp đôi và một phần tư tổng số bài báo khoa học có sự tham gia của các nhóm nghiên cứu xuyên quốc gia, so với 2% vào năm 1970. Hệ thống khoa học toàn cầu được duy trì bởi sự hợp tác, tương tác lẫn nhau giữa các nhà khoa học, hoạt động rộng ra ngoài phạm vi quốc gia của họ và việc tạo ra hàng hóa chung toàn cầu rất quan trọng đối với chúng ta, như đại dịch đã cho thấy.

Giáo dục đại học và tri thức nằm trong số những hoạt động được toàn cầu hóa nhất

của con người.

Đó là phần "tốt" của toàn cầu hóa. Chúng ta thể hiện điều đó khi chúng ta gặp gỡ nhau, trong một cộng đồng các nhà nghiên cứu trên toàn thế giới. Nhưng đó không phải là tất cả những gì diễn ra.

Các quốc gia và trường đại học không có sự tôn trọng bình đẳng. Chỉ một số kiến thức được coi trọng. Mẫu "trường đại học đẳng cấp thế giới" trong bảng xếp hạng thể hiện văn hóa, giá trị, cuộc sống và lợi ích kinh tế không phải của tất cả mọi người, mà của giới tinh hoa nhỏ hẹp ở một số quốc gia. Chảy máu chất xám thường xuyên làm suy yếu các hệ thống mới nổi.

Hiện tượng toàn cầu hóa xuất hiện sau năm 1990, về kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học, không phải là một không gian chung dựa trên sự tôn trọng và học hỏi lẫn nhau; đó là một toàn cầu hóa thống trị bởi người Mỹ

trên nền tảng di sản châu Âu (Hy Lạp - Judeo - Cơ đốc giáo).

Về phương diện kinh tế, đó là phương Tây và chủ yếu là người Mỹ; về mặt văn hóa, đó là Anh - Mỹ. Tôi sẽ gọi đó là toàn cầu hóa Âu Mỹ, thứ đang thúc đẩy sự rộng mở toàn cầu với nguồn vốn và sự khép kín của quyền lực, văn hóa và bình đẳng.

### **TOÀN CẦU HOÁ ÂU - MỸ**

Có ít nhất ba quan điểm phê phán khác nhau về cách mà toàn cầu hóa Âu - Mỹ thúc đẩy hệ thống phân cấp và bất bình đẳng toàn cầu. Mỗi quan điểm phê phán đều chứa đựng những chân lý quan trọng.

Phê phán đầu tiên tập trung vào chế độ tân tự do của toàn cầu hóa Âu - Mỹ. Truyền thông toàn cầu sau năm 1990 trùng khớp với các chiến lược do nhà nước lãnh đạo về phi tập trung hóa quyền lực của các tập đoàn và cải cách bán thị trường bắt đầu ở Anh - Mỹ.





Sự liên kết là hệ quả chứ không phải là nguyên nhân, toàn cầu hóa không chỉ là thị trường thế giới, tuy nhiên chủ nghĩa tân tự do đã thực dân hóa thành công quá trình toàn cầu hóa này, biến nó thành một công cụ phục vụ chủ nghĩa tư bản toàn cầu.

Các diễn ngôn về toàn cầu hóa theo chủ nghĩa tự do kiểu mới được pha trộn với các diễn ngôn về sự thị trường hóa giáo dục đại học. Chúng ta biết rằng thị trường hóa giáo dục đại học sẽ đẩy nhanh quá trình phân cấp, thúc đẩy sự bất bình đẳng. Các cuộc cạnh tranh được sinh ra để mang lại lợi ích cho những cá nhân, trường đại học và quốc gia vốn có lợi thế từ trước.

Toàn cầu hóa tư bản chủ nghĩa trong hình thức thương mại tự do bãi bỏ các quy định vào những năm 1990 giờ đã gặp phải rào cản, bị các quốc gia dân tộc chặn lại và bị tư bản Anh - Mỹ từ bỏ vì nó đã mở cửa cho Trung Quốc, nhưng vốn là một hệ thống các mối quan hệ giữa chính phủ, thị trường

và người dân và một công cụ không ngừng hợp lý hóa cho sự bất bình đẳng, chủ nghĩa tự do kiểu mới vẫn giữ được sức mạnh định hình của nó.

Phê phán thứ hai về toàn cầu hóa Anh Mỹ tập trung vào tính đồng nhất cưỡng bức các nền văn hóa và ngôn ngữ, sự kỳ thị và loại trừ những thứ khác với sự đồng nhất đó. Các bảng xếp hạng thế giới ủng hộ các trường đại học lớn, nghiên cứu toàn diện như Harvard. Các trường đại học dạy nghề, cao đẳng sư phạm và tất cả các mô hình khác đều bị coi thường.

Hãy cùng thử nhìn nhận mạng lưới khoa học này. Khoa học toàn cầu được định hình bởi hai danh mục lớn: Scopus thuộc Elsevier và Web of Science thuộc Clarivate Analytics.

Với sự hợp tác của các nhà khoa học hàng đầu, Scopus và Web of Science được cấu trúc theo hệ nhị phân bao gồm/loại trừ ở hai cấp độ: thứ nhất, trong việc xác định những gì được coi là khoa học được hệ thống hóa và

thứ hai, theo thứ tự giá trị bên trong nó. Điều này định hình các chính sách quốc gia và xác định các đánh giá thành tích, sự nghiệp học thuật và xếp hạng đại học.

Nhưng phần lớn kiến thức của nhân loại bị loại trừ khỏi hai danh mục này. Mặc dù tiếng Anh chỉ là ngôn ngữ đầu tiên (first language) của 5% dân số thế giới, 93% nội dung thuộc Scopus và 95% Web of Science là tiếng Anh - cái được gọi là ngôn ngữ toàn cầu. Không có giao thức dịch tiêu chuẩn nào để chuyển ngữ các bài báo không phải tiếng Anh sang tiếng Anh.

Trong khoa học xã hội nhân văn và nghiên cứu định tính, hầu hết các tạp chí thậm chí bằng tiếng Anh cũng bị loại trừ. Khoa học xã hội được toàn cầu công nhận phản ánh các lý thuyết, khái niệm và chủ đề Anh - Âu (và hầu hết là Mỹ). Hầu hết các biên tập viên tạp chí đến từ Mỹ và Anh; và các định nghĩa, xác nhận và loại trừ được hợp pháp hóa và sao chép bởi các trường đại học Anh - Mỹ thống trị các bảng xếp hạng toàn cầu, vì họ sản sinh ra những kiến thức mà họ công nhận.

Tất cả kiến thức bản địa đều bị loại trừ. Sự khép kín này được duy trì bởi niềm tin vững chắc đã ăn sâu của Anh - Mỹ rằng: văn hóa "của chúng ta" không chỉ tốt nhất mà còn đủ và không cần thêm những góc nhìn nào khác.

Nhà xã hội học Boaventura de Sousa Santos gọi đó là sự "phủ nhận triệt để sự đồng hiện (co-

presence)", tiếp nối tư duy thực dân. Nhà giáo dục Sharon Stein nói rằng "các hình thức thống trị một cách hệ thống không chỉ mang tính quốc gia và nhận thức, mà còn mang tính bản thể luận - nghĩa là chúng trừng phạt một số phương thức tồn tại và cưỡng chế một số phương thức tồn tại khác".

### TRI THỨC TOÀN CẦU LÀ NIỀM HY VỌNG CỦA THẾ GIỚI, NHƯNG THẾ GIỚI HẦU NHƯ BỊ LOẠI TRỪ KHỎI NÓ.

Sự phê phán thứ ba đối với toàn cầu hóa Âu - Mỹ là về chủ nghĩa da trắng thượng đẳng (white supremacy). Điều này bắt đầu trong một quá trình toàn cầu hóa lâu đời hơn - các đế chế thực dân và những món quà tàn bạo của họ là chiếm đóng, diệt chủng, xóa sổ văn hóa và nô lệ kinh tế. Nó được đưa vào quá trình "phát triển" thực dân kiểu mới sau Thế chiến II và toàn cầu hóa sau 1990.

Trong bài báo có tên là "Người da trắng được coi là tương lai và toàn cầu hóa giáo dục đại học" được xuất bản vào tháng trước, Riyad Shahjahan và Kirsten Edwards đã chỉ ra rằng chủ nghĩa gia trắng thượng đẳng và hành trang văn hóa của họ là trung tâm của các hình thức thống trị xã hội, cuộc sống, giáo dục đại học. Toàn cầu hóa làm cho điều này tiếp tục chảy trên phạm vi thế giới, tập trung quyền lực vào Anh - Mỹ, những nước "da trắng nhất".

"Hiểu biết của người da trắng nghĩa là hiểu biết toàn cầu" làm nên đặc quyền cho người da trắng, các thể chế và các chuẩn mực văn hóa, đồng thời định hướng các môi trường chính trị và xã hội hướng tới lợi ích và sự bảo vệ cuộc sống của người da trắng.

Việc cuộc sống của người da trắng Anh - Mỹ được coi là cuộc sống lý tưởng đã định hình khát vọng giáo dục và mô hình di cư. Shahjahan và Edwards lập luận rằng không chỉ sinh viên da trắng mới có lợi thế về chủng tộc mà việc đầu tư vào giáo dục đại học quốc tế của sinh viên không phải da trắng cũng là một nỗ lực để đảm bảo một tương lai "giống như người da trắng".

Tình trạng phân cấp trong giáo dục đại học gây thiệt hại về mặt kinh tế và văn hóa cho việc không đầu tư để đạt được đẳng cấp của người da trắng ở mức cao nhất. Da trắng như là giấy thông hành giúp họ dễ dàng đi khắp thế giới, mặc dù vẫn chắc chắn hơn khi người tốt nghiệp thực sự là người da trắng. Khuôn mẫu xếp hạng toàn cầu là một mô hình thể chế dành cho người da trắng, cổ xúy cho các mong muốn về người da trắng và hiệu chỉnh việc cung cấp về thể chế của nó.

Lập luận về người da trắng giúp giải thích tiềm lực vượt trội của cả Mỹ và Anh trong giáo dục đại học

quốc tế, mặc dù nhiều quốc gia khác đã phát triển mạnh mẽ hệ thống giáo dục đại học trong nước và Mỹ không còn chiếm ưu thế về kinh tế như trước đây.

Các phân tích thông thường định nghĩa sự bất bình đẳng là sự phân tầng xã hội và né tránh chế độ thực dân và chủng tộc. Nhưng chúng ta không thể hiểu được mặt tối của toàn cầu nếu không đặt chủ nghĩa da trắng tối cao thành vấn đề trung tâm.

Chủ nghĩa da trắng tối cao trên toàn cầu tạo ra sự bất bình đẳng bằng cách đề cao người da trắng hơn những chủng người khác và thông qua các hệ thống và cấu trúc thúc đẩy sự phân biệt chủng tộc. Chủng tộc có tác động mạnh mẽ trong việc gây ra bất bình đẳng, sự thống trị và kiểm soát trong giáo dục và tri thức cũng như sự thịnh vượng về kinh tế và giai cấp xã hội hoặc ngôn ngữ và văn hóa.

Như Shahjahan và Edwards

đã nói: "Trong bối cảnh thực dân hóa ở châu Âu, chủ nghĩa da trắng và chủ nghĩa tư bản không thể tách rời nhau."

Tuy nhiên, cơ chế vận hành của tình trạng bất bình đẳng này không giống nhau. Mỗi thứ chỉ giải thích được một khía cạnh nào đó. Theo sự phê phán của chủ nghĩa tân tự do, toàn cầu hóa Âu - Mỹ là nền kinh tế chính trị không bình đẳng. Trong sự phê phán quyền bá chủ văn hóa, nó bác bỏ các diễn ngôn và loại trừ hầu hết tri thức của loài người. Với phê phán về quyền tối cao của người da trắng, toàn cầu hóa Âu - Mỹ phân loại trực tiếp con người, đồng thời ép buộc họ đầu tư vào một hệ thống đã gán cho họ giá trị bất bình đẳng bởi vì sẽ còn tồi tệ hơn nếu bị loại trừ.

Đó là toàn cầu hóa Âu - Mỹ trong giáo dục đại học. Các phê phán là đúng sự thật và thuyết phục. Liệu thế đã đầy đủ chưa? Liệu tất cả chúng ta có chấp nhận rằng sự bất bình



đăng là không thể tránh khỏi, đó là một thế giới đầy cạnh tranh, thủ đoạn và tái tạo phong cách như Taylor Swift hay George Clooney? Dĩ nhiên là không. Không có hệ thống quyền lực nào là hoàn chỉnh. Thế giới đang thay đổi. Tương lai đang rộng mở. Chúng ta có khả năng tạo ra sự thay đổi.

### **KHÔNG DỰ BÁO ĐƯỢC**

Thế giới đang trở nên đa cực trong kinh tế chính trị và trong cả giáo dục đại học dù với tốc độ chậm hơn. Trung Quốc có nền kinh tế với sức mua lớn nhất; Ấn Độ, Brazil và Indonesia đang lớn mạnh lên và thương mại Trung Quốc - Ấn Độ cuối cùng sẽ vượt qua tất cả các nước khác. Sự phân cực Bắc - Nam được điều chỉnh bởi sức mạnh của nhà nước và tăng thu nhập ở các khu vực thuộc "ngoại vi" của thế giới. Có một sự phân cực Đông - Nam mới giữa Đông Á và châu Phi, Đông Nam Á và Trung Á.

Trung Quốc hiện là nhà sản xuất các bài báo khoa học hàng năm lớn nhất trong Scopus. Ấn Độ đứng thứ ba. Hàn Quốc, Brazil, Iran, Nga, Indonesia và Malaysia đang mở rộng nhanh chóng. Trong số 25 hệ thống khoa học quốc gia phát triển nhanh nhất, một nửa là ở các nước có thu nhập dưới mức trung bình chung của thế giới. Một số là các nước có thu nhập

thấp. Khoa học đang trở nên đa dạng.

Hoa Kỳ vẫn là thánh địa của khoa học, là nguồn cung cấp nhiều kiến thức được chia sẻ quan trọng nhất của chúng ta (cũng như sự khép kín về văn hóa), và là hệ thống mạnh nhất về y học và khoa học sự sống.

Nhưng trong lĩnh vực khoa học vật lý, kỹ thuật và đặc biệt là toán học và máy tính, các trường đại học hàng đầu ở Trung Quốc và Singapore đều ngang bằng với Mỹ. Trong các bài báo trích dẫn cao, Đại học Thanh Hoa đã vượt qua MIT để trở thành số một thế giới. Vẫn là khoa học Anh - Mỹ về nội dung, nhưng sản phẩm đã bị phân tán. Điều này tạo điều kiện thuận lợi hơn cho sự đa dạng văn hóa toàn cầu trong tương lai.

Tương lai sẽ không tái hiện quá khứ, cũng như vậy với sự thống trị của Âu - Mỹ và tư tưởng để cao thị trường; chúng đang mờ dần. Chúng tôi không biết tương lai sẽ ra sao. Các nhà khoa học xã hội tự phụ là chúng ta có thể biết trước tương lai; rằng chúng ta có thể làm cho mọi người an toàn với tương lai được kiểm soát. Nhưng chúng ta không làm được, và chúng ta không thể làm được.

Các khuôn mẫu có trật tự trong khoa học xã hội bị ràng buộc về thời gian và địa điểm. Chúng không phổ cập và, bên ngoài chúng, thực tế xã hội đang rộng mở. Không chỉ trong những thời điểm bất thường, như đại dịch và đại dịch mà trong bất kỳ thời điểm nào. Heraclitus nói: "Ai không thể tìm kiếm điều không lường trước được, thì chẳng thấy gì cả. Con đường đã biết là một sự bế tắc".

Nhiệm vụ của chúng ta với tư cách là những học giả trí thức là phải nhìn xa hơn bề mặt đến những gì không nhìn thấy được, bởi vì các mối quan hệ xã hội không thể được quan sát hoàn toàn theo kinh nghiệm và phải được lý thuyết hóa; và bởi vì thực tế phải là những điều thực sự mà là những khả năng (những điều có thể). Tương lai được điều hòa bởi quá khứ, nhưng nó không tái tạo quá khứ. Những gì ta hình dung về tương lai sẽ bị sai lệch bởi đầy những điều không mong đợi, những tình huống bất ngờ; và bởi năng lực của con người, bởi những gì chúng ta làm.

Đây không phải là điều xấu. Điều không lường trước được mở ra các khả năng thay đổi và nhiều không gian hơn cho quyền tự quyết. Trong lý thuyết xã hội, chúng ta nói về cấu trúc và tự quyết như là một phân cấu trúc - quyền lực tự do kiểu mới, hệ thống khoa học khép kín, hệ thống phân cấp của người da trắng - là cố định, và quyền tự quyết là vùng tự do.

Ở một góc độ nào đó thì điều này là đúng. Rất khó để thay đổi giai cấp, hoặc chủ nghĩa tư bản, quân đội, hoặc các ngành công nghiệp nhựa và nhiên liệu hóa thạch, hoặc chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Chúng ta chỉ có thể dễ dàng thay đổi chính mình. Chúng ta có thể tự tu dưỡng theo một khái niệm hay dùng của Khổng giáo; chúng ta có thể thay đổi sự hiểu biết, năng lực và các mối quan hệ xã hội của mình. Michel Foucault nói rằng cái tôi là đối tượng duy nhất mà chúng ta có thể tự do theo ý muốn "mà không cần phải xem xét các quyết định bên ngoài".

Tuy nhiên, có một hy vọng



lớn hơn là cấu trúc xã hội không hoàn toàn cố định, mặc dù bằng trải nghiệm, chúng ta thường nghĩ cấu trúc xã hội là những ấn định bên ngoài chắc chắn. Khi những thay đổi lớn, bất ngờ xảy ra, cấu trúc quyền lực bị phá vỡ và các tiềm năng xã hội mới xuất hiện. Một cánh cửa đúng lúc sẽ mở ra, khi đó, ta có các cơ hội thuận lợi, mặc dù cánh cửa đó không mở mãi mãi.

Đây là những gì đã xảy ra với chế độ phi thực dân và với phong trào Black Lives Matter - BLM. Sự trỗi dậy giành độc lập của Trung Quốc, Triều Tiên, Ấn Độ, Iran và những nước khác đã phá vỡ quyền bá chủ thế giới 200 năm tuổi của Anh - Mỹ và quyền tối cao của người da trắng. Những tuyên bố theo chủ nghĩa thế giới về một nền văn hóa thống trị duy nhất đã bị rạn nứt.

Giống như Phù thủy xứ Oz trong bộ phim sản xuất vào năm 1939, khi chú chó Toto kéo rèm lại, người ta phát hiện ra là văn hóa Âu - Mỹ thực chất nhỏ bé hơn, ít ỏi hơn so với ta nghĩ, và đang đòi hỏi nhiều hơn những gì nó thực sự là.

Không phải ngẫu nhiên mà BLM bùng nổ trên toàn thế giới. Vào những năm 1960, Martin Luther King đã biết rằng cuộc kháng chiến chống Mỹ của Việt Nam đã mở ra một không gian rộng lớn hơn cho Phong trào Dân quyền. "Toàn cầu" thể hiện chính nó trong các sự kiện ở xa nhau được kết nối với nhau một cách nhân quả, mở ra những khả năng mới trên toàn thế giới.

### HƯỚNG TỚI MỘT NỀN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC BÌNH ĐẲNG HƠN TRÊN TOÀN THẾ GIỚI

Sẽ có những thay đổi lớn hơn trong giáo dục đại học toàn cầu và trong lĩnh vực nghiên cứu trong tương lai. Sự thay đổi này sẽ như thế nào và ai sẽ thay đổi là phụ thuộc một phần vào chúng ta. Đó là thách thức, nhưng tôi có thể thấy ba điều kiện mang tính chiến lược có thể thúc đẩy một nền giáo dục đại học bình đẳng hơn trên toàn thế giới.

Thứ nhất, chúng ta có thể mạnh mẽ hơn trước đây trong việc thúc đẩy sự tự chủ đầy đủ của các cơ sở giáo dục đại học và quyền tự do tuyệt đối của các trí thức phân biệt, tránh sự lặp lại của các trường hợp như việc Hungary trục xuất trường Đại học Trung Âu xuất chúng hoặc quy định có chọn lọc của chính phủ Úc về quan hệ đối tác với các đại học ở Trung Quốc. Đối lại thì giáo dục đại học và nghiên cứu phải quan tâm đến các chủ đề và thực

hiện các nhiệm vụ quan trọng đối với nhiều người, ngay cả khi phải vượt qua cả giới hạn thông thường.

Thứ hai, chúng ta có thể làm việc với một định nghĩa mở về tri thức có giá trị toàn cầu; không phải để xóa bỏ hoặc làm suy yếu khoa học độc quyền văn hóa (mono-cultural), mà là để phế truất ngôi vị thống trị của nó, bổ sung cho nó những kiến thức bị bỏ qua hoặc bị gạt ra ngoài lề. Không phải là vấn đề tạo ra sự đa dạng viển vông mà là thừa nhận những gì đang có.

Santos đề xuất một "hệ sinh thái kiến thức", với "sự liên kết bền vững và năng động" giữa những kiến thức khác nhau, "mà không ảnh hưởng đến quyền tự chủ của họ" và sự dịch chuyển giữa các nền văn hóa. Nó có nghĩa là "từ bỏ mọi nhận thức luận chung chung".

Như nhà xã hội học Raewyn Connell nói: "Chúng ta không muốn một hệ thống thống trị tri thức khác". Nó không

có nghĩa là mọi tri thức đều được chấp nhận hoặc tất cả các sự thật đều bình đẳng. Nó có nghĩa là loại bỏ cơ chế loại trừ mang tính cấu trúc. Nó đòi hỏi một sự thay đổi quan điểm trong cả khoa học và hệ thống thư mục.

Thứ ba, chúng ta có thể thừa nhận đầy đủ hơn năng lực tự hình thành của bản thân. Tất cả chúng ta đều được gắn vào nhiều mối liên kết khác nhau, trong cuộc sống đa dạng và ý nghĩa đa chiều. Chúng ta phải cho bản thân và cho nhau không gian để thay đổi và phát triển.

Điều này có nghĩa là phải hoài nghi về tính chính trị của bản sắc đơn nhất và thiết yếu và tránh việc giới hạn hình ảnh của người khác thông qua các nhãn dán. Điều đó có nghĩa là sự khiêm tốn về trí tuệ, học hỏi lẫn nhau, tôn trọng lẫn nhau và một tư duy cởi mở.



*Bạn tôi  
&  
hương sắc  
văn chương*

👉 MA VĂN KHÁNG



**D**úng sáng 30 Tết Tân Sửu vừa rồi, mở Laptop thì nhận được email của bạn mình, GS.TS. NGND Nguyễn Lân Dũng. Email gồm các bài dưới tiêu đề Sống giữa cuộc đời này, tổng cộng vài chục bài viết mang tính chất ghi chép về các nội dung khác nhau. Ngày Tết thế là có lộc sớm! Nghĩ vậy bèn đọc ngay. Không phải đọc theo lối nhất mục thập hàng. Mà là đọc chậm rãi nhẩn nha trong tinh thần thu nhận kiến thức và hưởng thụ văn chương.

Đã một buổi chiều thì đọc xong. Đóng laptop lại, ngẩn ngơ một hồi. Thật đáng thán phục và trân trọng! Rồi ngẫm nghĩ và tự hỏi: Nhưng mà những cái gì ở các bài viết này đã làm nên sức cuốn hút sự đọc của mình vậy?

Hiển nhiên, quan trọng bậc nhất là nội dung các bài viết đã đáp ứng được nhu cầu nâng cao hiểu biết và tâm hồn tinh cảm của mình. Chẳng hạn hãy đọc bài Chúng ta đang sống trong thời đại công nghệ 4.0. Hay như bài Họ nhà trâu. Trùng trùng điệp điệp các kiến thức bác tạp và các tư liệu thông tin. Ấm áp chất liệu cuộc sống và tâm tư! Và hãy đọc thử ngay cả bài Xuân về nhớ thơ chúc Tết của thơ Bác nữa. Nghe như có một khoảng cách với lĩnh vực chuyên môn của tác giả. Vậy mà xem ra cũng đáng thuộc tâm cỡ sản phẩm của nhà thơ, nhà phê bình đích thực rồi!

Nhưng nói điều này, cũng như nói về tài năng, sự uyên bác, sức lao động sáng tạo, sự đóng góp đặc sắc về nhiều lĩnh vực của nhà khoa học Lân Dũng bạn mình thì cũng bằng thừa. Khen chi phò mã tốt áo!

Vậy thì ngoài những điều nói trên, sức hấp dẫn lôi cuốn mình của các bài viết còn là nhờ ở cái gì nữa? Phải chăng nó là do cái mạch văn thanh thoát, cái hơi văn cường thịnh, cái cảm xúc dồi dào? Phải chăng nó còn do sự đóng góp của cái tạm gọi là duyên văn tự, hương sắc văn chương? Nó là cái khiến mình không rời mắt được trang viết. Nó là cái tư chất tự nhiên, dung dị, tươi tắn mà không làm ra vẻ. Nó là cái hương hoa của câu chữ. Nó là cái tâm tưởng, cái nhiệt thành, cái hồn cốt thấp thoáng, thoang thoảng ở ngoài câu cú, chữ nghĩa. Nó ngấm ẩn, nó toát ra vô hình vô ảnh từ mỗi từ ngữ, ở các diễn đạt. Nó là cái ở ngoài sự cố gắng, không bắt chước được, không nhân tạo được. Giỏi giang, uyên bác, học hành cố gắng mãi thì cũng có thể được. Văn chương nết đất, thông minh tính trời. Nó là sản phẩm của một tâm hồn tươi sáng, của một người có văn. Thơ Chế Lan Viên: Nếu màu sắc vơi đi/Mong mùi hương vớt lại/ Cho mùa xuân tồn tại/ Chút hương trầm tư duy.

Nói đến đây lại nhớ đến một bài viết khác của anh bạn mình. Số là hồi đó mình mới cho xuất bản cuốn Hồi ký Năm tháng nhọc nhằn năm tháng nhớ thương

dây đến hơn 400 trang. Bạn đọc lưu ý nên nói chung là chấp nhận. Có một bạn còn khen mình là văn viết hay. Lòng rất vui thì bất ngờ tạp chí Kiến thức ngày nay đăng bài của Lân Dũng nhan đề Học tiếng Việt từ ... dân quê. Bài đã được in lại trong tập sách này, dài đến 3000 chữ, trong đó liệt kê đến cả trăm câu chữ cho rằng là hay, là có thể học tập được, trích từ sách của mình. Rồi kết luận: Tôi nghĩ, chúng ta nếu muốn tự làm giàu thêm kho tàng tiếng Việt của mình thì tốt nhất là nên đọc sách của các nhà văn. Chà! Nhà khoa học đọc văn mà nâng niu từng con chữ trên tay mình thì hẳn là nòi tình của văn chương, thuộc dòng văn mực rồi.

Viết đến đây muốn mở cái ngoặc. Rằng mình quen thân với Lân Dũng từ những năm 50 của thế kỷ trước, khi còn đang học phổ thông. Tính đến nay đã 70 năm, nên từ lâu đã có ý nghĩ lạ lùng này. Rằng đọc Nguồn gốc muôn loài của C.R.Darwin hoặc tác phẩm của K.A. Timiryazev nhà thực vật học và nông học người Nga sao lại thấy say mê như đọc một áng văn thế! Rằng như Lân Dũng và các nhà sinh học mình quen biết khác nữa, thường có tâm hồn đa cảm, họ rất gần với xã hội học, triết học và văn chương. Đa số họ có năng khiếu về văn chương, họ đều yêu văn chương, gần gũi bạn bè kết thân với văn chương, nhiều người còn viết văn làm thơ.

Viết như thế vì bây giờ, ý nghĩ trên lại thêm một lần nữa được củng cố. Vì trong tập bài viết của Lân Dũng, còn có bài cảm phục và cảm thông một nhà thơ nữ, viết về một tập thơ được tặng, một tập thơ tự in của một nhà thơ nữ còn ẩn danh, mà nội dung chủ yếu là dẫn ra cả mấy chục câu thơ hay của chị. Đọc xong, thật tình là phải công nhận ông chuyên gia hàng đầu về sinh học của nước ta này, thậm định văn chương tinh tường thật! Cảm nhận thơ như thế thì đến độ là con nhà nòi thuộc dòng giống thi hương rồi!

Viết đã cạn ý thì sức nhớ, hồi viết xong cuốn tiểu thuyết Người Thợ mộc và tấm ván thiên, mình có nói: Đây là cuốn sách cuối cùng của mình. Thì Lân Dũng tỏ ý ngay là không tán thành. Trong bài Viết văn là nghề cực khó in trên trang 13 Báo Người Hà Nội số 18 + 19 ra ngày 29/4/2016, Lân Dũng viết: "Ma Văn Kháng ơi! Mình kém bạn hai tuổi, lại mang hai stents trong động mạch vành rồi, nhưng không bao giờ mình nghĩ đã viết xong cuốn sách cuối cùng. Nói thế là nói đại. Còn sống còn phải viết, còn phải cố gắng". Và Lân Dũng đã thực hiện đúng tâm niệm của mình. Anh còn viết, còn đang tham gia tích cực vào cuộc sống hôm nay với tư cách là Ủy viên Đoàn Chủ tịch UBTV Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Quốc gia giáo dục và phát triển nhân lực, cùng nhiều hội đoàn khác. Chúng ta còn may mắn được tiếp nhận nhiều bài viết quý giá khác ở anh.

# Nửa thế kỷ “phải lòng” TOÁN HỌC CỦA MỘT NHÀ GIÁO

*“Vượt sóng chèo đò đến bến xa  
Gió mưa, nắng gắt đã kính qua  
Đưa người lữ khách sang tới bến  
Còn lại dòng sông, ta với ta”.*

ĐÓ LÀ CÂU CHUYỆN VỀ NGƯỜI THẦY ĐÃ GẮN BÓ NỬA THẾ KỶ VỚI TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQGHN TỪ NHỮNG NGÀY ĐẦU “KHI LỬA MỚI NHEN” - GIÁO SƯ TIẾN SĨ KHOA HỌC, NHÀ GIÁO NHÂN DÂN ĐẶNG HÙNG THẮNG.

## THUYẾT DƯƠNG

Nhiệm say mê môn Toán đã thôi thúc chàng trai Đặng Hùng Thắng thi vào Khoa Toán, Trường ĐH Tổng hợp và trở thành sinh viên K16 Khoa Toán vào tháng 11/1971. Khi được giữ lại Khoa Toán làm giảng viên, chàng trai đó hiểu rằng, số phận đã chọn mình theo nghề giáo. Đây cũng là nghề gia truyền bởi ba thế hệ trong gia đình ông đều có người làm nghề dạy học.

Khi mới tốt nghiệp đại học, trong thời gian chờ phân công công tác, trong một lần tham dự seminar của bộ môn Xác suất - Thống kê, chàng trai đó đã “phải lòng” những buổi trình bày của GS.TSKH Nguyễn Duy Tiến (1942-2021). Và cũng từ mối nhân duyên đó đã kết nên tình đồng nghiệp bền chặt giữa hai người sau này.

Những ngày sau đó, hai nhà khoa học trẻ thường xuyên gặp nhau để bàn luận, đàm đạo về Toán học. Với ông, GS. Nguyễn Duy Tiến như một người thầy, một người anh, một người bạn lớn. Ông đã học được ở người đàn anh của mình rất nhiều điều về phương

pháp nghiên cứu, cách đọc sách, tích lũy kiến thức và thu thập thông tin.

“Cuộc sống ngày ấy thiếu thốn đủ bề, các nhà giáo lại còn khó khăn gấp bội, muốn tồn tại phải có thêm nghề phụ. Chẳng có động cơ nào ngoài sự tò mò muốn khám phá điều chưa biết, lòng khao khát chinh phục cái khó, cái đẹp của Toán học đã gắn bó chúng tôi làm toán với nhau. Những lúc phải nhường chiếc bàn duy nhất trong nhà cho vợ chấm bài hay cuốn thuốc lá, anh Tiến lại kéo tôi xuống một gian nhà kho, vốn là nơi chứa củi cho cả khu tập thể. Từ căn nhà kho ấy, chúng tôi đã viết chung 08 bài báo trong đó có 03 bài đăng trên một tạp chí uy tín nhất của Liên Xô về Xác suất - Thống kê”, GS. Đặng Hùng Thắng nhớ lại.

Bao thời gian đã trôi qua, nhưng những năm tháng ấy vẫn mãi mãi đọng lại trong ký ức ông như những kỷ niệm đẹp chẳng thể phai mờ.

Bảo vệ luận án tiến sĩ và tiến sĩ khoa học ở trong





**GS.TSKH. Đặng Hùng Thắng tham dự Đại hội Toán học Quốc tế tại Ấn độ (tháng 8-2010). Tại Đại hội này, GS Ngô Bảo Châu được trao tặng giải thưởng Fields, được coi như giải Nobel về Toán học.**

nước theo chế độ ngắn hạn, tự học là chính, GS. Đặng Hùng Thắng cho rằng mình đích thị là “nhà khoa học 100% made in Việt Nam”. Là một giảng viên đại học, cái đích mà ông hướng tới là sự xuất sắc, hoàn hảo trong công việc, đào tạo được những người học trò giỏi.

Người ta thường ví nhà giáo như một người lái đò thầm lặng, miệt mài qua lại giữa đôi bờ đưa khách qua sông. Trong suốt thời gian 43 năm “chèo đò” không ngơi nghỉ của mình, GS. Đặng Hùng Thắng thủy chung với một “con đò” duy nhất là Khoa Toán, Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội (nay là Khoa Toán - Cơ - Tin học, Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN, chèo lái biết bao chuyến đò đưa khách qua dòng sông tri thức, cập bến an toàn để đi tiếp đến những miền đất mới. Những người khách đó là các học sinh tham dự kỳ thi học sinh giỏi Toán quốc gia, kỳ thi Toán quốc tế (IMO), các sinh viên Toán hệ Chuẩn, hệ Cử nhân Khoa học Tài năng, hệ Tiên tiến (dạy bằng tiếng Anh) và các học viên cao học, nghiên cứu sinh. Ông đã hướng dẫn 07 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ và gần 60 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ

Ngoài việc “chèo đò đưa khách sang sông”, GS. Đặng Hùng Thắng còn

là một nhà giáo say mê công tác nghiên cứu khoa học. Với những nỗ lực không ngơi nghỉ, đến nay ông đã công bố hơn 50 bài báo trên các Tạp chí Toán học có uy tín, phần lớn là các tạp chí thuộc danh mục ISI. Ngoài ra, ông còn tham gia và chủ trì các đề tài khoa học cấp quốc gia.

Ông đã biên soạn 09 cuốn sách cho bậc đại học và sau đại học, được nhiều trường đại học sử dụng, một số cuốn sách được tái bản nhiều lần như “Mở đầu về Lý thuyết Xác suất và Ứng dụng” tái bản lần thứ 9, “Thống kê và Ứng dụng” tái bản lần thứ 5, “Bài tập Xác suất” tái bản lần thứ 13.

Với những đóng góp lớn trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước, năm 2020 ông đã được Nhà nước phong tặng Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân” cao quý.

“Nhìn lại chặng đường đã qua của mình, tôi thấy bản thân đã không bị khuất phục trước hoàn cảnh, đã nỗ lực vươn lên, vượt qua nhiều khó khăn và thử thách để có ngày hôm nay. Thông điệp mà tôi muốn gửi tới các bạn trẻ là “Hãy kiên nhẫn tiến lên phía trước bằng đôi chân của chính mình. Dù trong hoàn cảnh nào cũng không được nản lòng và hết hy vọng”, GS. Đặng Hùng Thắng

tâm sự.

Về nghề dạy học, GS. Đặng Hùng Thắng chia sẻ: “Muốn là người thầy giỏi, việc đầu tiên phải thích thú, làm chủ và nắm vững môn học mình dạy. Đây mới là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Dạy học là một nghệ thuật trong đó không chỉ giảng giải, truyền thụ kiến thức mà phải là người truyền cảm hứng cho học trò, mang đến cho họ sự thích thú, hài lòng trong quá trình học tập.

Người thầy giỏi không nhồi nhét kiến thức, mà phải biết khơi gợi trí tò mò, kích thích sự ham hiểu biết, tinh thần sáng tạo của người học. Giống như một người nhóm lò, đánh một tia lửa, khơi thành đống lửa để bùng lên thành ngọn lửa. Người thầy giỏi biết dạy học theo định hướng cá thể hóa, có những cách dạy phù hợp cho từng đối tượng, biết đặt mình vào vị trí của người học, hiểu họ cần cái gì, có khó khăn gì.

Đối với một giảng viên đại học, phải luôn cập nhật kiến thức đưa vào giảng dạy những hiểu biết mới nhất và phải tích cực nghiên cứu khoa học. Nghiên cứu khoa học đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao trình độ người thầy bởi lẽ cách học tốt nhất là tự mình khám phá”.

# TÌNH NGUYỆN CHỐNG DỊCH VÌ tình yêu và tấm lòng VỚI CÁC BỆNH NHÂN NHI

HẦU HẾT CÁC BỆNH NHÂN NHI MẮC COVID -19 ĐỀU KHÔNG CÓ NGƯỜI THÂN Ở BÊN CẠNH VÌ VIỆC CHĂM SÓC CHO CÁC EM LẠI CÀNG KHÓ KHĂN, VẮT VẢ HƠN RẤT NHIỀU CHO ĐỘI NGŨ Y BÁC SĨ VÀ ĐIỀU DƯỠNG. ĐIỀU NÀY ĐÃ THÔI THỨC TIẾN SĨ, BÁC SĨ PHẠM VĂN ĐẾM - GIÁNG VIÊN BỘ MÔN NHI, TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐHQGHN XUNG PHONG LÊN TUYẾN ĐẦU CHỐNG DỊCH.



## VIỆT NGÀ

### BA LẦN VÀO TÂM DỊCH

Từ khi phát hiện ca Covid-19 đầu tiên vào tháng 1/2020, Việt Nam đã trải qua 3 đợt dịch lớn và đang trong đợt thứ 4. Đáng nói, đợt dịch lần sau bao giờ cũng diễn biến phức tạp hơn đợt dịch trước đó. Và trong cả 3 đợt dịch này, TS.BS. Phạm Văn Đếm đều luôn có mặt trong đội ngũ y tế tình nguyện chống dịch với vai trò chăm lo và chữa trị cho các bệnh nhân nhỏ tuổi mắc Covid-19.

Bác sĩ Đếm kể lại lần đầu tiên tham gia đội hỗ trợ chống dịch ngay tại bệnh viện Bạch Mai (là nơi anh được Trường giao thường trực giảng dạy lâm sàng). Tại thời điểm đó bệnh viện bị phong tỏa nhưng vẫn đảm bảo công tác điều trị cho hàng chục bệnh nhi nặng không thể chuyển tuyến hoặc xuất viện. Trong suốt thời gian hơn 1 tháng anh thường xuyên hội chẩn với lãnh đạo Khoa Nhi, bệnh viện Bạch Mai và các đồng nghiệp tại bệnh viện, nhằm xây dựng những phương án điều trị cụ thể trong tình huống trường hợp trẻ có thể nặng hơn bất cứ khi nào. Với sự quan tâm tận tình và chăm sóc hẩn hệp, các bệnh nhân được chăm sóc toàn diện, đảm bảo kết quả và hiệu quả cao.

Lần thứ 2 và cũng là lần chống dịch đặc biệt nhất tại Hải Dương - là tỉnh miền Bắc ghi nhận số ca dương tính bùng phát trên diện rộng tại thời điểm ấy và cũng là quê hương của anh. Thời điểm Tết Tân Sửu 2021 đã cận kề, với tình yêu thương và nhiệt huyết, bác sĩ Đếm với vai trò là giảng viên bộ môn Nhi, Trường Đại học Y Dược, bác sĩ công tác tại Khoa Nhi, bệnh viện Bạch Mai, được sự động viên khích lệ của GS. Lê Ngọc Thành - Hiệu trưởng Nhà trường và lãnh đạo Bộ môn Nhi cũng như khoa Nhi bệnh viện Bạch Mai, anh là bác sĩ đầu tiên của Khoa Nhi, tình nguyện tham gia vào đoàn chuyên gia của Bệnh viện Bạch Mai hỗ trợ toàn diện cho bệnh viện dã chiến số 2 Hải Dương. Sau hơn 2 tháng, anh đã cùng các đồng nghiệp hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và dịch bệnh dần được đẩy lùi. Đặc biệt tại đây anh đã tham gia cùng các đồng nghiệp tại bệnh viện Dã chiến Số 2 Hải Dương điều trị cho gần 100 trẻ em trong đó có trẻ sơ sinh đầu tiên tại Việt Nam mắc Covid-19.

Lần chống dịch gần đây nhất, tháng 8/2021, với sự tín nhiệm của Đảng ủy và Ban Giám hiệu, bác sĩ Đếm tiếp tục đảm nhiệm vai trò làm Phó đoàn Tình nguyện của Trường Đại học Y Dược cùng 25 thầy cô và sinh viên

vào chống dịch tại Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tuy điều kiện tại đây còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất và nguồn lực song đoàn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ phối hợp với địa phương điều trị bệnh nhân Covid-19, để lại những hình ảnh tốt đẹp và nhận được nhiều khen ngợi và đánh giá cao của địa phương và người dân.

Theo bác sĩ Đếm: “Điều trị cho bệnh nhân nhi mắc Covid-19 rất cần sự chăm sóc và theo dõi đặc biệt sát sao do diễn biến của bệnh thường rất phức tạp liên quan nhiều hệ cơ quan và biểu hiện lâm sàng đôi khi rất kín đáo. Ngoài kiểm tra tình hình sức khỏe của các bệnh nhi, bác sĩ Nhi còn cần biết hướng dẫn và phối hợp với các điều dưỡng, cách chăm sóc các cháu nhỏ, quan sát tỉ mỉ và lưu ý những biểu hiện bất thường. Hơn thế nữa để khám được trẻ thuận lợi bác sĩ nhi cũng cần tạo sự thân thiện gần gũi với trẻ để trẻ không có cảm giác sợ hãi khi khám. Hầu hết các bệnh nhi mắc Covid-19 đều không có người thân ở bên cạnh vì vậy việc chăm sóc cho các em đòi hỏi đội ngũ y tế lại càng phải có tấm lòng yêu thương trẻ đặc biệt hơn”

Mặc dù số trẻ mắc bệnh Covid-19 ít hơn so với người lớn, nhưng trẻ em bị nhiễm vi-rút dễ lây lan hơn cho những người khác (vì khó thực hiện hành vi cách ly hoàn toàn như người lớn). Hầu hết trẻ em bị Covid-19 có các triệu chứng nhẹ hoặc không có triệu chứng. Tuy nhiên, một số trẻ em có thể bị bệnh nặng phải nhập viện chăm sóc đặc biệt, thở máy và có nguy cơ tử vong. Đặc biệt đối với trẻ sơ sinh hoặc trẻ em có bệnh lý nền như hen suyễn hoặc bệnh phổi mãn tính bệnh tim bẩm sinh; suy giảm miễn dịch, có thể bị bệnh nặng nếu mắc Covid-19

### CHỌN NHI KHOA VÌ YÊU TRẺ

Trước khi về công tác tại Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN, bác sĩ Đếm đã có thời gian gần 10 năm điều trị cho các trẻ em không may mắn bị nhiễm chất độc da cam tại Trung tâm điều trị trẻ em nhiễm chất độc da cam Dioxin, Làng Hữu Nghị Việt Nam (từ năm 2006 - 2014).

Tại đây, chứng kiến các hoàn cảnh đáng thương của các em nhỏ ngày đêm bị hành hạ bởi các cơn đau và biến chứng từ chất độc da cam Dioxin, bác sĩ Đếm đã quyết tâm theo đuổi và gắn bó với Nhi khoa, nâng cao học thuật, hoàn thành bậc học Tiến sĩ Đại học



Y Hà Nội, với hy vọng sẽ cứu chữa được nhiều hơn cho các bệnh nhân nhỏ tuổi. Song song với việc học, anh còn làm việc và học hỏi từ các chuyên gia nước ngoài đến từ Đức, Ba Lan, Nhật Bản. Trong thời gian tại đây anh đã điều trị trên 1000 trường hợp trẻ em và các cựu chiến binh bị nhiễm chất độc da cam Dioxin.

“Chữa bệnh cho trẻ em đã khó, cho các bệnh nhi bị nhiễm chất độc da cam càng khó hơn nhiều lần” – Bác sĩ Đếm chia sẻ. Tuy nhiên, với sự kiên nhẫn và tình yêu dành cho trẻ nhỏ, Anh chưa lúc nào cảm thấy muốn xa rời với ngành học mà mình đã chọn.

Theo bác sĩ Đếm, đặc điểm của điều trị cho bệnh nhân Nhi nhỏ tuổi, trẻ chưa biết nói hoặc đôi khi sợ khi khám bệnh, các biểu hiện lâm sàng của bệnh nặng đôi khi chỉ thông qua việc quấy khóc nên việc chẩn đoán đúng cho bệnh nhi yêu cầu người bác sĩ phải có rất nhiều kinh nghiệm và nhạy cảm lâm sàng. Bên cạnh đó, chăm sóc cho trẻ em cần trang bị nhiều kỹ năng, chơi với trẻ, biết cách dỗ dành, chăm chỉ, kiên nhẫn và đặc biệt là tình yêu với trẻ nhỏ. Đó cũng là bài học mà anh thường truyền dạy cho các sinh viên của mình khi giảng bài trên trường đại học.

Qua nhiều đợt điều trị cho bệnh nhi mắc Covid 19, Bác sĩ Đếm cùng các cộng sự tại Trường Đại học Y Dược cũng đã đồng thời tiến hành điều tra nghiên cứu và số liệu đã được công bố trên tạp chí quốc tế với tiêu đề “Ca lâm sàng sơ sinh Việt Nam mắc biến thể B.1.1.7 chủng SARS-CoV-2: thực hành chăm sóc và điều trị” (The first newborn patient with SARS-CoV-2 variant B.1.1.7 identified in Viet Nam: treatment and care practices). Ngoài ra, bác sĩ Đếm còn cho biết: có mong muốn tìm tòi, nghiên cứu sâu hơn về lĩnh vực Nhi khoa cộng đồng, đặc biệt là về phòng bệnh sớm để giảm thiểu, phát hiện sớm các bệnh thận, tiêu hoá, hô hấp và điều trị cá thể hoá cho trẻ em.

# Người truyền lửa ĐAM MÊ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC



KHÔNG CHỈ LÀ GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NHẬT, ĐHQGHN, TS. NGUYỄN THỊ AN HẰNG CÒN ĐƯỢC BIẾT ĐẾN NHƯ MỘT NHÀ KHOA HỌC NHIỆT HUYẾT, NĂNG NỔ, VỚI NHIỀU THÀNH TÍCH ẤN TƯỢNG VỀ CÔNG BỐ KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO.

 VJU

**T**rưởng thành từ cái nôi đào tạo và nghiên cứu khoa học của cả nước là Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, nay là Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, ít ai biết rằng TS. Hằng từng là thủ khoa đầu ra lớp Sinh học K37. Tốt nghiệp cử nhân Sinh học loại Xuất sắc vào năm 1996, TS. Nguyễn Thị An Hằng được chuyển tiếp học Thạc sỹ Khoa học đất và Môi trường và tốt nghiệp loại Xuất sắc vào năm 1998. Ra trường, cô về công tác tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Vùng, Bộ KHCN&MT (tiền thân của Viện Nghiên cứu Phát triển Vùng, Bộ KHCN ngày nay) và có hơn 10 năm gắn bó ở các vị trí khác nhau như nghiên cứu viên, Phó Trưởng ban, Trưởng Ban Nghiên cứu và Phát triển. Vào năm 2011, TS. An Hằng vinh dự được nhận học bổng toàn phần của Chính phủ Úc để làm Nghiên cứu sinh Tiến sĩ về Kỹ thuật môi trường tại Đại học Công nghệ Sydney (Úc). Hoàn thành xuất sắc luận án tiến sĩ năm 2015, TS. Hằng về nước công tác tại Trường Đại học Việt Nhật với vị trí là chuyên viên đào tạo. Năm 2017, TS. Hằng dự tuyển thành công và trở thành giảng viên toàn thời gian kiêm điều phối viên của Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật môi trường. Từ 8/2020 đến nay, TS. Hằng được bổ nhiệm giữ cương vị Giám đốc Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật môi trường. Được đào tạo bài bản ở trong nước (Việt Nam) và quốc tế (Úc), với 25 năm công tác trong nhiều môi trường làm việc khác nhau (cơ quan nhà nước, NGO, trường đại học quốc tế) đã giúp TS. Hằng tích lũy những kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm quản lý vững vàng, phương pháp tư duy khoa học, và cách làm việc năng động, sáng tạo.

Với TS. Hằng, nghiên cứu khoa học là một đam mê. Các hướng nghiên cứu mà cô quan tâm là xử lý nước và nước thải; xử lý ô nhiễm và cải tạo đất; và khoa học bền vững. Trọng tâm nghiên cứu của TS. Hằng là chế tạo và ứng dụng vật liệu sinh học (ví dụ: vật liệu hấp phụ có nguồn gốc từ phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp), phát triển công nghệ thân thiện môi trường (hấp phụ sinh học, xử lý ô nhiễm bằng thực vật, đất ngập nước, công nghệ phân hủy yếm khí, v.v.) để loại bỏ chất ô nhiễm, thu hồi chất dinh dưỡng,



đồng thời giảm thiểu chất thải, giảm lượng khí thải carbon, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường. Bên cạnh đó, TS. Hằng cũng quan tâm đến công nghệ xử lý và tái sử dụng nước thải; quản lý chất thải rắn. Hiện tại, nghiên cứu của TS. Hằng tập trung nhiều hơn vào việc phát triển các vật liệu và công nghệ thân thiện môi trường, có khả

năng ứng dụng cao ở Việt Nam, mối liên hệ giữa nước - rác thải - năng lượng sinh học, kiểm soát phát thải khí nhà kính, và thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp ở nông thôn Việt Nam.

Để có được thành công trong nghiên cứu khoa học, TS. Hằng luôn tâm niệm phương châm "Say mê - Tận tâm - Kiên định -

Sáng tạo". Đó là điều cô học hỏi được từ GS.TS. Ngô Hữu Hòa, Đại học Công nghệ Sydney (Úc), giáo viên hướng dẫn luận án tiến sĩ của cô. Với cô, GS. Hòa là người thầy lớn, một nhà khoa học chân chính, người mà cô luôn yêu quý, ngưỡng mộ và noi theo. Với những gì đã làm được, TS. Hằng mong muốn tiếp bước người Thầy của mình trên hành trình nghiên cứu khoa học và truyền ngọn lửa đam mê này cho nhiều thế hệ sinh viên.

Đến nay, TS. Nguyễn Thị An Hằng đã và đang chủ trì, tham gia thực hiện thành công nhiều đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước (KC.07.04, KC.08.02, NAFOSTED 105.99-2018.13), đề tài cấp Bộ KHCN, cấp tỉnh, cấp ĐHQGHN (ARC-VNU CA.18.11), cấp trường, dự án quốc tế (VCEP, JICA).

Về công bố khoa học, trong giai đoạn 2011-2021, TS. Hằng là tác giả chính và đồng tác giả trong 19 bài báo ISI uy tín (17 bài Q1, 2 bài Q2), 06 bài báo SCOPUS (1 bài Q3), 01 bài đăng trên Tạp chí quốc tế không phải ISI, 04 bài báo đăng trên các Tạp chí khoa học quốc gia. Đáng chú ý là, trong số này, có 13/25 bài (chiếm tỷ lệ 52%) được đăng trên các tạp chí uy tín, thuộc Top 5% đến 10% trong các lĩnh vực nghiên cứu. Ngoài ra, TS. Hằng còn là đồng tác giả 01 chương trong sách chuyên khảo tiếng Anh được xuất bản bởi Hiệp hội Kỹ thuật Xây dựng Hoa Kỳ. Với



các thành tích nghiên cứu nổi bật, TS. Hằng vinh dự được nhận nhiều giải thưởng và bằng khen như: Giải thưởng của Khoa Sinh học, Trường Đại học Tổng hợp dành cho Phụ nữ xuất sắc trong nghiên cứu khoa học (2012), các giải thưởng của Trường Đại học Công nghệ Sydney (Úc) dành cho Nghiên cứu sinh Tiến sĩ có nhiều công trình khoa học xuất bản trên các Tạp chí khoa học có chất lượng cao (2014, 2015), Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học tự nhiên và được ứng dụng thực tiễn năm 2020, Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội cho các nhà khoa học có thành tích xuất sắc trong công bố quốc tế và sở hữu trí tuệ năm 2020. Cô cũng vinh dự được nhận các danh hiệu Chiến sĩ thi đua của Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2020, Chiến sĩ thi đua của Trường Đại học Việt Nhật trong 3 năm liên tục 2018, 2019 và 2020.

Về đào tạo, trong 5 năm phát triển (2016-2021), Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật môi trường đã đào tạo được 35 thạc sĩ. Trong đó, TS. Nguyễn Thị An Hằng là hướng dẫn chính và đồng hướng dẫn của 9 thạc sĩ. Là Chủ nhiệm nhiều đề tài nghiên cứu các cấp, TS. Hằng luôn tạo điều kiện để sinh viên Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật môi trường có cơ hội tham gia nghiên cứu cùng cô, qua đó truyền cảm hứng, đam mê nghiên cứu khoa học cho các em. 5/9 sinh viên (chiếm tỷ lệ 55,56%) do TS. Hằng là hướng dẫn chính hoặc đồng hướng dẫn sau khi tốt nghiệp đã lựa chọn tiếp tục học Tiến sĩ tại các Trường Đại học danh tiếng của Nhật Bản (Đại học Kyoto, Đại học Ritsumeikan).



# Tôi đẹp thêm những mùa hoa phấn trắng

CÔ DƯƠNG THỊ THU HUYỀN – GIÁNG VIÊN BỘ MÔN ĐÀO TẠO DỰ BỊ, KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) – LÀ THỂ HỆ GIÁNG VIÊN TRẺ NĂNG ĐỘNG, LUÔN SAY MÊ, TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ, TÍCH CỰC THAM GIA CÁC DỰ ÁN, HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG. CÔ CÓ NHỮNG CHIA SẺ THÚ VỊ VỀ NGHỀ GIÁO CŨNG NHƯ SUY NGHĨ CỦA CÔ VỀ THỂ HỆ TRẺ.

## THUY ĐIỂM



### - Cơ duyên nào đã đưa cô đến với nghề dạy học?

Tôi vốn là sinh viên Khoa Sư phạm Tiếng Anh, Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN, nhưng thú thật khi đó tôi chưa từng có ý định theo nghề giáo viên. Tôi đã ước mơ trở thành một phiên dịch viên hoặc một dịch giả. Suy nghĩ khi đó rất đơn thuần, mơ ước của người trẻ về một vị trí nào đó có lẽ chỉ vì “nghe nói” hoặc “nghĩ” rằng đó là một công việc rất “ngầu” chứ chưa hẳn đã đủ chín chắn để biết rằng mình có thực sự phù hợp với công việc đó hay không. Vào năm học cuối cùng của thời sinh viên, sau tiết giảng chính thức trong kì thực tập, cô giáo hướng dẫn của tôi khi đó là cô Lương Quỳnh Trang (giảng viên Trường ĐH Ngoại ngữ) đã khen ngợi và khuyên tôi nên theo nghề giáo. Tôi thực sự đã rất để tâm đến những lời khen ngợi đó, và bắt đầu suy nghĩ về nghề nghiệp mà mình theo đuổi. Có lẽ ở những thời điểm quan trọng khi cần

đưa ra một quyết định nào đó, chúng ta thường khá bối rối, nhưng câu trả lời hoặc chí ít là gợi ý trả lời thường ở rất gần mình, chỉ cần mình chịu khó lắng nghe sẽ tìm được lời giải phù hợp. Lời khen của giáo viên hướng dẫn khi ấy đã giúp tôi tin rằng mình thực sự có thể trở thành một cô giáo. Tính tới mùa Hoa phấn trắng năm nay, tôi đã có 13 năm kinh nghiệm trong nghề.

### - Cô có thể chia sẻ những kỉ niệm đáng nhớ nhất trong nghề “trông người” của mình?

Được làm việc với các bạn trẻ đối với tôi là niềm hân hạnh. Năm 2012-2013, trong lớp của tôi có một bạn sinh viên người Lào, đây là lần đầu tiên tôi có sinh viên nước ngoài. Tiếng Anh của bạn sinh viên khi đó không tốt lắm, giao tiếp tương đối khó khăn, có những lúc tôi phải dừng lại lâu để hỗ trợ em. Sau giờ học, em đứng lên xin lỗi cô và các bạn vì đã làm mất thời gian của cả lớp. Một việc rất nhỏ thôi nhưng tôi nhớ mãi. Thầy cô dạy sinh viên, nhưng cũng học được từ sinh viên rất nhiều điều và tôi

tâm niệm, mỗi ngày chúng ta đều học những điều mới, đặc biệt là từ các bạn trẻ. Bây giờ Khoa Quốc tế đã có thêm nhiều sinh viên quốc tế, giảng viên và sinh viên Việt Nam đều quen với một môi trường có các sinh viên đến từ Hàn Quốc, Ấn Độ, Cuba, Nigeria, Malaysia..., điều này giúp trải nghiệm giảng dạy và học tập của thầy trò Khoa Quốc tế thú vị và phong phú hơn rất nhiều.

Khi làm việc với sinh viên, mỗi ngày tôi đều có nhiều câu chuyện thú vị để kể. Ví như một lần tôi đi trông thi học kì, có một bạn nam đã đến gần tôi và "xin xỏ" cô xếp cho em ngồi cạnh bạn gái tên là A: Lý do đơn giản chỉ vì em đã thương thầm bạn ấy rất lâu mà chưa bao giờ được ngồi cạnh ở cự ly rất gần như vậy, cô giúp em với. Câu chuyện này tôi đã từng chia sẻ lên trang cá nhân của mình và nhận được lượt tương tác lớn. Mọi người đều thích thú với sự hồn nhiên của các em. Ở cạnh các bạn trẻ, không bao giờ thấy, cô thấy mình già là vì vậy.

Còn kỉ niệm buồn thì sao? Một lần nọ, trong học phần "Tiếng Anh học thuật 1" tôi tổ chức cho sinh

viên thảo luận về chủ đề những khó khăn của các gia đình đơn thân. Đây là một chủ đề được các bạn sinh viên rất quan tâm, các bạn thảo luận sôi nổi và bày tỏ nhiều góc nhìn sâu sắc về mô hình gia đình này. Cuộc thảo luận đang ở giai đoạn gay gắt nhất thì một bạn sinh viên nữ, trông có vẻ muốn khóc, xin phép ra ngoài. Một lát sau em quay lại và nói rằng em đã trưởng thành trong một gia đình đơn thân như vậy, em cảm thấy những khó khăn mà các nhóm đang đề cập chính là những khó khăn mà bản thân gia đình em đã trải qua. Em xúc động khi nhìn lại những nỗ lực phi thường của mẹ. Có lẽ chị hình dung được sự bối rối của tôi trong hoàn cảnh đó, đúng không? Cách tôi tiếp cận vấn đề tương đối khách quan, tuy nhiên tôi đã không lường trước được chủ đề thảo luận có thể là câu chuyện của một bạn sinh viên trong lớp. Rất vô tình, có thể em sinh viên đó đã bị tổn thương. Bài học ngày hôm đó đối với tôi là một kỉ niệm đáng nhớ. Dù là giảng viên hay sinh viên, trước hết chúng ta đều là những con người với đầy đủ cảm xúc vui buồn, và mỗi chúng

ta đều mang theo mình rất nhiều câu chuyện. Nếu tôi đặt vấn đề khéo léo hơn và nhân văn hơn, có lẽ bạn gái đó đã không phải khóc như vậy.

**- Quan điểm về việc dạy học của cô có thay đổi theo thời gian hay không?**

Cảm ơn câu hỏi thú vị của chị. Chúng ta đều già đi và đều thay đổi mỗi ngày. Bởi vậy, qua thời gian tôi cho rằng quan điểm dạy học của mỗi giảng viên cũng sẽ ít nhiều thay đổi. Khi mới bắt đầu dạy học, tôi khá "tham lam", luôn muốn trao đi nhiều kiến thức và kinh nghiệm. Tôi say mê với bài giảng của mình tới những phút cuối cùng, và thường xuyên "cháy giáo án" vì thiếu thời gian. Điều đó cũng tốt, và sinh viên thấy mình "máu lửa", phản hồi của sinh viên cũng khá tích cực vì các em được làm việc hết mình trong giờ học. Tuy nhiên, một vài năm trở lại đây, tôi "lười biếng" hơn và tiết chế hơn. Tôi phát hiện ra rằng nếu sinh viên được gợi mở một chủ đề mới, dù vấn đề khó đến đâu, các em cũng sẽ tìm được cách giải quyết và trình bày vấn đề rất sáng tạo. Vì thế tôi chú trọng vào cách "ra đề" nhiều hơn là trình bày vấn đề. Câu trả lời của sinh viên làm tôi rất hứng thú, và vì vậy, tôi thấy mình học được rất nhiều.

**- Chúng ta sẽ nói một chút về các em sinh viên, các thế hệ sinh viên cô đã từng dạy. Cô có nhận thấy sự khác biệt giữa các thế hệ sinh viên của mình hay không? Theo cô Gen Z ngày nay có điểm nổi trội, khác biệt thế nào so với các thế hệ trước đó?**

Tôi chỉ hơn lứa sinh viên đầu tiên mình giảng dạy 4-5 tuổi, và lứa sinh viên đầu tiên ấy bây giờ đã rất trưởng thành. Vì vậy, có lẽ tôi cũng có đủ trải nghiệm để so sánh các thế hệ sinh viên với nhau. Thông thường khi nghĩ về sinh viên, chúng ta thường thấy các bạn còn thiếu hụt nhiều kiến thức xã hội, còn cần bổ túc nhiều kĩ năng mềm, ví như các em ngại tranh luận và còn có đôi chút thụ động







trong lối nghĩ. Tuy nhiên, những năm gần đây, đặc biệt là năm nay khi Khoa Quốc tế đón sinh viên K20, tôi có khá nhiều trải nghiệm tích cực với các bạn trẻ. Tôi thực sự đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Tôi thường xuyên hỏi các bạn là "Are you 18 or 80 years old?" – "Các bạn 18 hay 80 tuổi vậy?" bởi vì các bạn thực sự chín chắn trong tư duy, rất hiểu biết nhưng không ngại tranh biện và bày tỏ quan điểm trái chiều. Không biết do đặc thù thế hệ, hoàn cảnh lịch sử hay do tình cờ, tôi nhận thấy các bạn thế hệ sinh viên mới rất tài năng, chủ động và khiến cho giảng viên dạy các em có cảm giác tràn đầy tin tưởng vào thế hệ mới.

**- Có ý kiến cho rằng, là một nhà giáo, ngoài hoạt động giảng dạy, nghiên cứu, còn cần tiên phong trong việc đóng góp cho sự phát triển của xã hội cộng đồng. Cô nghĩ sao về điều này?**

Tôi cho rằng đây là một xu hướng phát triển tất yếu của giảng viên. Bên cạnh hai nhiệm vụ chính là giảng dạy và nghiên cứu khoa học, nếu các thầy cô có thể tham gia

các dự án khác nhau phù hợp với chuyên môn và kinh nghiệm của mình thì thực sự rất đáng hoan nghênh. Những đóng góp dù lớn dù nhỏ của thầy cô trong các dự án phát triển cộng đồng sẽ giúp mang lại những nguồn năng lượng tích cực cho chính thầy cô, và vì vậy sinh viên cũng được truyền rất nhiều cảm hứng. Tại Khoa Quốc tế, không chỉ giảng viên mà các sinh viên cũng rất tích cực trong các dự án phát triển cộng đồng. Kết quả này có lẽ là các bạn đã được sống và học tập trong một môi trường giàu cảm hứng.

**- Ngoài công tác giảng dạy, chị còn tham gia những công việc hoặc dự án nào khác nữa? Chị có thể chia sẻ với bạn đọc các dự án chị đang tham gia không?**

Tại Khoa Quốc tế, tôi tham gia cùng các bạn sinh viên trong Câu lạc bộ Sách. Tôi là người có niềm đam mê rất lớn với việc đọc, và tôi tin rằng đọc sách sẽ giúp các bạn sinh viên trưởng thành toàn diện hơn. Tất cả chúng ta đều biết lợi ích và giá trị của việc đọc, nhưng có thể do nhiều lí do khác nhau, việc phát

triển văn hóa đọc vẫn còn nhiều trở ngại. Tôi mong muốn góp sức mình trong hành trình xây dựng văn hóa đọc tại cơ sở của mình. Tôi tin rằng những điều đẹp đẽ cần thời gian và công sức. Năm vừa rồi Câu lạc bộ Sách đã tổ chức một đêm thơ, và nằm ngoài sự mong đợi của Ban tổ chức, chúng tôi nhận được rất nhiều phản hồi tích cực. Điều đó chứng tỏ sinh viên vẫn đọc thơ, đúng không ạ?

Ngoài ra, tôi đang tham gia một dự án dịch và viết truyện thiếu nhi. Công việc này cũng rất thú vị và phần nào cũng là thực hiện ước mơ làm dịch giả của mình.

**- Chị nghĩ việc tham gia các dự án như vậy có ảnh hưởng đến việc giảng dạy không?**

Có chứ, sẽ là những ảnh hưởng tích cực. Khi tôi tham gia các dự án và đảm nhiệm nhiều vị trí khác nhau, tôi nhận thấy góc nhìn của mình được mở rộng. Do vậy, dù những trải nghiệm công việc ở các dự án có vẻ không liên quan đến việc giảng dạy, nhưng lại giúp tôi thay đổi góc nhìn. Ví dụ như năm 2020, tôi tham gia một dự án nâng cao năng lực nghệ thuật cho giáo viên mầm non trong khuôn khổ một nghiên cứu của Úc, tôi hiểu ra rằng mỗi em bé đều có tiềm năng nghệ thuật, nhiệm vụ của một giáo viên mầm non không chỉ là "dạy vẽ", mà còn là nuôi dưỡng năng lực cảm thụ, từ đó phát triển năng lực biểu đạt bằng nghệ thuật. Những điều này mang lại nhiều suy ngẫm cho hành trình làm giáo dục của một người giảng viên như tôi.

**- Xin trân trọng cảm ơn cô vì những chia sẻ rất thú vị. Chúc ngọn lửa đam mê với nghề trong cô sẽ cháy mãi.**

# NHÀ KHOA HỌC TRẺ VỚI TÌNH YÊU PHÁT TRIỂN HƯỚNG NGHIÊN CỨU MEMS

## MEMS – MÃI MỘT TÌNH YÊU

Hòa chung với không khí đón chào ngày lễ trọng đại: Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày vui của hàng triệu nhà giáo trên đất nước Việt Nam, PGS. TS Bùi Thanh Tùng không khỏi bồi hồi khi nhớ lại những bước chân đầu tiên vào nghiên cứu tại Khoa Công nghệ (nay là Trường Đại học Công nghệ) dưới sự dẫn dắt chỉ bảo từ cố GS.TSKH Nguyễn Phú Thùy và GS.TS Chử Đức Trình. Các thầy là những người lái đò tận tụy chèo lái lớp sinh viên cập bến tri thức, là những người đã chấp cánh tương lai cho biết bao thế hệ. PGS.TS Bùi Thanh Tùng tâm sự chưa bao giờ quên giây phút đón nhận giải Nhất “Sinh viên Nghiên cứu Khoa học” cấp Bộ cùng nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học và những người thầy kính yêu của mình. Từ thành công của đề tài đầu tiên về “Ứng dụng cảm biến MEMS xây dựng hệ đo huyết áp, nhịp tim và nhiệt độ bệnh nhân từ xa”, “cậu sinh viên” Bùi Thanh Tùng đã vững bước trên con đường nghiên cứu khoa học, và vẫn luôn dành tình yêu cho MEMS trong suốt hơn 15 năm qua. Nghiên cứu xuất phát từ nhu cầu thực tiễn

PGS.TS BÙI THANH TÙNG, PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG, PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG, VỚI HƠN 20 NĂM GẮN BÓ CÙNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (UET), ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, TỪ LÚC CÒN LÀ “CẬU SINH VIÊN ĐAM MÊ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”, NGỌN LỬA NHIỆT HUYẾT VỚI CÁC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HIỆN ĐẠI VỀ HỆ THỐNG VI CƠ (MEMS) CHƯA BAO GIỜ VỤT TẮT, ĐỂ NGÀY NGÀY PGS.TS BÙI THANH TÙNG VẪN TIẾP TỤC TRUYỀN NGỌN LỬA ẤY ĐẾN TRÁI TIM CỦA NHỮNG THẾ HỆ SAU.

 TUYẾT NGA

để phát triển linh kiện MEMS ứng dụng trong thiết bị đo huyết áp và nhịp tim. Hệ thống này được tích hợp với mạch đo nhiệt độ và một bộ thu phát không dây tạo thành một module đo huyết áp nhịp tim và nhiệt độ điều khiển từ xa. Sản phẩm của nghiên cứu đã được thử nghiệm thành công tại bệnh viện Việt Đức và được trao giải “Vi lợi ích cộng đồng” - giải thưởng Nhân tài đất Việt 2007. Nhóm nghiên cứu cũng đã thành công đăng ký sở hữu trí tuệ sản phẩm này, trở thành bằng độc quyền giải pháp hữu ích đầu tiên được cấp thuộc sở hữu UET.

Sau khi tốt nghiệp đại học, được giữ lại trường làm giảng viên vào năm 2004, PGS đã tiếp tục học tập, nghiên cứu tại Đại học Ritsumeikan và nhận học vị Tiến sỹ với luận án liên quan đến Nghiên cứu phát triển cảm biến biến dạng độ phân giải cao dựa trên cấu trúc tinh thể quang tử Silic, từ năm 2006 đến năm 2011. Năm năm sau đó, PGS công tác tại Viện Nghiên cứu Công nghệ Công nghiệp Tiên tiến Quốc gia (National Institute of Advanced Industrial Science and Technology, AIST), Nhật Bản, trong chương trình nghiên cứu sau Tiến sỹ. Trở về nước đầu năm 2016, PGS đã tiếp tục tham gia giảng dạy và nghiên cứu theo

# HOA ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG

Đại Học Công Nghệ - Đại Học Quốc Gia Hà Nội

## VĂN PHÒNG KHOA



lĩnh vực MEMS tại Bộ môn Vi Cơ điện tử và Vi hệ thống (Khoa Điện tử viễn thông) cho đến nay.

Biết bao mùa phượng nở đỏ rực sân trường, biết bao mùa lá bàng đỏ rụng, biết bao thế hệ sinh viên trưởng thành, biết bao thế hệ sinh viên mới đang đến, PGS.TS Bùi Thanh Tùng vẫn tiếp tục kế thừa và truyền lửa đam mê về hướng nghiên cứu MEMS của cố GS.TSKH Nguyễn Phú Thùy, GS. TS. Chử Đức Trình cho nhiều lứa sinh viên. Và, sự trùng hợp sau 10 năm, nhóm sinh viên đầu tiên được PGS.TS Bùi Thanh Tùng đồng hướng dẫn cùng GS.TS Chử Đức Trình cũng đã đạt giải Nhất trong hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học cấp ĐHQGHN, đến nay nhóm sinh viên thực hiện đề tài đó cũng đã trở thành đồng nghiệp, là giảng viên của Nhà trường.

Hiện nay, PGS.TS. Bùi Thanh Tùng cùng nhóm nghiên cứu tập trung vào các nghiên cứu phát triển hệ thống MEMS vào lĩnh vực sinh học (BioMEMS), cho các mục tiêu trong phân tích, xét nghiệm, chẩn đoán.

### TRUYỀN NGỌN LỬA ĐAM MÊ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Với mong muốn duy trì ngọn lửa đam mê sáng tạo nghiên cứu khoa học đến với sinh viên, giảng viên trẻ trong đơn vị thông qua hoạt động giảng dạy, đặc biệt là trong thời gian khó khăn vì dịch Covid-19, PGS.TS Bùi Thanh Tùng vẫn luôn miệt mài cống hiến sức mình trong sự nghiệp giáo dục. Ở cương vị là một Phó chủ nhiệm Khoa phụ trách phát triển nghiên cứu - ứng dụng, một giảng viên, PGS.TS Bùi Thanh Tùng xác định kết hợp nghiên cứu khoa học và đào tạo chuyên sâu nhằm cung cấp cho người học những hiểu biết và kỹ năng cần thiết, chủ động khai thác những giá trị khoa học quốc tế, vận dụng vào thực tế của Việt Nam. Phương pháp giảng dạy của PGS.TS Bùi Thanh Tùng đối với sinh viên, hướng tới gợi mở là chủ đạo, nhằm tăng cường tính chủ động, sáng tạo của người học, giúp người học phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu.

Đặc biệt là những môn học do PGS.TS Bùi Thanh Tùng giảng dạy từ năm thứ nhất, năm thứ hai, khi sinh viên vẫn còn bỡ ngỡ trên con đường phát triển nghề nghiệp. Qua những buổi học lồng ghép vào các nội dung bài giảng, PGS đã trao đổi, giới thiệu các đề tài, dự án ứng dụng thực tế, dự án liên quan đến công nghiệp, định hướng cho sinh viên tham gia trong các dự án mà các thầy cô trong Nhà trường đang triển khai. Qua đó, sinh viên có thể hình thành động lực nghiên cứu, học tập, và có định hướng nghề nghiệp rõ ràng hơn. Thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học tại các phòng thí nghiệm, bộ môn, nhóm nghiên cứu, sinh viên nhận biết được tầm quan trọng của các kiến thức nền tảng, kiến thức cơ bản được giảng dạy trên lớp và dựa trên nền tảng đó để có thể chủ động trong học tập, hình thành kỹ năng học tập suốt đời, có thể thích nghi với môi trường làm việc biến động không ngừng sau này. Đồng thời, sinh viên cũng được rèn luyện, phát huy sở trường riêng và tích lũy những kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Bên cạnh định hướng nghiên cứu chuyên sâu về MEMS sinh học, PGS.TS Bùi Thanh Tùng và nhóm nghiên cứu cũng đang phát triển các định hướng ứng dụng các thành tựu lĩnh vực điện tử viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin..., trong nghiên cứu chế tạo các sản phẩm định ứng dụng như các hệ thống robot cho ứng dụng hướng dẫn viên, hệ thống robot tay gấp phân loại sản phẩm cho các dây chuyền sản xuất tự động trong công nghiệp, các hệ thống tự động hóa trong nông nghiệp công nghệ cao, các thiết bị phục vụ xét nghiệm chẩn đoán bệnh trong bệnh viện.

# KINH NGHIỆM CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU TRẺ CÓ SỰ THAM GIA CỦA SINH VIÊN TRONG CÔNG BỐ QUỐC TẾ UY TÍN

👉 TS. PHẠM TIẾN ĐỨC

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN CÓ VAI TRÒ QUAN TRỌNG ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO. GIỜ ĐÂY, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐÃ VÀ ĐANG Ở “TẦM CAO MỚI” KHI NHIỀU CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐƯỢC ĐĂNG TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC TRONG NƯỚC VÀ ĐẶC BIỆT LÀ CÁC TẠP CHÍ QUỐC TẾ UY TÍN. ĐỂ NÂNG CAO NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU CHO SINH VIÊN, NGƯỜI THẦY PHẢI TRUYỀN ĐƯỢC CẢM HỨNG, THẮP LÊN NHỮNG ĐAM MÊ KHOA HỌC CÒN TIỀM TÀNG TRONG SINH VIÊN, TỪ ĐÓ CHẤP CẢNH CHO SINH VIÊN VƯƠN TỚI NHỮNG CHÂN TRỜI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ MỚI CAO HƠN.



**ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN GẮN VỚI CÔNG BỐ QUỐC TẾ UY TÍN**

Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa là một sân chơi bổ ích cho sinh viên trong các trường đại học. Nghiên cứu khoa học sinh viên được coi là một quá trình làm quen với nghiên cứu. Nhưng hiện nay, cùng với xu thế hội nhập và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ 4.0, nghiên cứu khoa học sinh viên đã và đang ở “tầm cao mới” khi nhiều công trình nghiên cứu được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước và đặc biệt là các tạp chí quốc tế uy tín.

Sinh viên làm nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu khoa học, và sau đó phát triển nghiên cứu khoa học thành các công trình khoa học công bố trên các quốc tế uy tín là một thành công nổi bật của công cuộc đào tạo cần hướng tới. Ở đó, sinh viên được “nhúng” mình trải nghiệm nghiên cứu khoa học, được làm quen tiếp cận, phát triển nghiên cứu khoa học thành sản phẩm bài báo quốc tế uy tín sẽ dẫn tiếp cận mức độ tri thức cao nhất. Đẩy mạnh công bố quốc tế uy tín từ kết quả nghiên cứu khoa học sinh viên là một trong những định hướng phát triển phù hợp với điều kiện của đào tạo đại học ở Việt Nam.

Với nhóm nghiên cứu trẻ của tôi được xây dựng và phát triển trên cơ sở đào tạo các sinh viên nghiên cứu khoa học. Trong 4 năm liên tiếp, từ 2017 đến 2020, sinh viên nghiên cứu khoa học trong nhóm liên tiếp đạt giải Nhất nghiên cứu khoa học sinh viên cấp trường và đã 4 năm có giải sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ: 02 Giải Nhì (2018, 2020) và 02 Giải Ba (2017, 2019). Các em sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học đều là đồng tác giả, thậm chí là tác giả của các công trình công bố quốc tế uy tín. Điều đáng tự hào đó là sinh viên đã biết phát triển nghiên cứu khoa học thành động lực để tự viết được bài báo quốc tế uy tín dưới sự định hướng và góp ý của thầy hướng dẫn. Có thể viện dẫn các tấm gương sinh viên nghiên cứu điển hình như: Nguyễn Ngọc Trung (K61 Tiên tiến Hóa học) là tác giả chính công bố trên tạp chí quốc tế Journal of Molecular Liquids (ISI-Q1, IF 6.165). Chính thành công từ nghiên cứu khoa học sinh viên với công bố quốc tế uy tín đã chấp cánh giấc mơ du học của Trung với học bổng làm tiến sĩ của tập đoàn Vingroup tại Đại học Monash; Sinh viên Trương Thị Thùy Trang (K62 Tiên tiến Hóa cũng là tác giả chính của bài báo đăng trên tạp chí quốc tế Progress in Organic Coatings (ISI-Q1, IF 5.161)...

Trong khoảng gần 3 năm (Từ 1/2019 đến tháng 7/2021), nhóm nghiên cứu của tôi đã công bố 26 bài báo trên các tạp chí quốc tế ISI, nhiều em sinh viên bảo vệ khoá luận tốt nghiệp có bài báo quốc tế ISI, thậm chí đăng trên tạp chí thuộc nhóm Q1.

### TRUYỀN CẢM HỨNG VÀ CHẤP CÁNH ƯỚC MƠ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO SINH VIÊN

Hầu hết sinh viên của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên nói riêng và ĐHQGHN nói chung có đủ điều kiện nghiên cứu đều có khả năng cũng như khát khao chinh phục tri thức bằng nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, sinh viên cần có thầy cô hướng dẫn là người truyền cảm ứng để tiềm năng đó được thể hiện và tỏa sáng đúng nơi, đúng chỗ. Để có được thành công, sinh viên rất cần có một "gia đình khoa học", ở đó, các thành viên trong gia đình có thể chia sẻ khó khăn, những thất bại của các thí nghiệm, cũng như chia vui những thành công là những bài

---

ĐHQGHN đã có những chính sách cụ thể để thu hút cán bộ trẻ có năng lực về công tác, đã có những cơ chế mở, linh hoạt để cán bộ trẻ có thể xin đề tài nghiên cứu, làm đề tài nghiên cứu cũng như hỗ trợ công bố quốc tế uy tín và hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, các cán bộ trẻ như tôi vẫn kỳ vọng hơn nữa vào ĐHQGHN sẽ có những đột phá hơn nữa về chính sách, cơ chế đối với những cán bộ trẻ và sinh viên nghiên cứu khoa học có tài năng thực sự.

---

báo quốc tế uy tín mà các thành viên trong nhóm là tác giả hay đồng tác giả. Dù điều kiện nghiên cứu khoa học thực sự còn khó khăn, thiếu thốn nhưng nếu kiến tạo được một "gia đình khoa học", thành công vẫn luôn đến với những sinh viên có đam mê khoa học, biến giấc mơ khoa học thành hiện thực với các công trình khoa học quốc tế uy tín.

Sinh viên trong nhóm nghiên cứu của tôi được nhận làm nghiên cứu khoa học ngay từ năm thứ 2 đối với các chương trình đào tạo đặc biệt (Tài năng, tiên tiến, chất lượng cao) hoặc đầu năm thứ 3 đối với các chương trình đào tạo chuẩn. Sinh viên làm nghiên cứu khoa học được chủ động lựa chọn các hướng nghiên cứu phù hợp với định hướng công việc hoặc định hướng du học với các học bổng uy tín.





## PHÁT TRIỂN MỘT SỐ BÀI THUỐC DÂN GIAN CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH GAN, MẬT CỦA CÁC DÂN TỘC VÙNG TÂY BẮC

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ, BỘ KH&CN  
VỪA CẤP HAI BẰNG ĐỘC QUYỀN  
SÁNG CHẾ MỚI CHO HAI NGHIÊN  
CỨU CỦA TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC  
TỰ NHIÊN, ĐHQGHN. ĐÂY LÀ SẢN  
 PHẨM ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC  
KHCN-TB/13-18 "NGHIÊN CỨU  
ĐÁNH GIÁ VÀ PHÁT TRIỂN MỘT SỐ  
BÀI THUỐC DÂN GIAN CÓ TÁC DỤNG  
ĐIỀU TRỊ BỆNH GAN, MẬT CỦA CÁC  
DÂN TỘC VÙNG TÂY BẮC" (ĐỀ TÀI  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT  
TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG TÂY BẮC).

THUY DƯƠNG

Hai sáng chế độc quyền vừa được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ KH&CN cấp bằng có tên: "Hỗn hợp chứa cao chiết của các cây trướng quốc và dứa dại, thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe chứa hỗn hợp này có tác dụng bảo vệ gan và lợi mật" và "Phương pháp chiết tách hợp chất Capparilosit A từ cây trướng quốc". Tác giả của hai bằng độc quyền sáng chế là GS.TS Phạm Hùng Việt và nhóm nghiên cứu - gồm các cán bộ của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Y Dược - ĐHQGHN, Trường ĐH Dược Hà Nội, Viện Hóa học Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

### NGHIÊN CỨU CÁC BÀI THUỐC DÂN GIAN DỰA TRÊN CƠ SỞ KHOA HỌC PHỐI KẾT HỢP

Với điều kiện tự nhiên và sự đa dạng về dân tộc, có thể nói Tây Bắc là khu vực giàu tiềm năng về kho tàng thuốc dân gian để sàng lọc, nghiên cứu, từ đó phát triển thành các loại thuốc chữa bệnh nói chung và chữa bệnh về gan mật nói riêng.

Đề tài "Nghiên cứu đánh giá và phát triển một số bài thuốc dân gian có tác dụng điều trị bệnh gan, mật của các dân tộc vùng Tây Bắc" Mã số KHCN-TB/13-18 được thực hiện với các mục tiêu: điều tra được các bài thuốc dân gian chữa bệnh gan, mật ở khu vực Tây Bắc (tối thiểu 50 - 60 bài thuốc) và lựa chọn được một số bài thuốc điển hình cho nghiên cứu tiếp theo; Đánh giá được tác dụng sinh học cụ thể về bảo vệ gan và lợi mật của một số bài thuốc điển hình; Xác định được thành phần hóa học của bài thuốc và vị thuốc chính, xác định cấu trúc của một số chất có hoạt tính trong các bài thuốc đã lựa chọn (02 bài); Xây dựng được quy trình bào chế một số dạng sản phẩm (02 cao khô và 02 viên nang) có tác dụng bảo vệ gan và lợi mật từ các bài thuốc đã lựa chọn; Đánh giá được tính an toàn, tác dụng bảo vệ gan và lợi mật của viên nang đã bào chế.

GS. Phạm Hùng Việt, Chủ nhiệm đề tài chia sẻ: Thông qua các kì Hội thảo



quốc tế Analytica về khoa học phân tích tổ chức tại Việt Nam tôi đã được biết giáo sư Oliver Schmitz (Phòng thí nghiệm Hóa học phân tích ứng dụng, trường đại học Duisburg-Essen, CHLB Đức) là một nhà khoa học đã có gần 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu về cách hiện đại hóa các bài thuốc Trung y ở Bắc Kinh, Trung Quốc, do vậy đã mời ông làm tư vấn cho đề tài. Việc tách chiết, nhận dạng các hợp chất thiên nhiên không bao giờ đơn giản. Trong nghề nghiên cứu về hóa thực vật, ai cũng hiểu, thông thường trong một cây dược liệu có hàng trăm, hàng nghìn chất khác nhau, để nhận diện được chất mình cần thì phải có những công cụ chiết tách và phân tích hiện đại. Do giáo sư Schmitz phát triển được nhiều công cụ mới nên với sự tư vấn của ông, nhóm nghiên cứu cũng có được phương pháp mới để triển khai đề tài, góp phần tích cực vào công bố quốc tế, tăng tính thuyết phục của công trình. Khi kết thúc đề tài, ngoài các sản phẩm dạng một là viên nang, cao khô sản xuất ở quy mô bán công nghiệp, sản phẩm dạng hai là gần 150 bài thuốc sưa tẩm còn có các sản phẩm khác là 4 bài báo quốc tế, 7 bài trong nước, 4 bằng sở hữu trí tuệ mà người cung cấp bài thuốc thuộc hội Đông Y tỉnh Bắc Kạn cũng có tên trong danh sách đồng tác giả.

Nhìn lại cả quá trình sàng lọc bài thuốc đến tách chiết, xác định các hoạt chất quan trọng trong các cây bàn tay ma, giảo cổ lam (kế thừa thành quả nghiên cứu của GS. Phạm Thanh Kỳ - Trường ĐH Dược Hà Nội), trưng cước, nụ đinh, lá gan đến quy trình sản xuất cao, nghiên cứu về tác dụng dược lý, độ an toàn và độ ổn định của viên nang, GS. Phạm Thanh Kỳ, chủ tịch Hội đồng nghiệm thu đề tài cấp cơ sở, nhận xét "Bình thường nghiên cứu cây thuốc, tách chiết để xem các chất trong đó, nếu thấy chất mới thì hay và có ý nghĩa về mặt khoa học, còn nếu không mới nhưng là hoạt chất nổi tiếng thì kết quả đó cũng có thể giúp làm sáng tỏ vấn đề do có chất đấy nên bài thuốc dân gian đạt được hiệu quả chữa bệnh. Nhờ kết quả này mà các vị trong bài vẫn được giữ nguyên nhưng phần đưa vào cơ thể không

còn 'thô' như ban đầu nữa mà có thể tiện lợi hơn cho người dùng sau này". Làm một đề tài phức tạp nhưng GS. Phạm Hùng Việt và cộng sự cảm thấy vui vì chính mình "chiêm nghiệm" được kinh nghiệm rút đúc của dân gian bao đời nay: "Bài thuốc dân gian gồm các vị 'quân, thần, tá, sứ' nên có khi mình tách ra được một chất nguyên thủy không có hoạt tính hoặc có thì rất yếu nhưng khi tổ hợp lại với vị khác thì lại có hoạt tính... Lần đầu tiên, chúng tôi thấy được một trong những cái hay của tác dụng hiệp đồng của các vị thuốc trong cùng một bài thuốc của ngành Đông dược". Hiểu biết mới và những kết quả bước đầu thúc đẩy những người thực hiện đề tài bước đi những bước xa hơn ở một vài pha nghiên cứu tiếp theo. "Chúng tôi mong muốn thử nghiệm sử dụng thiết bị sắc kí lỏng hai chiều ghép nối với khối phổ phân giải cao như LCxLC/QTOF-MS hoặc LCxLC/Ion-Mobility-MS mà PTN của GS. Oliver Schmitz đã phát triển để nghiên cứu mối liên hệ giữa các cấu trúc giữa các chất với hoạt tính về mặt sinh học, tác dụng hiệp đồng của các chất cùng trong hỗn hợp, qua đó góp phần đem lại sản phẩm có giá trị cao hơn. Như thế phải làm rất nhiều việc, nhất là đối với bài thuốc nhiều vị cần tối ưu hóa về thành phần, liều lượng cũng như trong quy trình sản xuất để loại bỏ bớt tạp chất để có được sản phẩm hiệu quả vượt trội hơn cũng như dễ dàng hơn cho người sử dụng", giáo sư Phạm Hùng Việt nói.

#### TÌM RA GIÁ TRỊ ƯU VIỆT TỪ NHỮNG CÂY THUỐC DÂN GIAN

Nghiên cứu khoa học là một quá trình dài đầy thú vị và kết quả của nó thường không chỉ đáp ứng những nhu cầu mang tính thời sự. Vì vậy, dù đề tài đã kết

#### *Heliciopsis terminalis* (Kurz) Sleumer



#### *Stixis suaveolens* (Roxb.) Pierre





thức gần hai năm và được hội đồng khoa học nghiệm thu đánh giá tốt, GS. Phạm Hùng Việt vẫn còn cảm thấy sức gợi mở của nó: “Chúng tôi nghĩ đến pha tiếp theo của đề tài để mình có thể nghiên cứu sâu hơn về các cây thuốc dân gian trong những bài thuốc đã được chất lọc. Trong cuộc đời làm khoa học, tôi đã thực hiện nhiều bài toán trong những lĩnh vực khác nhau nhưng đây là lần đầu tiên, chúng tôi nghiên cứu về các bài thuốc”. Ông và cộng sự đến với những bài thuốc lợi gan lợi mật một cách tình cờ. “Chính GS. Phùng Xuân Nhạ, nguyên Giám đốc ĐHQGHN, khi là Chủ nhiệm chương trình Tây Bắc đã gợi ý với chúng tôi về một đề xuất rất hay của tỉnh Lạng Sơn là phát triển các bài thuốc lợi gan lợi mật sẵn có ở địa phương nhưng chưa có nhà khoa học nào nhận cả. Nguyên nhân là việc nghiên cứu về bài thuốc thì rất phức tạp so với nghiên cứu về một loài cây nhất định”, ông giải thích. Với tâm thế của người sẵn sàng đón nhận thử thách mới “miễn là nó không quá xa với phạm vi chuyên môn của mình”, Giáo sư chuyên ngành Hóa phân tích Phạm Hùng Việt đồng ý ngay tấp lự vì trong đầu ông đã hình dung ra “công việc mới rất phụ thuộc vào công cụ phân tích, những việc liên quan đến phổ, cấu trúc, thành phần mà tôi tương đối có kinh nghiệm”. Do nhận biết được độ phức tạp của đề tài, ông cho rằng một mình nhóm nghiên cứu mà ông phụ trách không thể giải quyết được vấn đề: “Tôi nghĩ ngay nếu làm thì phải có sự hợp tác của các nhà nghiên

cứ liên quan đến phân loại thực vật, hóa học hợp chất thiên nhiên, tác dụng dược lý, thử nghiệm độ an toàn trên động vật...”. Đó là điểm khởi đầu của việc hình thành một nhóm liên ngành, gồm các nhà nghiên cứu thuộc Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Y Dược thuộc ĐHQGHN, Viện Hóa học (Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam) và Trường ĐH Dược Hà Nội.

Giữa những điểm mạnh cốt lõi của nhóm nghiên cứu là mọi thành viên đều có kinh nghiệm, có kiến thức và thiết tha làm cái gì đó mới mẻ, giáo sư Phạm Hùng Việt cho rằng điểm tựa thành công cho đề tài chính là khâu phân loại thực vật, “chúng tôi có thể tách chiết được thành phần các chất quan trọng, nghiên cứu tính chất dược lý hay làm bất cứ thứ gì khác nữa là nhờ vào độ chính xác của phân loại thực vật”. Đó là công việc tuy không đến nỗi “ngậm ngùi tìm trầm” nhưng cũng khiến nhóm nghiên cứu của PGS. Trần Văn Ôn (Trường ĐH Dược Hà Nội) phải đi một vòng cánh cung Tây Bắc “điều tra tám tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Hà Giang, Yên Bái, Sơn La, Hòa Bình và đặt các câu hỏi với 69 người thuộc 10 dân tộc, nhiều nhất là người thuộc các dân tộc Tày, Thái, Dao, Mông...”. Với kinh nghiệm

tích lũy nhiều năm về thực vật dân tộc học, PGS. Trần Văn Ôn và cộng sự đã áp dụng phương pháp điều tra dựa trên dịch tễ, tìm ra được 147 bài thuốc với 200 loại cây khác nhau đã được sử dụng cho điều trị các chứng bệnh gan mật ở khu vực Tây Bắc. Cái khó của công đoạn này là mỗi cây thuốc có nhiều tên gọi khác nhau theo từng dân tộc và từng vùng nên nhóm nghiên cứu của anh phải lấy mẫu về xác định tên khoa học rồi tìm những tài liệu thứ cấp để tìm hiểu xem những cây thảo dược đó đã được nghiên cứu ở Việt Nam chưa... Việc thực hiện những bước tìm hiểu tỉ mỉ như thế kết hợp với sàng lọc trên cơ sở ba nhóm thông tin về số ca đã chữa, tỉ lệ khỏi ước lượng và khả năng trồng trọt, anh đã chọn được năm bài thuốc. “Điều thú vị là năm bài có 12 vị thuốc và trong 12 vị thuốc này, số vị thuốc hiện giờ đã được nghiên cứu thì chưa nhiều, mới có giáo cổ lam và cà gai leo. Ngoài một số nghiên cứu đã được thực hiện và đã có một vài sản phẩm thương mại còn nhiều vị khác thì hầu như chưa được nghiên cứu. Đây là một cơ sở rất tốt cho vấn đề nghiên cứu các cây dược liệu”, PGS. Dương Hồng Anh (Trường ĐH Khoa học Tự nhiên), thư ký của đề tài, đã báo cáo như vậy trong



buổi nghiệm thu cấp cơ sở vào cuối năm 2019. Tuy nhiên, để sàng lọc được những bài thuốc hiệu quả nhất, nhóm nghiên cứu đã thực hiện thêm một bước thực nghiệm, đánh giá khả năng bảo vệ gan trên chuột bị gây ngộ độc bằng paracetamol theo hai liều khác nhau, với liều tương đương như liều sử dụng trên người. “Có thể thấy nếu dựa vào chỉ số hoạt độ của hai enzyme AST và ALT trong huyết thanh của chuột cũng như các quan sát vi phẫu thì chọn được bài thuốc do Lương y Nguyễn Quyết Thắng (Hội Y học cổ truyền Bắc Kạn) cung cấp gồm ba vị là bàn tay ma, giảo cổ lam, cà gai leo và bài thuốc thứ hai từ Hà Giang gồm hai vị là trứng cước và dứa dại”, kết luận mà giáo sư Nguyễn Thanh Hải, PGS. Bùi Thanh Tùng và các cộng sự tại Trường ĐHY Dược, ĐHQGHN đã rút ra. GS. Phạm Hùng Việt nhắc lại một kỉ niệm thú vị trong đề tài: lần đầu khi thử nghiệm trên chuột để lựa chọn hai bài thuốc tốt nhất, nhóm nghiên cứu đã tìm ra bài thuốc có tác dụng bảo vệ gan còn hơn cả Sylimarin nhưng vẫn phải làm lại thực nghiệm vì có hiện tượng chuột chết.

Sau đó, nhờ gợi ý của giáo sư Schmitz về phương pháp tách chiết mà ông đã vỡ lẽ ra một vấn đề quan trọng: thông thường, trong tách chiết các hợp chất thiên nhiên,



bao giờ các nhà nghiên cứu cũng quen dùng các dung môi hữu cơ như các loại rượu bậc thấp (metanol, etanol) tách chiết rồi cho bay hơi để thu được hợp chất mong muốn chứ không dùng nước vì quá trình tách chiết lâu hơn, tốn kém hơn. “Dùng dung môi hữu cơ có lợi là chiết ra được chất mà nước không chiết được nhưng trong quá trình chiết như vậy có thể chiết ra cả những độc chất không mong muốn, đến khi thử trên chuột thì chuột chết”, ông giải thích. “Trong khi đó từ muôn đời nay, dùng các thang thuốc dân gian, người dân thường chỉ có một cách là đun thuốc cả ngày với nước”. Lời gợi ý chiết xuất dược chất bằng nước khiến ông như bừng tỉnh: “Một lý thuyết rất giản đơn như thế, dân gian đúc rút bao đời mà ông nghiên cứu nào cũng như ‘ngớ ngẩn’, đến mình cũng không nghĩ ra. Ai cũng chỉ nghĩ theo hướng thuận theo chuyên môn của mình mà không ngờ rằng làm như vậy có thể tách thêm cả độc tố”.

### SỚM ĐƯỢC CHUYỂN GIAO, THƯƠNG MẠI HÓA RỘNG RÃI

Như vậy, sau những điều tra thực hiện, đề tài đã ghi lại danh mục các bài thuốc dân gian đang được sử dụng tại vùng Tây Bắc, việc này trước hết có ý nghĩa để bảo tồn tri thức bản địa về thuốc dân gian. Các nghiên cứu tiếp theo về hóa học đối với 2 bài thuốc tốt nhất lựa chọn từ

danh mục trên đã xác định được thành phần, cấu trúc các chất có trong những vị thuốc chính và bài thuốc; kết hợp với các kết quả hoạt tính bảo vệ gan của các chất này chính là cơ sở khoa học làm sáng tỏ kho tri thức bản địa. Đến nay, đề tài đã xây dựng quy trình và bào chế được các chế phẩm cao và viên nang tương ứng của hai bài thuốc ở quy mô bán công nghiệp. Các chế phẩm này có phạm vi an toàn khá rộng, không thể hiện độc tính cấp và độc tính bán trường diễn, có hiệu quả bảo vệ gan và lợi mật qua thử nghiệm *in vivo*, trong đó có chế phẩm thể hiện hiệu quả bảo vệ gan tốt hơn Sylimarin. Để tiến tới sản phẩm thương mại hóa, cần tiếp tục thực hiện việc tối ưu hóa bài thuốc gốc từ kiến thức bản địa nhằm tìm ra tỷ lệ thành phần cho hiệu quả bảo vệ gan và lợi mật tốt nhất cũng như định hướng cho việc phát triển vùng dược liệu, chuyển giao quy trình cho đơn vị sản xuất để đảm bảo chuỗi cung ứng cho sản xuất và góp phần nâng cao sinh kế của người dân vùng Tây Bắc...

# Học - Chơi - Làm việc: Hãy hết mình, hết sức!



“HỌC HẾT MÌNH, CHƠI HẾT SỨC” ĐỂ THỜI SINH VIÊN CÓ NHIỀU TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ, ĐÁNG NHỚ, BÊN CẠNH VIỆC HỌC HÀNH VÀ THI CỬ. NGUYỄN VĂN DŨNG ĐÃ THỰC HIỆN KHẨU HIỆU NÀY SUỐT THỜI SINH VIÊN. KẾT QUẢ LÀ, ANH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC RẤT NHIỀU THÀNH TÍCH: HỌC BỔNG DÀNH CHO SINH VIÊN XUẤT SẮC TẤT CẢ CÁC KỲ, HỌC BỔNG MITSUBISHI 2007 DÀNH CHO SINH VIÊN CÓ ĐIỂM GPA CAO NHẤT KHOA, HỌC BỔNG FELLOWSHIP THAM GIA KHÓA ĐÀO TẠO NGẮN HẠN TẠI HOA KỲ. ANH DŨNG HIỆN ĐANG LÀM VIỆC TẠI BỘ NGOẠI GIAO VỚI CHỨC DANH BÍ THƯ THỨ HAI ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN.

 NGUYỄN PHONG

## QUỐC TẾ HỌC - NGÀNH HỌC CỦA THỜI ĐẠI

Chia sẻ về niềm đam mê với ngành Quốc tế học, Dũng cho biết, gia đình lớn của anh có tới 3 anh, chị từng học Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Khi còn là học sinh, anh thường được nghe các anh chị của mình kể về môi trường học tập tuyệt vời, về những thầy cô giáo luôn hết lòng về sinh viên tại đây. Anh khỏe, một lần, được dẫn đến trường tham gia chương trình giao lưu, văn nghệ, anh cảm thấy thực sự bị “choáng ngợp” bởi sự năng động và giỏi giang của các anh chị sinh viên Khoa Quốc tế học. Rồi khi anh đến nhà những người anh chị họ của mình, thấy họ làm bài tập tiếng Anh, xử lý thông tin về Mỹ, chiến tranh Iraq, nghe họ nói tiếng Anh với người nước ngoài..., anh mơ ước một ngày nào đó sẽ trở thành sinh viên của Khoa Quốc tế học. “Điều khiến tôi thích thú nhất ở Quốc tế học là ngành học này đại diện cho một cái gì đó rất mới mẻ, năng động, tiệm cận với hơi thở thời đại. Và quan trọng nhất là Khoa Quốc tế học tập trung rất nhiều vào ngoại ngữ, cụ thể là tiếng Anh, một môn học tôi thực sự đam mê”, Dũng cho biết.

Thời sinh viên, anh tập trung học nghiêm túc, đặc biệt là tiếng Anh và các môn học liên quan tới châu Mỹ (Chính trị Hoa Kỳ, Văn hóa Hoa Kỳ, Các nước Mỹ Latinh, Luật pháp

Hoa Kỳ, Quan hệ Mỹ - Việt Nam) và nỗ lực hết sức để giành học bổng ở tất cả các kỳ, học bổng Mitsubishi 2007 cho sinh viên có điểm GPA cao nhất Khoa. Kết thúc năm thứ 4, anh được nhận học bổng Fellowship tham gia khóa học về châu Mỹ tại Đại học Illinois (Hoa Kỳ), sau đó tham gia hội thảo tại Washington DC, nơi hội tụ hàng trăm sinh viên từ các quốc gia đang phát triển. “Chuyến đi này đã giúp một sinh viên chưa có dịp cọ xát nhiều trên các diễn đàn, khuôn khổ giao lưu quốc tế như tôi được “mở mắt”, và thấy thế giới ngoài kia thật phong phú mà nếu có kiến thức nền tảng về Quốc tế học thì sẽ giúp chúng ta hội nhập một cách dễ dàng. Những chuyến đi này cũng tiếp năng lượng và giúp tôi định hướng về những điều bản thân có thể theo đuổi trong thời gian tới”, Dũng chia sẻ.

Sau khi ra trường, xác định rõ mình yêu thích ngoại ngữ và mong muốn trở thành nhà ngoại giao tương lai nên Dũng tập trung vào kỳ thi tuyển của Bộ Ngoại giao, và anh đã đỗ với vị trí thủ khoa.

## ĐI MỘT NGÀY ĐÀNG...

Nói về công việc của mình ở Bộ Ngoại giao, Dũng cho biết, khi mới vào làm việc, anh công tác tại Trung tâm Biên phiên dịch quốc gia với tư cách là phiên dịch Bộ Ngoại giao, phục vụ lãnh đạo cấp cao tại các sự kiện đối ngoại của đất nước. Từ năm 2015 đến năm 2017, anh theo học chương trình Thạc sỹ về Hành chính công và Phát triển quốc tế tại Trường O'neil, Đại học Indiana, Hoa Kỳ. Và từ năm 2020 cho đến nay, anh là Bí thư thứ Hai tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, tập trung nghiên cứu kinh tế, chính trị, và một lĩnh vực rất "mới": Bảo hộ công dân trong bối cảnh Covid-19.

Nhớ về những ngày đầu đi làm, Dũng cho biết, đến bây giờ anh vẫn không thể tưởng tượng được rằng, những gì các thầy cô dạy dỗ lại gần gũi với công việc anh đang làm như vậy. Bởi những tin tức thời sự, các tổ chức quốc tế, những dòng chảy của thời đại... mà anh đang xử lý dường như quá thân thuộc. Đi làm chỉ như một bước tiếp nối đậm chất thực tiễn của những gì anh được học tại trường đại học.

"Đi một ngày đàng, học một sàng khôn. Công việc hiện tại mang đến cho tôi vô vàn trải nghiệm thú vị, mới mẻ. Tại Trung tâm biên phiên dịch quốc gia, tôi làm phiên dịch, tháp tùng lãnh đạo cấp cao, tổ chức các khóa đào tạo phiên dịch. Và hiện giờ, khi làm việc tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, tôi nghiên cứu kinh tế, chính trị, báo chí, đặc biệt nhất là Bảo hộ công dân trong thời Covid-19. Cùng với đồng nghiệp và các cơ quan chức năng, chúng tôi đã tổ chức gần 100 chuyến bay giải cứu đưa người Việt có hoàn cảnh khó khăn mắc kẹt tại Nhật Bản được về nước trong giai đoạn 2020-2021. Tôi cũng được Đại sứ, lãnh đạo Đại sứ quán tin tưởng, được nhận Bằng khen của Thủ tướng "Về thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác phòng, chống dịch Covid-19". Đây là niềm vinh dự lớn mà chắc sau này tôi vẫn sẽ luôn nhớ đến trong khoảng thời gian làm việc tại Nhật Bản", Dũng thông tin.

Dũng cũng chia sẻ, công việc mang lại cho anh cơ hội được tiếp xúc, làm việc với lãnh đạo cấp cao của Việt Nam, nghe các chính khách nói chuyện, phát biểu, tiếp khách đối ngoại, từ đó bản thân cũng học hỏi được nhiều điều. Ngoài ra, anh có cơ hội đi du học nước ngoài, theo đuổi đam mê nghiên cứu sau đại học, và đặc biệt nhất là được làm việc trong một môi trường hiện đại, năng động, đòi hỏi trình độ chuyên môn cao, bên cạnh những người đồng nghiệp văn



minh, giỏi giang. Nhưng cái được lớn nhất của anh là cơ hội tiếp cận và tìm hiểu những nền văn minh, văn hóa khác - một trong những đam mê của anh.

Nói về trải nghiệm sự khác biệt văn hóa, anh Dũng chia sẻ một câu chuyện vui: Năm đầu tiên sang làm việc tại Nhật Bản, anh được một cô gái Nhật tặng một thanh Sô-cô-la vào dịp lễ Tình nhân. Anh nhìn món quà, tần ngần, bối rối. Hôm sau, anh mới tự tìm hiểu và biết rằng, đây là văn hóa của Nhật Bản. "Lễ tình nhân ở Việt Nam là dịp nam giới thể hiện tình cảm của mình bằng cách tặng quà cho nữ giới hoặc công bằng hơn một chút là dịp các cặp đôi sẽ trao đổi quà cho nhau. Tuy nhiên, ngày lễ tình nhân ở Nhật lại ngược lại. Ngày 14/2 ở Nhật là dịp để các cô gái bày tỏ tình cảm với chàng trai mà mình thích bằng cách tặng Sô-cô-la cho họ. Không những vậy, đối tượng họ tặng không chỉ là người yêu mà còn có thể là sếp, đồng nghiệp nam trong công ty hoặc bạn bè.

"Đặc biệt, chúng ta thường nghĩ tặng Sô-cô-la là văn hóa của châu Âu hay Hoa Kỳ, nhưng nhiều người Nhật nói với tôi rằng, việc này bắt nguồn từ việc quảng bá và lan truyền của một công ty bánh kẹo ở thành phố Kobe vào những năm 30 của thế kỷ trước" - Dũng kể.

Nhấn nhủ các bạn trẻ đang trong thời điểm chọn ngành, chọn nghề - điểm khởi đầu của một sự nghiệp riêng trong tương lai, anh Dũng cho rằng, thay vì tập trung đến các yếu tố kỹ thuật như: nâng cao trình độ tiếng Anh, cách đàm phán, tư duy logic, quản lý tài chính (những điều hoàn toàn có thể nâng cao thông qua sách vở, youtube), các bạn sinh viên hãy luôn nhìn vào bên trong mình, xem bản thân mình thích làm gì, niềm đam mê của các bạn là gì, định hướng tương lai của các bạn ra sao, đích đến cuối cùng của các bạn là gì, liệu đó là tiền bạc, là môi trường làm việc tốt, là đồng nghiệp tốt, hay những trải nghiệm thú vị... Từ đó, các bạn có thể đi chậm lại một chút, nhưng dần dà, cũng có thể đến đích được. "Vi suy cho cùng thì mỗi cá nhân, mỗi con người, theo tôi ai cũng giỏi, ai cũng có năng lực. Điều quan trọng là biết mình muốn làm gì, muốn đi đến đâu, và chúng ta nỗ lực, phấn đấu, trả giá như thế nào để có được thứ ta muốn", Dũng nhìn nhận.



# Gặp gỡ ULISer đạt Top 10 Cuộc thi Nhịp cầu Hán ngữ Thế giới

ĐỐI VỚI HÀ NGÂN, THAM GIA CÁC CUỘC THI CŨNG CHÍNH LÀ “DEADLINE” TỰ BẢN THÂN ĐẶT RA ĐỂ CÓ CƠ HỘI THỬ THÁCH VÀ TRẢI NGHIỆM TỐI ĐA.

 ULIS MEDIA

**- Thành tích gần nhất của bạn là đạt giải Nhất cuộc thi Nhịp cầu Hán ngữ năm 2021 dành cho sinh viên khu vực miền Bắc và miền Trung. Đại diện Việt Nam dự thi quốc tế và vào top 2 châu Á, top 10 thế giới, bạn đã phải chuẩn bị những gì cho cuộc thi?**

Đến với cuộc thi Nhịp cầu Hán ngữ ở vòng loại Việt Nam thì mình đã phải chuẩn bị gần như là đầy đủ các kĩ năng, từ hùng biện cho đến diễn thuyết, thậm chí là tài năng cá nhân cũng là một trong những tiêu chí vô cùng quan trọng.

Còn đến với vòng thi Quốc tế thì kiến thức hiểu biết về lịch sử, văn hóa, địa lý, thậm chí cả những kiến thức thời sự về thể thao, môi trường, động vật, thậm chí là cả những kiến thức thiên văn học, hàng không vũ trụ cũng đều được đề cập đến.

Nhìn chung là cũng phải tích lũy rất nhiều nhưng đó thực sự là trải nghiệm bổ ích đối với bản thân mình.

**- Bạn có kỷ niệm nào đặc biệt tại cuộc thi không?**

Kỉ niệm thì mình nhớ đến 3 khoảnh khắc:

Một là khi được thông báo chỉ còn đúng 4 ngày để chuẩn bị cho vòng thi đầu tiên ở vòng loại thế giới sau khi biết sẽ đại diện cho Việt Nam đi thi. Lúc nhận được tin, mình đơ ra luôn, các giáo viên Trung Quốc có nhắn tin hỏi nhưng lúc đó mình thần thờ không nghĩ ra được

gì. Sau khi trao đổi với ban tổ chức bên Trung Quốc, mình lập tức gọi cho cô Giang và cô Ly với ý định rút lui khỏi cuộc thi. Nhưng 2 cô đã động viên mình rất nhiều. Cô Giang động viên mình là "công chúa của cô cố lên", cô Ly còn đùa "nói hết nước hết cái rồi đấy" làm mình "không đành lòng" không tham gia.

Hai là khoảnh khắc khi nhận được mail được vào top 30. Phải đến 1 tuần sau khi vòng loại đầu tiên diễn ra chúng mình mới có kết quả. Suốt 1 tuần trời cả cô cả trò thấp thòm, ăn ngủ không yên, lúc nào cũng mong chờ điện thoại. Mình còn nhớ lúc mình nhận được mail là lúc mình đang rửa mặt. Ngay sau khi nhận email đến báo là lọt vào top 30 thì mình gọi ngay cho các cô. Lúc đó các cô xúc động quá nên mình cũng xúc động theo.

Khoảnh khắc cuối cùng là sau màn PK của mình và 1 đại diện khác để tranh suất vé vào top 10. Vì ở vòng thi câu hỏi trước, mình và bạn ý đã bằng điểm nhau. Thấy mình khóc các cô cũng ôm nhau rơm rớm theo.. Khoảnh khắc đó đối với mình thực sự ý nghĩa nhất là khi lúc đó cô MC còn nhấn mạnh là: "Chúc mừng Hà Ngân chúc mừng Việt Nam, chúng tôi tự hào về bạn. Hơn 10 năm chờ đợi quả là xứng đáng".

Thông qua bài phỏng vấn này, một lần nữa mình muốn cảm ơn cô Giang, cô Ly, cô Hằng, cô Hà. Bao nhiêu lời cảm ơn cũng là không đủ cho công sức và bao tâm huyết của các cô. Dù bạn thế nào, dù là mấy giờ chỉ cần mình nhấn các cô vẫn trả lời mình ngay lập tức.

Mình vẫn sẽ nhắc lại câu nói ngày hôm đó mình đã trả lời MC, mình tin là nếu như không có các cô, thì chắc chắn sẽ không bao giờ, không bao giờ có được Hà Ngân của ngày hôm nay.

### **- Bạn có thể chia sẻ lý do bạn tham gia khá nhiều cuộc thi như vậy không?**

Bản thân mình ngay từ ngày cấp 3 đã luôn có mong muốn được thử thách và trải nghiệm bản thân, vì thế khi lên đại học mình vẫn luôn có tư duy này. Tuy nhiên, vì vài lý do cá nhân nên phải lên đến năm hai mình mới có thể tham gia được một số cuộc thi.

Tham gia các cuộc thi ở nhiều lĩnh vực cho mình cơ hội để biết điểm mạnh của mình ở đâu và cần cải thiện gì. Đó cũng là 1 "deadline"

bắt buộc để mình chăm chỉ tìm tòi hơn nữa. Ví dụ như khi tham gia Tranh biện mình đã phải nghiên cứu các vấn đề thậm chí là triết học hay kinh tế, kinh tế toàn cầu hóa, cho đến các sự kiện xã hội và mình tin nếu như không tham gia cuộc thi này chắc sẽ lâu lắm mình mới nhìn đến các vấn đề đó.

### **- Vậy quá trình đến với tiếng Trung của bạn là như thế nào?**

Biết đến tiếng Trung từ những tháng học cấp 3, tuy nhiên thì tiếng Trung không phải sự lựa chọn của mình. Là mẹ đã động viên mình theo học ngôn ngữ này vì nhìn thấy được nhiều cơ hội ở trong tương lai nếu như mình theo đuổi con đường Hán ngữ. Kinh nghiệm học của bản thân mình cũng không có nhiều. Mọi thứ sẽ đều có kết quả nếu như bạn đủ nỗ lực và chăm chỉ.

### **- Ngân hiện đang là Chủ nhiệm CLB nghệ thuật Ac4u. Bạn thấy tham gia CLB có thể giúp ích gì cho bản thân ?**

Việc tham gia một CLB đúng với sở thích và đam mê của mình như vậy cho mình cơ hội được hát, được làm quen với những người có chung sở thích của mình. Hơn nữa khi sống trong deadline của nhiều mảng nhiều công việc khác nhau cũng khá thú vị. Mọi người có thể thử!

### **- Thời gian qua do ảnh hưởng của dịch Covid-19 mà việc dạy và học đều phải triển khai theo hình thức trực tuyến. Kinh nghiệm của bạn là gì để có thể học tốt?**

Học trực tuyến quả thực là một thách thức với mình vì có những ngày mình phải ngồi trước màn hình máy tính đến 6, 7 tiếng. Cũng có nhiều đầu việc, nhiều cuộc họp được diễn ra, mọi hoạt động đều diễn ra trên đó. Lời khuyên duy nhất của mình với các bạn đó là, chấp nhận hiện thực và thích ứng với hoàn cảnh. Mình phải có cái nhìn tích cực thì mình mới thấy cuộc sống có niềm vui được.

### **- Cám ơn bạn về cuộc trò chuyện!**

# Chuyện làng

© documentary.vn

## CỦA ÔNG GIÁO

 PGS.TS. PHẠM THÀNH HÙNG

Đọc tiểu thuyết Chuyện Làng ông Phạm Quang Long tặng, tôi chợt nhớ câu chuyện một lần đến nhà thăm ông. Khi ấy ông giáo trẻ này đang làm Phó chủ nhiệm khoa Ngữ Văn, đại học Tổng hợp Hà Nội. Tôi bảo: “Nếu ông lên làm Chủ nhiệm Khoa hay lên chức Hiệu phó, tôi sẽ không đến nhà ông nữa”. Ông hỏi vì sao. Tôi bảo, đến chơi, hàng xóm quanh đây sẽ nghĩ tôi cầu cạnh, nịnh ông”. Ông lẩm bẩm, nói như nói chỉ cho chính mình nghe: “Cứ thế này thì tôi chẳng còn bạn bè nào nữa”. Câu độc thoại đó tôi nghe trọn. Nghe rồi thấy thương ông. Tôi cho là số ông vất vả. Ông đã bị đặt lên đầu con tàu tốc hành. Con tàu chỉ một đường ray, đi thẳng, vùn vụt, không bến đỗ. Bị nhốt vào đầu tàu quản lý, càng được thăng tiến, nhận trọng trách mới, ông sẽ không còn thời gian dành cho nghiên cứu, giảng dạy và cả chuyện giao lưu, bia rượu bạn bè.

Quả vậy, kết thúc cái nghiệp quản lý tại Sở văn hóa với

tư cách Giám đốc hơn tám năm giờ, ông về hưu với tâm trạng thành thơi, khắp khởi của lão hiệp sỹ già gác kiếm tìm nơi ẩn dật, mài mực viết văn. Nhưng bạn bè “thèm ông”, không cho ông về. Nào là về hưu ở ẩn là yếm thế, “đàn bà”, phí cơm nhà nước cho đi học tiến sỹ nước ngoài” v.v. đủ kiểu. Không chịu nổi những lời khích bác, châm chọc, ông phải trở lại trường cũ, dạy thêm 3 năm nữa cho bớt điều đàm tiếu. Ba năm lên lớp giảng say mê, trách nhiệm, ông vẫn tranh thủ ra được hai cuốn sách chuyên luận và hướng dẫn hơn chục thạc sỹ, tiến sỹ. Đặc biệt là ông cho in tuyển tập kịch Nợ non sông (gồm 8 vở) và tiểu thuyết đầu tay Lạc giữa cõi người.

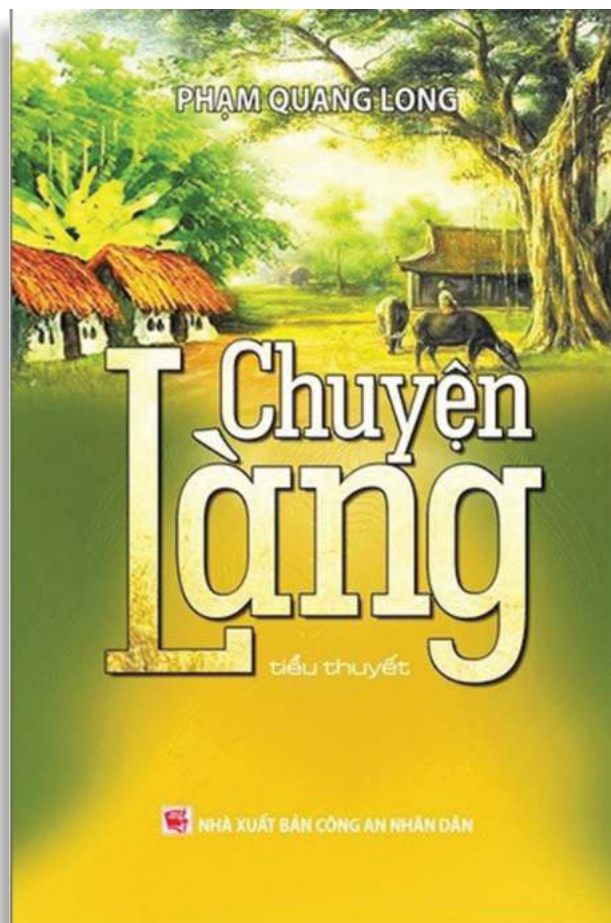
Lạc giữa cõi người như “tiếng bom Sa điện” làm giật mình những người vẫn quen nghĩ ông là nhà giáo hiền lành. Giáo sư Nguyễn Kim Đính đọc một mạch, gọi ông đến nhà chơi, “hỏi tội”. Thầy Đính kết tội vì thầy đọc nhiều lần và phát hiện, thống kê được trong tiểu

thuyết có tới 15 lần “văng tục”. Người kể văng tục hay nhân vật văng tục thì cũng như nhau, cũng từ cái đầu tác giả Phạm Quang Long. Cái tội ấy thật đáng yêu. Tản Đà xưa thường bán khoán: “Đời đáng chán hay không đáng chán?”. Nhưng chán hay không thì vẫn “đời là thế”, và “Cuộc sống ơi, ta mến yêu Người”. Dấu tác giả có mượn mồm nhân vật văng tục, cuốn sách vẫn tràn trề tình yêu con người, tình yêu cuộc sống. Lạc giữa cõi người là cuốn sách có tính tự thuật, nói như nhà thơ Mai Nam Thắng, là “cuốn hồi ký quan trường” bộc lộ những bức xúc khó giải tỏa mà ông phải nếm trải, chịu đựng trong gần chục năm làm quan đất kinh kỳ - kẻ chợ. Quan hàng tình nhưng mà là quan văn. Gần chục năm làm quan thì ít, làm văn thì nhiều. Nhưng khổn nỗi, văn ở đây không phải là văn chương mà là văn kiện, kể cả văn kiện cáo lãn các thứ thư từ, “chiếu, biểu” nhằm bảo vệ và phát triển văn hóa thủ đô. Ngày lễ kỷ niệm Nghìn năm Thăng Long, khán giả truyền hình cả nước gần như đọc được ngay trên gương mặt ông những dấu vết mệt mỏi của người đứng mũi chịu sào, lo toan suốt nhiều năm chuẩn bị. Nhiều người cảm ơn ông đã can đảm phản đối những dự án giới ới trong chương trình “Hà Nội kỷ niệm Nghìn năm Thăng Long”, cứu được hàng trăm tỷ đồng cho nhà nước, ngăn chặn sự lãng phí “tiền tiền thuế Dân”.

Từ Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ông xin về hưu trước, với lý do tạo điều kiện cho cán bộ trẻ có đủ giờ dạy theo định mức, không bị trừ lương. Nhưng ngoài lý do “nhường manh áo cộc cho măng” ấy, bạn bè ông đều hiểu: ông muốn về trông cháu và để có nhiều thời giờ sống hết với văn chương. Giả thuyết đó hoàn toàn chính xác. Liên tục những năm sau khi về hưu, quân bình một năm ông viết và tái bản 2 cuốn sách. Sách ông tặng chưa đọc xong cuốn này đã được ông tặng cuốn khác.

Sau 8 vở kịch trong tuyển tập kịch Nợ non sông là Lạc giữa cõi người, đến Chuyện mình, chuyện người, nối tiếp theo là Lốc xoáy. Sau Lốc xoáy ông đã bắt bút ngay vào Bạn bè một thuở - cuốn sách viết về những người lính xuyên qua thời trận mạc bước vào vật lộn với cuộc sống thời bình. Đây là cuốn sách được Bộ Quốc phòng “kéo” bản thảo đã hoàn chỉnh về chương trình đầu tư sáng tác của Bộ. Tác giả hưởng tài trợ, mà Tổng cục chính trị vừa có sách cho bộ đội đọc, lại vừa được tiếng Mạnh Thường Quân. Cuốn sách ra đời trên nguyên tắc hai bên đều có lợi. Sau chuyện bạn bè một thuở là Cuộc cờ, một tiểu thuyết trĩu nặng ưu tư và nỗi đau nhân tình thế thái, vì sự tác quái của đồng tiền và sự đam mê quyền lực. Ngay khi bạn bè ông còn đang lẩn giở trước đèn Chuyện Làng, chưa kịp viết phê bình, giới thiệu sách hộ ông, ông đã thông báo sẽ tặng Chuyện Phố và đã in sắp xong Đối mặt. Ông viết, đọc không kịp. Nhà văn viết nhanh hơn người đọc. Đã có mấy luận văn cao học viết về về đề tài “tiểu thuyết Phạm Quang Long”. Tác giả luận văn do dự rất nhiều, vì thấy gọi ông là nhà văn già hay tác giả trẻ đều rất khó. Bản thảo luận văn viết lần một đã có chỗ gọi ông là “nhà văn già - mới”, giáo viên hướng dẫn đã phải mắng học trò, bắt sửa.

Như một cái duyên chung cho cả khóa 15 khoa Ngữ Văn ông học ngày xưa, mùa thu luôn là mùa gặt hái những thành quả và cũng là mùa gặp gỡ, hội hè. Con gái lớp Văn K15 đa phần để con vào mùa thu, Chuyện Làng ông thai nghén từ mùa thu năm trước, mùa thu năm sau (2020) đã chào đời. Chuyện Làng ra đời khiến nhiều người kinh ngạc vì không ai nghĩ ông bút pháp tiểu thuyết của ông lại cứng cỏi,



lão luyện đến vậy. Mấy bà bạn đồng môn của ông về hưu rồi việc vẫn to nhỏ kể rằng, vào đầu những năm 70 của thế kỷ trước, vào trường nhập học, Phạm Quang Long là chàng trai nhỏ nhắn thư sinh, có phần bẽn lẽn. Trong lớp, ông thích mấy “em” nhưng không dám ngỏ lời. Lúc đào sông Tô Lịch, xây Lăng Bác, hay lao động cộng sản gì đó, ông chỉ cặm cụi gánh đất hộ các bạn gái. Không nói được thì ông làm. Chị em cảm động lắm, biết gánh đất là cách tỏ tình của riêng ông. Một cách ngỏ lời siêu ngôn ngữ. Nhưng chỉ một năm sau ông đã được cả lớp mến yêu, tôn vinh lên làm lớp trưởng. Nhận trọng trách Lớp trưởng, ông không gánh đất nữa, phê bình, nhắc nhở các bạn ra trò. Từ một lớp trưởng nổi tiếng, ra trường ông tiếp tục làm cán bộ lãnh đạo trong nhiều lĩnh vực. Riêng chuyện yêu đương, ông không cần tỏ tình, chị em phải chủ động ngỏ. Vậy mà trước những lời tỏ tình tha thiết của chị em ông vẫn mẫn thình. Mãi đến khi đi nghiên cứu sinh nước ngoài ông mới nhận lời một sinh viên năm cuối, cưới tận bên Tây. Mái trường xã hội chủ nghĩa đào luyện con người thật tuyệt.

Đọc Chuyện Làng nhiều bạn cùng lớp ông thời học đại học đoán rằng: Ông viết tiểu thuyết này



như một sự truy lĩnh ngôn từ thời trai trẻ, rằng ngày xưa, thời trai trẻ ông kiệm lời là để dành cho bây giờ vung bút. Người Việt Nam ai cũng nhớ chuyện làng mình, ai cũng có một "làng tôi", ai cũng thấy kể chuyện làng thì có gì là khó. Chính tác giả Phạm Quang Long cũng thổ lộ: bạn ông đọc xong *Chuyện Làng* ông tặng đã khẳng định rằng, "chuyện làng tôi còn hay hơn chuyện làng anh". Bạn ông nói có lý. Thậm chí còn có hàng trăm ngôi làng nhiều chuyện hay hơn, lý thú hơn chuyện hai ngôi làng của hai ông. Nhưng từ cái hay trong đời trở thành cái hay trong tiểu thuyết là một khoảng cách xa vời, từ sự thật đời sống tới chân lý nghệ thuật. Cái khó ở đây là nghệ thuật tự sự, là cách kể, là cái tài năng đưa gánh nặng cuộc đời vào trong trang sách. Điều này ông đã làm được, không phải cặm cụi quang gánh như xưa, mà bằng một bút pháp tinh tế, khéo léo, điêu luyện, tạo nên vẻ mộc mạc, tự nhiên trong cách kể. Đọc *Chuyện Làng*, độc giả có cảm giác tác giả không cần tưởng tượng, chỉ ghi lại theo trí nhớ. Nhìn tiểu thuyết như một văn bản nghệ thuật phi hư cấu chính là một bằng chứng ghi nhận sự thành công. Ngôi làng của tác giả Phạm Quang Long hiện ra như một ngôi làng bình dị với biết bao số phận, cuộc đời, trải dài quá nửa thế kỷ, xuyên suốt qua mấy cuộc chiến tranh, sang cả thời bình, ngôi làng mà ta có thể gặp bất cứ nơi đâu trên đất Việt Nam này.

Viết đến trang cuối cùng, chắc ông cũng cảm thấy thành thơi, giải tỏa nỗi niềm nhớ thương quá khứ, đặc biệt là nhớ thương người mẹ. Điều này ông đã từng bộc bạch trong phân-bút: "Xin cảm ơn làng đã tạo cảm hứng để tôi trả món nợ ân tình với bao người nuôi dưỡng, cứu mang tôi. Lời đề từ "Xin dâng những người con của làng" chỉ nói ra được một phần nhỏ lòng biết ơn của tôi với những người bà con, láng giềng đã chia sẻ, động viên tôi từ khi biết làm người. Không có họ, sẽ không có tôi hôm nay. Xin dâng mẹ tôi cuốn sách nhỏ tôi ấp ủ từ lâu: người mẹ tần tảo đã phải vắt kiệt sức mình nuôi dạy anh em tôi, đã khuyên lúc tôi

tuyệt vọng nhất "nếu không học được nữa thì nghỉ. Còn thấy khổ mà buông xuôi thì tao chết từ lâu rồi. Đừng nghỉ học để làm vương tướng gì, mà để sau này ấm thân mày".

Vốn là người kín tiếng trong những chuyện riêng tư, ông không mấy khi thổ lộ cho đồng nghiệp và học trò của mình trong Đại học Quốc gia Hà Nội (nơi ông từng làm Phó Giám đốc), biết rằng ông mô côi cha khi mới hơn một tuổi, người mẹ của ông đã phải nhận danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", vì mất chồng và đưa con trai đầu sau hai cuộc kháng chiến.

Tiểu thuyết *Chuyện Làng* ra đời như một hiện tượng văn học nửa quen nửa lạ. Quen, vì càng già người ta càng hay nhớ chuyện xưa, đúng theo quy luật "Nửa đời tóc ngả màu sương / Nhớ quê chàng lại tìm đường thăm quê". Lạ, vì đây là cuốn sách được nhận giải thưởng của Cuộc thi Văn xuôi nghệ thuật viết về đề tài An ninh cuộc sống, do Bộ Công an mở giải. Nhiều nhà phê bình văn học giải thích hiện tượng trao giải lạ này bằng lý thuyết tính đa nghĩa của hình tượng nghệ thuật nói chung, cũng như chiều sâu khái quát của hình tượng ngôi làng trong tiểu thuyết của tác giả.

Tiểu thuyết *Chuyện Làng* không chỉ không chỉ là sách đọc mà còn là "sách nghe". Độc giả cao tuổi, mắt kém có thể nghe *Chuyện Làng* qua YouTube nhiều kỳ, với tư cách một chương trình Đọc truyện đêm khuya. Nhóm độc giả nghề nghiệp U70 chúng tôi đang nghe ông kể chuyện làng qua giọng của một phát thanh viên rất trẻ. Lúc đầu, chúng tôi không thật yên tâm vì người đọc quá trẻ. Nhưng chỉ sau hai buổi, chúng tôi đã nhận ra sự nhập thân, đồng cảm của người đọc với nhà văn. Chúng tôi đã nhận ra đúng cái giọng điệu quen thuộc: giọng kể thâm trầm của một ông quan văn, và hơn nữa, giọng ông giáo già của Đại học Quốc gia kể chuyện.





# CÂU CHUYỆN VỀ RÁC

## TỪ VẬT THỂ ĐẾN PHI VẬT THỂ, KHẢ TỬ ĐẾN BẤT TỬ

✍️ TS. NGÔ TỰ LẬP

**R**ác là một sản phẩm nhân tạo. Trong tự nhiên, không có rác, bởi vì trong tự nhiên ngự trị một sự hài hòa tuyệt đối. Trong tự nhiên, các loài sống dựa vào nhau, thức ăn của loài này là sự chuẩn bị thức ăn cho loài khác và cái chết là sự khởi đầu cho sự sống. Con bò rừng kia chết đi trở thành thức ăn cho côn trùng và các loài vi sinh vật, rồi thành thức ăn cho cây cối. Cuối cùng, cây cối lại trở thành thức ăn cho những loài động vật khác. Như vậy, trong tự nhiên là không có rác. Vì thế, rác là một sản phẩm đặc thù của con người.

Rác là gì? Chúng ta không có định nghĩa chặt chẽ thế nào là rác. Theo quan niệm thông thường, rác là những thứ mà con người không còn muốn sử dụng. Có một điểm cần làm

rõ ở đây: rác không nhất thiết phải là những thứ có hại hay vô dụng. Giống như cỏ là tên gọi của mọi loài cây nhỏ mà chúng ta không muốn có trong vườn, rác là tất cả những gì chúng ta không cần hoặc không còn muốn dùng, cho dù nó vẫn còn nguyên công dụng, cho dù nó có thể vẫn rất cần cho người khác. Tóm lại, rác là một khái niệm mang tính xã hội: Rác xuất hiện khi và chỉ khi con người xuất hiện. Có thể nói không quá lời rằng lịch sử văn minh nhân loại cũng là lịch sử của rác - từ rác vật thể đến rác phi vật thể, từ rác khả tử đến rác bất tử.

Thoạt đầu, các loại rác mà con người tạo ra đều là rác vật thể, có nguồn gốc tự nhiên và đều có khả năng phân hủy. Đó là thức ăn thừa, quần

áo bằng vỏ cây và da thú, những dụng cụ bằng gỗ, đá và kim loại – tất cả đều khả tử. Về sau, con người chế ra những thứ chưa từng có trong tự nhiên, như chum vại, thủy tinh và các đồ sành sứ. Khi không còn được sử dụng, những đồ vật ấy hóa thành rác và tồn tại lâu dài. Nhưng nhìn chung, chúng không độc hại và có số lượng hạn chế. Cùng với sự phát triển của nhân loại, đặc biệt nhờ sản xuất công nghiệp, con người sản xuất ra ngày càng nhiều đồ vật, cũng tức là ngày càng nhiều loại rác. Điều đáng nói là rác không chỉ ngày càng nhiều, mà còn ngày càng độc hại và ngày càng khó bị phân hủy. Có những loại rác phải hàng trăm năm mới phân hủy được, như rác nhựa, kim loại và hóa chất. Có những loại rác hàng nghìn



năm vẫn chưa phân hủy hết như rác nguyên tử. Đó là rác bất tử.

Bên cạnh các loại rác vật thể, còn có rác phi vật thể. Cũng giống như rác vật thể, rác phi vật thể là những sản phẩm do con người tạo ra nhưng họ không cần nữa hoặc không còn muốn sử dụng nữa.

Như chúng tôi đã viết trong nhiều dịp khác, bản chất của trí tuệ con người là năng lực hình thành trong trí óc những mối quan hệ trừu tượng liên kết các sự kiện rời rạc. Những mối liên hệ trừu tượng ấy chính cái mà chúng ta vẫn gọi là logic hay đơn giản hơn là những câu chuyện. Một tên gọi khác của những mối liên hệ trừu tượng này là kiến thức. Những câu chuyện về quá trình lao động và kiếm sống là kiến thức chuyên ngành. Những câu chuyện về sự hình thành và vận động của vũ trụ là tôn giáo và khoa học. Những câu chuyện về quá khứ là lịch sử. Những câu chuyện về cách cảm nhận thế giới là nghệ thuật. Và có những câu chuyện rất lớn, những câu chuyện mà các nhà triết học Hậu hiện đại gọi là đại tự sự,

điều chỉnh mọi suy nghĩ, lời nói và hành vi của chúng ta, liên kết chúng ta thành cộng đồng.

Trong giai đoạn bình minh của lịch sử nhân loại, các câu chuyện được truyền miệng từ thế hệ này đến thế hệ khác. Khi đó, chỉ có bản thân câu chuyện, tức là những mối liên hệ thiết yếu, và một số ít những thông tin, chi tiết quan trọng, mới được giữ lại, còn những thông tin, những chi tiết ít quan trọng sẽ bị rơi rụng đi. Lời nói gió bay – những chi tiết không quan trọng đó là rác thông tin khả tử.

Một bước ngoặt diễn ra khi con người chế ra chữ viết. Chữ viết giúp con người ghi lại không chỉ câu chuyện, mà cả những thông tin, chi tiết không quan trọng. Những thông tin, chi tiết không quan trọng ấy trở thành một loại rác phi vật thể tồn tại lâu dài, thậm chí là bất tử.

Một tác động tiêu cực của rác bất tử do chữ viết tạo ra là làm xói mòn trí tuệ của con người, bởi lẽ nó khiến con người ngày càng chìm ngập trong chi tiết mà lãng quên

câu chuyện. Thật đáng kinh ngạc, điều này đã được Socrates cảnh báo từ hai ngàn bốn trăm năm về trước. Trong tác phẩm Phaedrus của Plato, Socrate kể lại câu chuyện giữa vua Ai Cập Thamus và Theuth, vị thần thông thái, tác giả của rất nhiều sáng chế, như số học, hình học, thiên văn học và đặc biệt là chữ viết. Theuth đến thăm Thamus để giới thiệu những sáng chế của mình. Thamus cũng hào hứng bàn luận về các sáng chế của Theuth. Theuth đặc biệt phấn khích về chữ viết, vì tin rằng đó là một sáng chế tuyệt vời, sẽ giúp tăng cường trí nhớ cho dân Ai Cập, làm cho họ trở nên thông thái hơn. Nhưng Thamus đáp lại rằng vì là người phát minh ra chữ viết, Theuth đã dự đoán hoàn toàn sai lầm tác động của chữ viết. Thật ra, chữ viết sẽ làm xói mòn trí nhớ của những người biết chữ, bởi vì họ sẽ ỷ vào chữ viết mà không còn sử dụng trí nhớ, họ sẽ chỉ học được những gì bề ngoài chứ không phải là học sự minh triết đích thực. Vị vua Ai Cập nói: “Sáng chế của ngài sẽ khiến họ nghe nhiều thứ mà không học được gì thực sự, và họ sẽ tưởng rằng họ biết nhiều trong khi thật ra họ chẳng biết gì” (Your invention will enable them to hear many things without being properly taught, and they will imagine that they have come to know much while for the most part they will know nothing).

Lịch sử nhân loại đã chứng minh những cảnh báo của Socrates.

Sau chữ viết, sự phát minh ra máy in là bước ngoặt thứ hai. Sự phát triển nhanh chóng của ngành xuất bản là nhân tố khiến lượng rác phi vật thể bất tử tăng đột biến. Sách tạo điều kiện và là nơi để con người lưu giữ lại vô số rác thông tin – những thông tin không quan trọng và cả những thông tin độc hại. Tuy nhiên, cho đến gần đây, do chi phí sản xuất giấy và in ấn tương đối đắt đỏ, mặc dù tăng nhanh, lượng rác thông tin bất tử vẫn còn ít nhiều hạn chế và chúng chủ yếu nằm trong các thư viện mà không phải ai và không phải lúc nào cũng có thể tiếp cận.

Bước ngoặt thứ ba diễn ra với sự xuất

hiện của công nghệ số và cùng với nó là "ô nhiễm số". Hiện nay, khi nói về ô nhiễm số, hầu hết các báo chí mới chỉ đề cập đến vô số các thiết bị và phương tiện mà công nghệ thông tin và truyền thông mà thải ra sau khi sử dụng, như máy tính, máy chủ, các thiết bị phụ trợ và bảo mật, các thiết bị tiếp nhận và truyền dẫn... và sự tiêu tốn năng lượng vô cùng lớn và vẫn còn tiếp tục tăng lên. Nhưng ô nhiễm số còn, và chủ yếu, do bùng nổ rác thông tin. Thống kê cho thấy lượng thông tin mà nhân loại tạo ra trong hai năm gần đây vượt quá toàn bộ lượng thông tin mà toàn nhân loại đã tạo ra từ buổi bình minh của lịch sử. Nhưng sự tăng tốc mới chỉ bắt đầu. Khác với thông tin trong thời đại máy in, ngày nay, mọi thông tin có thể được nhân bản một cách vô hạn, với tốc độ ánh sáng và với giá thành gần như bằng không. Công nghệ số cũng xóa đi sự khác biệt giữa bản gốc và bản sao, nghĩa là thông tin được bảo tồn gần như tuyệt đối. Ngày nay, không chỉ có các cơ quan nhà nước, các công ty, các cơ quan truyền thông mới tạo ra rác thông tin. Công nghệ số cho phép hầu như tất cả mọi người tham gia vào việc tạo ra thông tin. Một người tham gia mạng xã hội, chẳng hạn, mỗi ngày có thể chụp hàng chục tấm ảnh, gửi hàng chục tin nhắn, viết hàng chục lời bình... Và rồi còn những video-clip, những bản thu thanh, những phim ngắn tự sản xuất... Tất cả những thông tin này có thể được chia sẻ hàng ngàn lượt, cho hàng ngàn, và thậm chí hàng triệu người. Tuyệt đại đa số các thông tin ấy đều trở thành rác, bởi lẽ chúng hầu như không cần cho ai, kể cả những người tạo ra chúng. Điều đáng sợ là chúng sẽ được lưu lại hầu như vĩnh viễn.

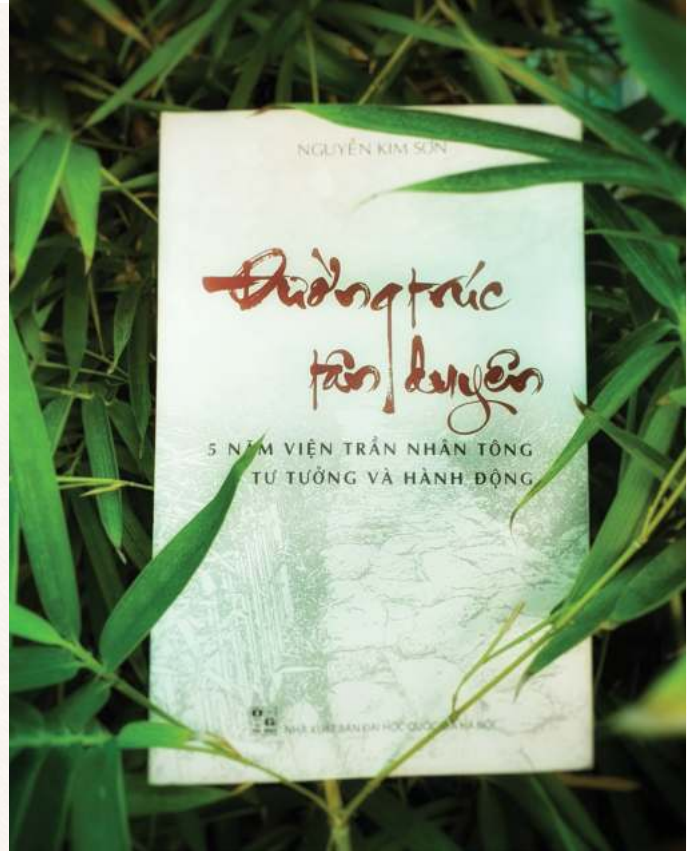
Nhưng mọi chuyện chưa kết thúc ở đây. Một nhân tố mới, đáng sợ hơn, rất có thể cũng là nhân tố tối hậu, đang hiện hình với tên gọi là Chuỗi khối (Blockchain). Với ý tưởng cốt lõi là tính chia sẻ và khả năng chống thay đổi dữ liệu, công nghệ Blockchain sẽ làm cho mọi thông tin trở thành bất tử, sẽ nhấn chìm toàn bộ thế giới vào một đại dương rác thông tin bất tử, cũng có nghĩa là thúc đẩy sự mất trí của nhân loại.

Trong cái biển rác thông tin mênh mông đang dâng cao ấy, chúng ta ngày càng chìm ngập trong các chi tiết, càng rời xa các câu chuyện, các logic. Đó là lí do vì sao nhiều bạn trẻ chỉ còn ưa thích những truyện tranh, cuốn sách và bài ca hời hợt, ngày càng mất đi niềm vui thưởng thức những tác phẩm nghệ thuật và triết học sâu sắc. Sự phổ cập của mạng xã hội, với sự tiện lợi và tính ẩn danh, với nền tảng truyền thông nhanh chóng và gần như miễn phí, tạo điều kiện - và thậm chí thúc đẩy - những người tham gia trở thành những kẻ phát ngôn vô trách nhiệm, không cần dựa trên hệ quy chiếu đạo đức và thẩm mỹ nào. Chúng ta đang phải đối mặt với một thời đại khủng khiếp, khi rác thông tin bất tử và độc hại được sản xuất và lan truyền bởi những cá nhân ngày càng bị phi xã hội hóa. Mà sự suy giảm tính xã hội trong mỗi cá nhân cũng đồng nghĩa với sự suy giảm tính người.

Vì thế, theo chúng tôi, rác thông tin bất tử chính là hiểm họa lớn nhất đối với tương lai nhân loại.



# Đường trúc tân duyên



Cuốn sách tập hợp các bài diễn văn, phát biểu, trao đổi, thảo luận của PGS.TS Nguyễn Kim Sơn - Viện trưởng Viện Trần Nhân Tông trong một số sự kiện, hoạt động, các hội thảo khoa học quan trọng của Viện. Mỗi một bài viết đều gắn với một dấu mốc quan trọng trong quá trình 5 năm khởi nghiệp, hình thành và phát triển, cho thấy trên đại thể lộ trình hình thành và phát triển của Viện trong 5 năm qua một cách sinh động, cụ thể.

Các bài viết cũng thể hiện tư tưởng chỉ đạo, sự nhận đường và quá trình hiện thực hóa các tư tưởng đó, cũng như lộ trình nhận thức, quá trình hoàn thiện các ý tưởng.

Viện Trần Nhân Tông vinh dự được mang tên Phật Hoàng, coi việc phát huy trí tuệ và tinh thần nhân văn của Phật học nói chung và Phật giáo Trúc Lâm nói riêng làm sứ mệnh và chặng đường 5 năm qua được xem là những năm tháng hạnh ngộ tân duyên đặc biệt. Vì vậy cuốn sách nhỏ này được tác giả đặt tên là "Đường trúc tân duyên" với tư tưởng, nhận thức và hành động theo tùy tân duyên ấy.

Cuốn sách này cũng là một quà tặng quý của Viện Trần Nhân Tông gửi đến các học giả và đại biểu tham dự Hội thảo "Cư sĩ Phật giáo trong lịch sử - Kỷ niệm 730 năm Tuệ Trung Thượng sĩ viên tịch" và "Kỷ niệm 5 năm thành lập Viện Trần Nhân Tông"